

KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP BỒ TÁT HIỀN HỘ

Đời nhà Tùy, Tam Tạng Pháp Sư Xà Na Quật Đa của xứ Ấn Độ, Hán dịch
Việt Dịch

Tỳ kheo Thích Hằng Đạt

---o0o---

Nguồn

<http://www.thuvienhoasen.org>

Chuyển sang ebook 27-6-2009

Người thực hiện : Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

- Phẩm Tư Duy, thứ 1
- Phẩm Tam Muội Hạnh, thứ 2
- Phẩm Kiến Phật, thứ 3
- Phẩm Chánh Tín, thứ 4
- Phẩm Thọ Trì, thứ 5
- Phẩm Giới Hạnh Đầy Đủ, thứ 7
- Phẩm Hiền Hộ Xưng Tán Công Đức, thứ 8
- Phẩm Nhiều Ích, thứ 9
- Phẩm Đầy Đủ Năm Pháp, thứ 10
- Phẩm Thọ Ký, thứ 11
- Phẩm Thâm Sâu, thứ 12
- Phẩm Mười Pháp Trong Tam Muội Hiện Tiền, thứ 13
- Phẩm Công Đức Bất Cộng, thứ 14
- Phẩm Tùy Hỷ Công Đức, thứ 15
- Phẩm Giác Tỉnh, thứ 16
- Phẩm Chúc Lũy, thứ 17

---o0o---

Phẩm Tư Duy, thứ 1

Tôi nghe như vậy, một thuở nọ đức Phật ở tịnh xá Trúc Lâm, thành Vương Xá, xứ Ma Kiệt Đà, cùng với năm trăm vị đại tỳ kheo, đều là các bậc A La Hán, đã hết các lậu hoặc, không còn phiền não, đều được tự tại, tâm khéo giải thoát, huệ khéo giải thoát, hàng phục tất cả, giống như rồng lớn, việc làm đã xong, các hạnh đầy đủ, xả bỏ các trọng trách, không còn sanh đời sau, hành hạnh bình đẳng, đã đạt được sự lợi ích của pháp chân thật, an trụ chánh pháp, đạt đến bờ giác, nhưng chỉ trừ trưởng lão A Nan.

Bấy giờ, có năm trăm vị tỳ kheo, sáng sớm từ các nơi khác, đến chỗ của Phật, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Khi ấy, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Mục Kiền Liên sau khi kiết hạ an cư trong thành Xá Vệ xong, cũng đi cùng với năm trăm vị tỳ kheo, thứ lớp du hành khát thực qua các làng xóm thành ấp rồi đến thành Vương Xá, vào tịnh xá Trúc Lâm, đến chỗ của Phật, cung kính đánh lễ Phật xong, ngồi sang một bên.

Lúc đó, đức Thế Tôn hiện thân lực, phóng ánh hào quang lớn, khiến tất cả chư tăng ở các thành ấp xóm làng khác đều đến vân tập tại thành Vương Xá, vào tịnh xá Trúc Lâm, đến nơi Phật, cung kính chấp tay đánh lễ, rồi ngồi sang một bên.

Khi ấy, trăm ngàn chư tỳ kheo ở xứ Ca Lan Đà cũng y theo hào quang Phật mà đến nơi Phật, cung kính đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lại cũng có tỳ kheo ni Ma Ha Ba Xà Ba Đề cùng với 20.000 tỳ kheo ni, thừa hào quang Phật, đều đến vân tập tại tịnh xá Trúc Lâm, nơi Phật trú, đồng cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lúc đó, trong thành Vương Xá có ông cư sĩ tên là Hiền Hộ đứng đầu trong các cư sĩ, cùng với năm trăm cư sĩ thọ trì năm giới, đầy đủ oai nghi của đại Bồ Tát, đã lâu trụ trong hạnh vô thượng chánh đẳng chánh giác, y theo lực của bốn nguyện, thường theo đức Thế Tôn, vui nghe chánh pháp, hằng chuyên cần tinh tấn, để tu viên mãn tất cả pháp trợ đạo, vào buổi sáng sớm, thừa oai thần của Phật từ nơi của họ, vào thành Vương Xá, đến tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Bấy giờ, trong thành lớn Tỳ Xá Ly có một người dòng Ly Xa, tên là Bảo Sanh, sớm sớm dẫn 28.000 người Ly Xa, thừa lực oai thần của Phật, từ nơi của họ, đều vào thành Vương Xá, đến tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Trong thành Chiêm Ba có một công tử, tên là Tinh Tạng dẫn 28.000 ngàn công tử vào buổi sáng sớm thừa lực oai thần của Phật, vào tịnh xá Trúc Lâm, nơi Phật ở, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lại có một người Ma Na Bà, tên là Na La Đạt Đa, vào buổi sáng sớm dẫn 28.000 người từ chỗ của họ, vào thành Vương Xá, đến tịnh xá Trúc Lâm, nơi Phật ở, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Trong xứ Xá Vệ có trưởng giả Đại Thiên Thương Chủ, trưởng giả Cấp Cô Độc vào buổi sáng sớm dẫn 28.000 người, từ xứ Xá Vệ, đến thành Vương Xá, vào tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Trong thành Vương Xá có trưởng giả Thủy Thiên, dẫn 28.000 người từ nơi đó, đến tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Vua A Xà Thế con hoàng hậu Vi Đề Hy của xứ Ma Kiệt Đà vào buổi sáng sớm, dẫn trăm ngàn quyến thuộc đến tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, cung kính chấp tay, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lại có Tứ Đại Thiên Vương và trời Đê Thích cùng tất cả chư thiên ở cõi trời Dục Giới, và vô số trăm ngàn ức na do tha chư thiên quyến thuộc vào buổi sáng sớm đến tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, đánh lễ chân Phật rồi ngồi sang một bên.

Lại có vua trời Đại Phạm chủ cõi Ta Bà cùng với vô số trăm ngàn ức na do tha chư thiên quyến thuộc vào buổi sáng sớm vào tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lại có vua trời Đại Tự Tại cùng với trăm ngàn chư thiên quyến thuộc ở cõi trời Tịnh Cư, vào buổi sáng sớm, đến tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lại có bốn vị vua A Tu La dẫn vô số trăm ngàn quyến thuộc A Tu La, vào buổi sáng sớm, đến tịnh xá Trúc Lâm, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lại có vua rồng Nan Đà và Bạt Nan Đà cùng với trăm ngàn vô số quyến thuộc loài rồng, vào buổi sáng sớm đến tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Lại có vua rồng Bà Già La, A Na Ba Đạt Đa, Ma Na Tư, Y Bạt La, cùng với trăm ngàn vô số quyến thuộc loài rồng, vào buổi sáng sớm, đến tịnh xá Trúc Lâm, nơi Phật ở, đánh lễ chân Phật, rồi ngồi sang một bên.

Bấy giờ, trong ba ngàn đại thiên thế giới, tất cả chư tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, và tất cả hàng trời rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, cho đến hàng phi nhân cùng các quốc vương tin đức Như Lai, vì muốn nghe pháp, đồng tới tịnh xá Trúc Lâm nơi Phật ở, đánh lễ chân Phật, mỗi mỗi tự ngồi sang một bên.

Lúc đó, tịnh xá Trúc Lâm trong vườn Ca Lan Đà rộng lớn, dung chứa đầy hết tất cả đại chúng trong ba ngàn đại thiên thế giới mà không còn chỗ dư. Như thế, từ trên cõi trời Hữu Đánh xuống đến Phạm cung, tất cả chư thiên có thần thông oai đức lớn, cho đến tất cả loài rồng, Dạ Xoa, A Tu La, Càn Thát Bà, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, phi nhân đều đến vân tập.

Khi ấy, đại Bồ Tát Hiền Hộ từ chỗ ngồi đứng dậy, trạch bày vai phải, gối phải quỳ xuống đất, chấp tay bạch Phật:

-Bạch đức Thế Tôn! Nay tâm con có những điều nghi ngờ, muốn thỉnh hỏi đức Thế Tôn. Không biết Ngài cho phép chăng?

Lúc đó, đức Phật bảo Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Đức Như Lai sẽ tùy theo những điều nghi ngờ của ông mà trả lời để ông vui lòng.

Được đức Phật hứa khả, Bồ Tát Hiền Hộ bạch rằng:

-Bạch đức Thế Tôn!

1/ Đại Bồ Tát thành tựu những tam muội nào mà hay đạt được các tụ công đức lớn?

2/ Làm sao nhập vào biển lớn Đa Văn để đạt được tạng trí huệ, hỏi đáp không còn nghi ngờ?

3/ Làm sao chứng được giới tụ Vô Ý (tác), chẳng mất sự thành tựu đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác mà không thôi tâm?

4/ Làm sao đắc được tâm chẳng khởi ngu si, tà kiến, chấp không?

5/ Làm sao đắc được trí túc mạng, biết hết tất cả sự việc trong đời quá khứ và tương lai?

6/ Làm sao mãi mãi được gặp chư Phật Thế Tôn, nghe giảng chánh pháp, ngay cả trong giấc mộng?

7/ Làm sao đắc được sắc thân đóa chánh thù thắng vi diệu, đầy đủ oai nghi, chúng sanh thích nhìn?

8/ Làm sao được sanh vào gia đình quyền quý cao sang, khiến người nhìn cung kính?

9/ Làm sao có được gia đình cha mẹ, anh em, bà con quyến thuộc và các bậc tri thức thường sống gần nhau mãi không xa cách?

10/ Làm sao có tài hùng biện bác học đa văn, sở hành kỳ diệu, và mãi mãi không bao giờ mất tâm Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác?

11/ Làm sao đắc được chánh niệm, chánh hạnh, tiết độ, chẳng chuyển tâm biết đủ?

12/ Làm sao đắc được chánh trí khiêm cung, hàng phục ngã mạn?

13/ Làm sao thường khởi tâm tầm quý, xa lìa những việc khiến hổ thẹn?

14/ Làm sao tinh tấn mãnh liệt, xa rời sự giải đãi làm biếng?

15/ Làm sao đắc được tâm đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, bình đẳng an lạc?

16/ Làm sao khi được nghe pháp Chân Không, Vô Tướng, Vô Nguyện thâm sâu, hoàn toàn không sợ hãi thối chuyển?

17/ Làm sao không thích ý lại, nhiếp thọ chánh pháp?

18/ Làm sao có được trí huệ thông đạt, sáng suốt hiểu rõ tất cả đều vô vi bình đẳng?

19/ Làm sao tùy ý được sanh vào tất cả cõi Phật?

20/ Làm sao không bị tất cả ngoại đạo lôi kéo chuyển tâm

21/ Làm sao như biển cả, khéo dung nạp tất cả câu hỏi nghi vấn khó khăn vô cùng tận?

22/ Làm sao đắc được pháp trong trắng thanh tịnh như trăng tròn?

23/ Làm sao đắc được trí huệ như ánh bình minh mọc lên phá tan màn vô minh tăm tối?

24/ Làm sao đắc được trí huệ như ngọn đuốc lớn, hào quang chiếu cùng khắp?

25/ Làm sao đắc được tự tánh rộng như hư không, chẳng có chướng ngại?

26/ Làm sao đến chỗ không trụ trước, tâm như hư không?

27/ Làm sao đắc được tâm như kim cương, thấu triệt thông đạt tất cả pháp?

28/ Làm sao để tâm vững như núi Tu Di, không thể chuyển động?

29/ Làm sao tâm như then cửa, giữ lại tất cả chánh pháp?

30/ Làm sao như loài mèo chó, thành tựu tâm nghiệp?

31/ Làm sao đạt được sự vô vi trong tất cả pháp?

32/ Làm sao tâm được tự tại như loài chim bay tùy ý?

33/ Làm sao đập vỡ ngã mạn như người Chiên Đà La?

34/ Làm sao được sống trong A Lan Nhã, như loài khỉ vượn thích ở thành ấp, mà tất cả người xuất gia hay tại gia không thể làm tâm loạn động?

35/ Làm sao thông lãnh đại chúng, dạy đạo khai thị?

36/ Làm sao chẳng thích sanh trong tất cả chúng sanh, chẳng động nơi tất cả chúng sanh?

37/ Làm sao chẳng vì tất cả ngoại đạo, hàng phục sự nhiễu loạn mê hoặc của thiên ma?

38/ Làm sao được tài hùng biện, mà đối với tất cả pháp đều quyết định hiểu rõ?

39/ Làm sao ngay trong tất cả Phật pháp không tùy theo hạnh của người?

40/ Làm sao có được tín tâm kiên cố lớn, không gì phá hoại được?

41/ Làm sao có được tín lực đại từ bi, không gì lay chuyển được?

42/ Làm sao thâm nhập niềm tin vô sở hành?

43/ Làm sao có được niềm tin tươi mát, tâm thường vui vẻ trong tất cả pháp?

44/ Làm sao có được niềm tin tối thắng, cúng dường hầu hạ các vị thiện tri thức mà không thấy chán?

45/ Làm sao có được các loại nhập tín, trông các căn lành?

46/ Làm sao có được niềm tin chân chánh vi diệu, tăng trưởng hạnh không giả dối?

47/ Làm sao có được niềm tin hoan hỷ thanh tịnh, trừ tất cả sự ganh ghét?

48/ Làm sao có được niềm tin thanh tịnh, đắc được hào quang Nhất Thiết Chủng Trí?

49/ Làm sao có được niềm tin thanh tịnh vui vẻ, diệt trừ tất cả sự che chướng xấu xa?

50/ Làm sao có được trí huệ niềm tin hoan hỷ, nhiếp thọ cảnh giới của chư Phật?

51/ Làm sao có được hạnh tín trang nghiêm thù thắng hơn tất cả anh lạc trang nghiêm ở thế gian, thành tựu thanh tịnh cõi Phật?

52/ Làm sao đắc được giới hạnh thanh tịnh, mãi mãi diệt hết tâm Thanh Văn, Bích Chi Phật?

53/ Làm sao trang nghiêm đại nguyện, tất cả việc làm đều rất ráo?

54/ Làm sao trở thành bậc lãnh đạo của tất cả chúng sanh, thích hành các pháp lành?

55/ Làm sao không có tâm chán chường mệt mỏi vì muốn dạy đạo tất cả hạnh Ba La Mật cho chư Bồ Tát?

56/ Làm sao được chẳng thối chuyển, thường cầu tất cả Phật pháp?

57/ Làm sao không bao giờ bị tất cả ngoại đạo tà sư phá hoại?

58/ Làm sao tin tưởng thâm sâu tất cả Phật pháp, không rời niệm này thường thấy chư Phật?

59/ Làm sao có tâm tưởng như người cha, nhận lãnh trách nhiệm chấn hưng Phật pháp?

60/ Làm sao được Phật lực gia trì, thường sanh trong hào quang tất cả Phật pháp?

61/ Làm sao được không có chướng ngại, thấy rõ tất cả Phật pháp trước mặt?

62/ Làm sao được như người huyễn, nơi tất cả pháp, không có suy tư nghĩ nhớ?

63/ Làm sao được như người huyễn hóa, quán tất cả pháp không có sanh diệt?

64/ Làm sao như trong mộng, quán ba cõi không có đến đi?

65/ Làm sao như gương sáng, chiếu hiện tất cả cõi?

66/ Làm sao như âm vang, nơi tất cả pháp vô vi, chẳng làm, vì từ nhân duyên sanh?

67/ Làm sao như hình ảnh, đối với tất cả chúng sanh tự không có tâm giữ bỏ?

68/ Làm sao được tánh Không, chẳng có sở hữu, xa rời vọng tưởng tất cả chư Phật?

69/ Làm sao được vô tướng, quán tất cả pháp không có hai?

70/ Làm sao đến bờ mé pháp giới, tâm Bồ Đề không có giới hạn?

71/ Làm sao tâm không khởi chấp trước, không phân biệt tánh của tất cả thế giới?

72/ Làm sao có được hạnh vô ngại, đi khắp tất cả cõi Phật?

73/ Làm sao đắc được trí huệ tổng trì, nghe một biết hàng muôn, khéo thông suốt phân biệt tất cả văn tự lời nói?

74/ Làm sao được tất cả chư Phật hộ niệm, được tất cả Phật lực gia trì?

75/ Làm sao như các vị pháp sư, khéo biết tất cả Phật pháp?

76/ Làm sao phát tiếng hùng dũng chẳng khiếp sợ, như bước chân của vua trâu lớn, vua sư tử lớn?

77/ Làm sao được sự vô úy, khiến tất cả thế gian đều hoan hỷ?

78/ Làm sao không có nghi ngờ mê hoặc; đối với tất cả chư Phật, tâm bình đẳng không hai?

79/ Làm sao thông đạt như như, diệt trừ nghi ngờ mê hoặc, chẳng chấp vào các pháp?

80/ Làm sao nhập thâm sâu vào pháp giới, hay khéo giải thích nghĩa lý của các câu hỏi?

81/ Làm sao mang lại lợi ích cho mình và người, đầy đủ tâm đại bi?

82/ Làm sao diệt trừ tâm ý lại làm biếng, thường thích thuyết pháp?

83/ Làm sao trụ như chánh pháp, chẳng bỏ tất cả chúng sanh?

84/ Làm sao tránh tâm cong vạy, thường giữ hạnh chất trực ngay thẳng?

85/ Làm sao như con mắt sáng như ngọn đuốc cho tất cả thế gian?

- 86/ Làm sao không thể bị khinh miệt, hơn hẳn tất cả trong ba cõi?
- 87/ Làm sao tránh tranh luận, nói và hành trì y như giáo pháp?
- 88/ Làm sao tránh gian nan, hành hạnh chẳng chấp trước?
- 89/ Làm sao biết tận bờ mé, chẳng phân biệt các pháp?
- 90/ Làm sao có trí huệ, thuyết tất cả ngôn ngữ, khiến chúng sanh an trụ nơi pháp Đại Thừa?
- 91/ Làm sao đến nơi không còn sợ hãi, xa rời sự khủng bố, mãi mãi chẳng còn một chút lo sợ?
- 92/ Làm sao biết được cách thuyết pháp phương tiện của chư Phật, khéo hiểu tất cả kinh điển?
- 93/ Làm sao sanh vào thế gian mà chẳng vô ích, thường vào nơi tất cả chúng sanh mà được lợi ích?
- 94/ Làm sao là bậc Nhất Thiết Trí đứng đầu, kham thọ nhận sự cúng dường của tất cả chúng sanh, có danh đức lớn?
- 95/ Làm sao được vô biên công đức đáng tán thán, làm ruộng phước cho tất cả chúng sanh?
- 96/ Làm sao vui mừng đồng được, thường ở dưới tòa sư tử của đức Như Lai?
- 97/ Làm sao trở thành bậc biện tài thù thắng tối thượng, hay hỏi tất cả Phật pháp?
- 98/ Làm sao được biện tài không khiếm nhược, chẳng sợ sệt giữa đại chúng?
- 99/ Làm sao được tất cả biện tài luận nghị như vua sư tử, hàng phục tất cả ngoại đạo, nhiếp thọ các luận sư khác?
- 100/ Làm sao chẳng hoại thế nguyện trang nghiêm, vì muốn dẹp trừ tất cả bè đảng tà ngụy?
- 101/ Làm sao được thiện xảo thuyết pháp, thường ngồi trên tòa sư tử, được tất cả chư Phật ấn chứng?

102/ Làm sao xa rời tất cả ngôn ngữ vô nghĩa ở thế gian, vì muốn thông đạt tất cả chánh pháp?

103/ Làm sao khởi tâm mến mộ chư Phật thâm sâu, vì đối với chư Như Lai sanh xứ hạnh.

104/ Làm sao mến vui chánh pháp chân thật, biết chư Như Lai chẳng sanh?

105/ Làm sao tránh ngã mạn ý lại, khéo hầu hạ các bậc thiện tri thức?

106/ Làm sao chẳng nhiễm trước, đi khắp tất cả cõi?

107/ Làm sao hạnh và nguyện được đầy đủ để giáo hóa tất cả chúng sanh?

108/ Làm sao được các tướng như ngọc san hô?

109/ Làm sao tâm như hư không, chẳng chấp tướng của tất cả pháp?

110/ Làm sao như chư Bồ Tát, chẳng dứt hạt giống Phật?

111/ Làm sao được hạnh hành trì không ngừng nghỉ hạnh Bồ Tát, chẳng xa rời Đại Thừa?

112/ Làm sao mặc áo giáp lớn, quyết định trú trong giới pháp rộng lớn của chư Phật?

113/ Làm sao được chư Phật quán đánh, trụ trong lực mười địa của chư Như Lai?

114/ Làm sao có được tất cả tâm tướng, thông đạt tất cả pháp hành?

115/ Làm sao được trí biết tất cả toán số phương tiện thiện xảo?

116/ Làm sao khéo biết tất cả việc thành hoại, xa rời tất cả hạnh chương ngại?

117/ Làm sao được hạnh chẳng chấp trước tất cả, chẳng giữ, chẳng bỏ?

118/ Làm sao trở thành đại thí chủ của tất cả chúng sanh, hay bố thí mà không hối hận?

119/ Làm sao nhập vào biển Phật pháp, hay bố thí tạng pháp bảo tối thượng?

120/ Làm sao có tất cả hạnh của thế gian, hay xả các tướng thế gian?

121/ Làm sao có thần thông rộng lớn, tùy thuận thần thông của chư Phật, đầy sự hoan hỷ.

122/ Làm sao đắc được hạnh trong một sát na, liền đến trước tất cả chư Phật?

123/ Làm sao trụ ở cõi Phật, thấy tất cả mười phương chư Phật, được nghe chánh pháp, cúng dường chư tăng. Dù tuy chưa chứng sáu thần thông xuất thế, hay năm thần thông ở thế gian, chưa xả bỏ thân ở cõi đời, chưa sanh qua các cõi Phật, mà ở cõi này thấy chư Phật ở các cõi khác, tất được nghe các ngài thuyết chánh pháp; nghe tất cả những lời đó rồi mà hành theo đó

Bạch đức Thế Tôn! Nay đây giống như thánh giả A Nan, sau khi trực tiếp nghe Phật thuyết pháp, tất thọ trì như lời nói mà hành. Chư Bồ Tát cũng vậy, tuy thân ở đây, không có đến cõi Phật mà hay nhìn khắp chư Phật Thế Tôn; nghe pháp xong liền y theo đó mà hành trì. Từ đây về sau sanh vào bất cứ cõi nào, đều không xa rời chư Phật Thế Tôn, thường nghe chánh pháp, cho đến trong giấc mộng cũng như thế.

Khi ấy, đức Thế Tôn bảo đại Bồ Tát Hiền Hộ:

-Lành thay, lành thay, này Hiền Hộ! Nay ông khéo thỉnh hỏi đức Như Lai diệu nghĩa như thế, ví muốn làm lợi ích cho tất cả chúng sanh trong thế gian, vì muốn mang lại niềm an lạc cho các chúng sanh, vì thương xót hàng trời người, và vì nhiếp thọ chư Bồ Tát trong tương lai.

Này Hiền Hộ! Xưa kia ông đã từng cúng dường vô số chư Phật, trông các căn lành, nghe chánh pháp, thọ trì chánh pháp, mến mộ chánh pháp, cung kính chánh pháp. Nay ông lại dùng hạnh Ma Ha Ca Diếp giáo hóa, ít muốn biết đủ, thường vui chốn A Lan Nhã thanh nhàn, hoặc ở trong nghĩa địa, hoặc ở dưới cội cây, ngồi trên mặt đất, thường ngồi chăng năm, vừa ngồi chăng động đậy, thọ pháp khát thực, ăn rồi không thọ nữa, hoặc một lần ngồi một lần ăn, hoặc chỉ có một tấm bồ đoàn, chỉ mặc ba y cùng y phân tảo vá rách, khen ngợi hạnh đầu đà, cần thỉnh chư Bồ Tát, dạy Bồ Tát hạnh pháp, khiến chư Bồ Tát hoan hỷ, quở trách chư Bồ Tát, giáo hóa khai thị chư Bồ Tát, giúp chư Bồ Tát được thành tựu, hay mang lại lợi ích lớn, hành đại từ bi, tâm bình đẳng đối với tất cả chúng sanh, đều được tự tại đến nơi bờ giác, tùy ý được thấy tất cả chư Phật, phát đại nguyện rộng lớn, hành hạnh vi diệu thâm sâu, vui làm bậc lương đồng cho Bồ Đề Nhất Thiết Trí, hay khéo tùy

thuận chủng tánh Như Lai, phát tâm Bồ Đề giống như Kim Cang, thông đạt tâm niệm của tất cả chúng sanh trên thế gian, hạnh vi diệu rộng lớn không thể tính biết không thể nói hết, thường ở trước mặt tất cả chư Phật.

Này Hiền Hộ! Ta chỉ nói ít phần công đức đó của ông.

Này Hiền Hộ! Nay có tam muội của chư Bồ Tát tên là Tam Muội Suy Tư Chư Phật Hiện Tiền. Nếu có Bồ Tát tu tập đầy đủ tam muội này thì sẽ đạt được những công đức đã hỏi bên trên.

Hiền Hộ, ông nên biết rằng lại có vô lượng vô biên công đức thù thắng tối thượng không thể nói hết.

Bấy giờ, Bồ Tát Hiền Hộ lại bạch Phật rằng:

-Lành thay, bạch đức Thế Tôn! Cúi xin Ngài thuyết pháp Bồ Tát Niệm Tam Muội Nhất Thiết Chư Phật Hiện Tiền, để giúp cho hàng trời người, Ma, Phạm, Sa Môn, Bà La Môn, rồng, Dạ Xoa, Khẩn Na La, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Ma Hầu La Già, phi phân được nhiều lợi ích, thọ nhiều niềm an lạc, cũng khiến cho đời tương lai vô lượng chúng sanh được nhiều lợi ích, được nhiều sự an lạc, lại cũng giúp cho chư Bồ Tát trong tương lai phóng ánh hào quang lớn, thừa thọ lực oai thần của Phật, lại cũng vì chư Bồ Tát hiện tại và tương lai được rộng nghe tam muội Niệm Nhất Thiết Chư Phật Hiện Tiền này. Sau khi nghe rồi họ sẽ đều thọ trì. Thọ trì xong, tất cả đều tu học như thật, và phụng hành y theo chánh giáo. Học và hành xong, giúp họ chẳng thôi chuyển nơi đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, ngay trước mặt hay thành tựu đầy đủ những công đức như thế và các công đức thù thắng tối thượng khác.

Lúc ấy, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Như giáo pháp dạy, ông hãy chú ý lắng nghe cho kỹ, khéo suy tư niệm nhớ. Nay Ta sẽ vì ông mà phân biệt giải thích

Bồ Tát Hiền Hộ lại bạch rằng:

-Lành thay đức Thế Tôn! Con rất muốn nghe những lời dạy của đức Thế Tôn.

-Này Hiền Hộ! Sao gọi là tam muội Bồ Tát Tư Duy Nhất Thiết Chư Phật Hiện Tiền? Nếu vị Bồ Tát nào thành tựu đầy đủ tam muội này thì sẽ đạt

được những công đức như trên, và cũng đạt được những công đức thù thắng kỳ đặc khác.

Gọi tâm niệm chư Phật đều hiện trước mặt, nghĩa là:

- 1/ Tâm đó không tán loạn;
- 2/ không xả nghiệp cầu trí huệ vô thượng thù thắng;
- 3/ dũng mãnh tinh tấn;
- 4/ gánh vác đảm nhận trọng trách độ thoát chúng sanh
- 5/ hầu hạ cúng dường cung cấp cho các bậc thiện tri thức
- 6/ thường tu hạnh vắng lặng quán chiếu rộng sâu;
- 7/ gần gũi chư thiện tri thức;
- 8/ diệt trừ các âm cái che chướng, xa rời bạn xấu;
- 9/ dừng lời nói ngôn ngữ thế gian;
- 10/ đóng cửa các căn;
- 11/ đầu hôm giữa đêm cuối đêm giảm thiểu ngủ nghỉ;
- 12/ chẳng tham y phục, thức ăn, nước uống, thuốc thang, phòng ốc, nhà cửa, giường nằm, tọa cụ;
- 13/ thường vui nơi chốn A Lan Nhã thanh nhàn;
- 14/ chẳng đả thân mình;
- 15/ chẳng trọng thân mạng;
- 16/ chẳng chấp trước hình sắc;
- 17/ tâm chẳng buông thả;
- 18/ tu thì dùng tâm từ;

- 19/ huân tập thì nương hạnh bi;
- 20/ trong mọi thời tâm thường vui vẻ;
- 21/ thường hành hạnh xả;
- 22/ phá hoại phiền não thành tựu các thiền định;
- 23/ ngay trong đó suy tư chẳng đắm trước thiền vị;
- 24/ khởi tâm quán sát sắc tướng;
- 25/ tuy được tâm rộng rang mà chẳng loạn chánh niệm;
- 26/ chẳng giữ các âm;
- 27/ chẳng chấp các nhập;
- 28/ chẳng suy tư các giới;
- 29/ chẳng tham chỗ sanh;
- 30/ hàng phục ngã mạn cao ngạo;
- 31/ chẳng ganh ghét tài sản của người;
- 32/ vì thế gian mà làm nhiều lợi ích;
- 33/ khởi tâm bình đẳng đối với tất cả chúng sanh;
- 34/ đối với chúng sanh tưởng như cha mẹ;
- 35/ hoặc xem chúng sanh như con một;
- 36/ không khởi tâm tranh chấp trong tất cả pháp;
- 37/ tuy niệm nhớ trì giới mà chẳng chấp trước;
- 38/ thường trụ thiền định mà không đắm nhiễm;
- 39/ mến thích đa văn chẳng khởi phân biệt;
- 40/ giới pháp chẳng khiếm khuyết;
- 41/ thiền định chẳng động;
- 42/ trí huệ chẳng vọng;
- 43/ chẳng ngại các pháp;
- 44/ chẳng bội nghịch chư Phật;
- 45/ chẳng phỉ báng chánh pháp;
- 46/ chẳng làm hoại tăng chúng;
- 47/ chẳng thích làm trái ngược rời xa;
- 48/ gần gũi chư thánh;
- 49/ xa rời kẻ ngu;
- 50/ chẳng chí cầu xuất thế;
- 51/ tuy nghe ngôn ngữ, ý chẳng mến thích;
- 52/ cũng chẳng tham đắm sáu mùi vị thế gian;
- 53/ tập gần huân tu năm pháp giải thoát;

- 54/ trừ diệt mùi ác;
- 55/ tu mùi điều lành;
- 56/ đoạn diệt chín loại phiền não của chúng sanh;
- 57/ tâm thường chẳng rời chín môn quán tưởng;
- 58/ thường suy tư xả bỏ tám loại giải đãi;
- 59/ nhất tâm tu tập tám điều giác ngộ của bậc đại nhân;
- 60/ chẳng chấp vào thiên vị;
- 61/ chẳng cậy đa văn;
- 62/ hàng phục ngã mạn;
- 63/ nhất tâm nghe pháp;
- 64/ thâm trọng ân cần cầu pháp;
- 65/ tu đạo chứng trí;
- 66/ thương xót chúng sanh;
- 67/ rời phân biệt chấp ngã;
- 68/ tưởng cầu thọ mạng dài lâu rốt ráo rất khó;
- 69/ quán sát các âm chẳng có thật thể;
- 70/ chẳng trụ Niết Bàn;
- 71/ chẳng chấp sanh tử;
- 72/ thường khởi tâm tưởng lo sợ lớn lao đối với sự luân chuyển của các hành;
- 73/ khởi nghĩ các âm là oan gia;
- 74/ khởi tưởng các nhập như nhà trống;
- 75/ khởi tưởng các giới như rắn độc;
- 76/ khởi tưởng ba cõi sâu não;
- 77/ khởi tưởng Niết Bàn an lạc;
- 78/ quán các dục lạc dơ bẩn như nước dãi;
- 79/ vui sâu hạnh xuất gia chẳng trái lời Phật dạy;
- 80/ khuyến khích chúng sanh tu hành công đức;
- 81/ đối với các cõi tâm không còn nhiễm trước;
- 82/ thấy tất cả Phật đều hiện trước mặt;
- 83/ thọ tất cả thân đều như mộng huyễn;
- 84/ quán sát diệt trừ tất cả các tướng;
- 85/ suy tư qua lại chẳng thấy ba cõi;
- 86/ đối với niềm tin thanh tịnh tin sâu chân thật vi diệu;
- 87/ niệm tất cả Phật ba đời bình đẳng không có chuyển động mà hay trì giữ các căn lành;
- 88/ tam muội của tất cả chư Phật đều tự tại;
- 89/ quyết chẳng đắm nhiễm thân tướng chư Phật;
- 90/ đối với tất cả pháp đều bình đẳng;
- 91/ không tranh đấu với tất cả thế gian;

- 92/ chẳng làm trái ngược những điều nên làm;
- 93/ thông đạt pháp mười hai nhân duyên thâm sâu suốt đến thánh vị của tất cả chư Phật;
- 94/ chúng đắc nhãn nhục tối thượng;
- 95/ nhập vào pháp giới chân thật;
- 96/ thấy tánh của cõi chúng sanh chẳng sanh diệt;
- 97/ thấy cõi Niết Bàn xưa nay hiện trước mắt;
- 98/ huệ nhãn thanh tịnh
- 99/ quán pháp không hai;
- 100/ tâm Bồ Đề kia chẳng trong chẳng ngoài;
- 101/ thể tánh của tất cả chư Phật không có sai khác;
- 102/ nhập vào cửa trí huệ vô ngại thanh tịnh;
- 103/ thấy rõ Bồ Đề tự nhiên giác biết;
- 104/ đối với thiện tri thức tưởng như chư Phật;
- 105/ nơi hạnh Bồ Tát chẳng khởi niệm trái ngược xa lìa;
- 106/ ở trong sanh tử phá hoại quân ma;
- 107/ xem tất cả sự việc đều như huyễn hóa;
- 108/ thấy chư Phật như hình tượng trong gương;
- 109/ phải nên cầu tâm Bồ Đề;
- 110/ bình đẳng hành các Ba La Mật;
- 111/ thật tế tu tập các công đức vô tận của chư Phật

Này Hiền Hộ! Đó là tam muội Bồ Tát Tư Duy Chư Phật Hiện Tiền. Nếu có đại Bồ Tát nào muốn thành tựu đầy đủ tam muội như thế, thì trước hết phải thành tựu những công đức đó.

Này Hiền Hộ! Nên biết rằng cũng có vô lượng công đức nhờ duyên nương vào tam muội này mà sanh khởi.

Này Hiền Hộ! Trong đây tam muội nào hay sanh những hạnh công đức như thế? Đó gọi là tam muội Bồ Tát Tư Duy Chư Phật Hiện Tiền, hay sanh những pháp công đức như thế.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Sao gọi là Bồ Tát Tư Duy Chư Phật Hiện Tiền Tam Muội?

Này Hiền Hộ! Nếu có tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ trì giới thanh tịnh đầy đủ các hạnh, đơn độc ở nơi thanh nhàn suy tư như thế, đối với tất cả chỗ tùy theo phương chốn, tức nếu là cõi tây phương của Phật A Di Đà, thì người này lúc đó nghe về pháp này xong, phải tự niệm nghĩ như vậy, “như

những điều mình đã nghe, Phật A Di Đà kia nay ở cõi Tây Phương; cách đây trăm ngàn cõi Phật có cõi tên là An Lạc, đức Như Lai đó đang ở cõi đó, có chư Bồ Tát vây quanh bốn bên, trong giữa đại chúng Ngài thuyết pháp giáo hóa”. Người này y theo những điều đã nghe như thế, khẩn thành suy tư quán sát không dừng, phân minh rõ ràng, thì cuối cùng sẽ thấy đức Phật A Di Đà.

Lại nữa, Hiền Hộ! Giống như trai gái ở thế gian ngủ mơ thấy bao sự việc như vàng, bạc, châu báu, tài sản, nhà cửa xe cộ, hoặc thấy bạn bè các thiện tri thức, hoặc có lúc giấc thấy tâm không an lạc. Những cảnh mộng mà người đó thấy hoặc thuận, hoặc nghịch, hoặc buồn, hoặc vui. Có lúc nói lời hân hoan vui vẻ. Có lúc thảm sâu cùng tận ý bi ai. Người này sau khi tỉnh mộng suy tư nhớ lại những điềm mộng rồi nói cho người khác nghe, tìm kiếm niệm trong giấc mộng nên sanh vui buồn.

Như thế, này Hiền Hộ! Những trai hiền gái thảo kia nếu ngồi ngay thẳng, khẩn thành niệm nhớ Phật A Di Đà kia có những tướng hảo như vậy, công đức như vậy, có đại chúng như vậy, thuyết pháp như vậy. Y theo những điều nghe biết mà khẩn thành nhất tâm niệm nhớ liên tiếp theo thứ lớp mà không tán loạn, hoặc qua một ngày, hoặc qua một đêm, hoặc cho đến bảy ngày bảy đêm. Y theo những điều đã nghe mà niệm nhớ đầy đủ. Người này tất sẽ tự thấy Phật A Di Đà. Nếu trong một ngày mà chưa có thể thấy, thì trong đêm khuya, hay trong giấc mộng, đức Phật A Di Đà tất sẽ hiện ra.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ví như ở thế gian có trai gái nào đi xa qua nước khác, trong giấc mộng thấy quê hương mình, mà lúc đó chẳng biết ngày hay đêm, cũng chẳng biết trong hay ngoài. Lúc đó, tường đá núi non, cho đến u minh đen tối chẳng làm chướng ngại con mắt của họ.

Này Hiền Hộ! Tâm của đại Bồ Tát không có chướng ngại cũng như thế. Lúc giữ chánh niệm, đối với tất cả cảnh giữa các cõi Phật, dù là núi Tu Di, núi Thiết Vi, núi Thiết Vi lớn, cho đến những núi đen khác, không thể làm chướng ngại con mắt của họ, và cũng không thể che tâm của họ, nhưng thật ra họ chưa đắc thiên nhãn thông mà thấy được cõi Phật, cũng chưa đắc thiên nhĩ thông mà nghe được pháp âm, lại chưa có thần thông mà qua cõi đó, lại chưa chết ở cõi này mà sanh trước mặt Phật đó, mà thật vẫn còn ở cõi này tích niệm huân tu quán lâu sáng suốt lanh lợi, cuối cùng sẽ thấy được đức Phật A Di Đà kia, có tăng chúng đi xung quanh trong chúng hội Bồ Tát, hoặc thấy tự thân ở cõi đó nghe pháp, nghe rồi nhớ rõ thọ trì tu hành, hoặc có lúc cung kính lễ bái hầu hạ cúng dường đức Phật A Di Đà kia. Người này

sau khi khởi tam muội này rồi, xuất định xong, suy tư theo thứ lớp, như những điều thấy nghe mà nói rộng cho người khác.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Như xứ Ma Kiệt Đà này có ba người đàn ông. Người thứ nhất nghe về dâm nữ Tu Ma Na ở thành Tỳ Xá Ly. Người thứ hai nghe về dâm nữ Am La Bà Ly. Người thứ ba nghe về dâm nữ Liên Hoa Sắc. Ba ông này nghe về những nàng dâm nữ này rồi dùng phương tiện, chuyên tâm nhớ nghĩ cầu mong được gặp không lúc dừng, mà họ thật ra chưa từng gặp các dâm nữ đó, nhưng vừa nghe tên lại khởi tâm dâm dục, chuyên nhất nhớ nhung không ngừng. Sau này, khi ngủ trong mộng, họ thấy cùng hành lạc với các dâm nữ đó trong thành Vương Xá, rồi sau đó tâm cầu mong cũng tạm dừng vì đã mãn nguyện niềm hy vọng. Lúc tỉnh dậy, họ cố nhớ lại những việc trong giấc mộng đó, như những điều đã nghe thấy, như những điều biết rõ. Nhớ rõ những việc đó rồi đến chỗ của ông mà thuật lại. Ông nên tùy theo phương tiện mà thuyết pháp và tùy thuận căn cơ của họ mà giáo hóa, khiến họ đến nơi chẳng thôi chuyên, rốt ráo thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác. Trong tương lai, họ sẽ thành Phật hiệu là Thiện Giác Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng, Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự, Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Họ đã chứng đắc vô sanh pháp nhẫn xong, sẽ nhớ lại những sự việc trong quá khứ rõ ràng minh bạch.

Này Hiền Hộ! Nếu người trai hiền gái thảo nào muốn thành tựu tam muội đại Bồ Tát Tư Duy Nhất Thiết Phật Hiện Tiền thì cũng nên quán chiếu như thế. Thân họ thường ở cõi này, nhưng khi tạm được nghe danh hiệu của Phật A Di Đà kia, mà hay khởi tâm khẩn thành suy tư liên tục theo thứ lớp chẳng tán loạn, thì sẽ thấy rõ ràng Phật A Di Đà. Đó là Bồ Tát suy tư thành tựu đầy đủ tam muội Chư Phật Hiện Tiền. Nhờ tam muội này mà được thấy Phật, rồi thỉnh hỏi Phật A Di Đà rằng: “Chư Bồ Tát thành tựu pháp gì mà được vãng sanh trong cõi Phật này?” thì đức Phật kia sẽ trả lời rằng: “Nếu ai phát tâm cầu sanh cõi này, thường giữ tâm khẩn thành chánh niệm liên tục về Phật A Di Đà thì sẽ được vãng sanh”. Được vãng sanh rồi thì đức Phật A Di Đà biết tâm niệm của họ, và được thấy Phật.

Này Hiền Hộ! Đức Phật A Di Đà bảo người kia rằng: “Này Thiện Nam Tử! Ông nên chánh niệm tinh cần tu tập phát tâm rộng lớn tức sẽ được sanh trong cõi này”.

Này Hiền Hộ! Lúc đó, vị Bồ Tát này lại bạch Phật A Di Đà rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Ở đây làm sao niệm Phật Thế Tôn, tinh cần tu tập phát tâm rộng lớn mới được sanh vào cõi này?”

Này Hiền Hộ! Phật A Di Đà kia sẽ đáp rằng: “Này Thiện Nam Tử! Nay nếu ông muốn niệm Phật chân chánh, thì phải niệm rằng nay Phật A Di Đà với mười thánh hiệu, có đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, hào quang sắc thân như khối vàng tụ lại, thành tựu đầy đủ các châu báu, phóng ánh hào quang lớn, ngôi tòa sư tử, trong chúng sa môn thuyết những pháp như thế này: “Tất cả pháp xưa nay chẳng hoại, chẳng không hoại, như bất hoại sắc cho đến bất hoại thức và các hành ấm; lại như bất hoại đất cho đến bất hoại gió và các địa; lại như bất hoại sắc cho đến bất hoại xúc và các nhập; lại như bất hoại Phạm Thiên cho đến bất hoại tất cả chủ của thế gian. Như thế cho đến chẳng niệm nhớ đức Phật kia, cũng chẳng được đức Phật kia niệm nhớ. Họ niệm nhớ đức Như Lai kia xong, theo thứ lớp mà chứng Không tam muội. Này Thiện Nam Tử! Đó gọi là tam muội Chánh Niệm Chư Phật Hiện Tiền”.

Này Hiền Hộ! Lúc Bồ Tát đó từ tam muội khởi dậy, đi đến chỗ ông và tường thuật lại tướng tam muội đó. Lúc ấy, ông nên vì họ mà thuyết pháp, tùy thuận giáo hóa, khiến họ đắc quả Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác chẳng thối chuyển.

Này Hiền Hộ! Lúc đó, Ta cũng thọ ký cho người kia sau này sẽ thành Phật, hiệu là Đức Quang Như Lai với mười danh hiệu. Ngày nay đệ tử của Ta, Ma Ha Ca Diếp, Bồ Tát Đệ Thích Đức, Thiên tử Thiện Đức, cùng với vô số chúng Bồ Tát, đã từng tu tam muội này, và đã chứng đắc. Sao gọi là chứng đắc? Tức là chứng nhập Không tam muội.

Này Hiền Hộ! Ta nhớ lại kiếp xưa có đức Phật Thế Tôn, hiệu là Tu Ba Nhật. Thuở ấy, có một người đi đến nơi hoang dã, bị đói khát khổ nhọc bức bách, mệt lã ngủ mơ, thấy có đủ những món ăn cao lương mỹ vị, liền vội dùng, rồi không còn bị đói khát nữa, nhưng lúc tỉnh dậy thì vẫn bị đói khát. Vì vậy, gã đó suy nghĩ: “Các pháp đều là không, chẳng thật, giống như những việc đã thấy trong mộng vốn chẳng phải thật”. Nhờ quán chiếu như thế nên liễu ngộ pháp Vô Sanh Nhân, được đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác không thối chuyển.

Cũng như thế, này Hiền Hộ! Có Bồ Tát dù tại gia hay xuất gia, nghe có chư Phật ở chỗ nào, liền hướng về nơi đó mà chí tâm đánh lễ, chân thành khát

ngưỡng muốn thấy vị Phật kia, rồi tinh tấn chuyên nhất suy tư như thế, lại phải nên quán sát sắc tướng của Phật như thế, cũng lại quán tưởng hình ảnh đó như hư không, mà thành tựu pháp quán tưởng hư không; được trụ trong chánh tư duy như thế; trụ trong chánh tư duy xong, được thấy hào quang của đức Phật kia, trong suốt như lưu ly, thân tướng đoan chánh như cột vàng ròng. Cách quán niệm đó được thấy đức Như Lai như thế.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ví như có người đột nhiên từ quê hương mình mà bỏ đi sang xứ khác. Tuy ở xứ người, nhưng thường nghĩ nhớ về nơi chốn sanh ra, thấy hiểu như thế, nghe như thế, nhớ nghĩ như thế, hiểu rõ như thế. Nhớ nghĩ đã lâu, nên trong giấc mộng thấy rõ tự thân đang ở quê nhà, và sự nghe biết cũng như xưa. Lúc đó, người này bàn đàm mộng với bà con quyến thuộc rằng: “Tôi thấy như vậy, nghe như vậy, làm ăn như vậy, được lợi lạc như vậy”.

Cũng như thế, này Hiền Hộ! Có Bồ Tát tại gia hay xuất gia, nếu từ người khác mà nghe có đức Phật Thế Tôn ở phương hướng nào, thì hướng về nơi đó, chí tâm đánh lễ muốn thấy đức Phật kia, chánh niệm lòng không tạp loạn; nhờ niệm nhớ mà thấy sắc tướng của đức Phật kia, hoặc như lưu ly, hoặc như sắc vàng ròng.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Giống như tỳ kheo tu quán bất tịnh, thấy xác tử thi mới đã biến dạng, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc đen, hoặc đỏ, hoặc có lúc trương phình, hoặc đã sinh thúi máu mủ chảy tràn lan, loài trùng ăn thịt tử thi đến lúc chỉ còn bộ xương trắng tuếch như đá ngọc, cho đến quán tưởng xương cốt tan rã, mà bộ xương cốt đó không từ đâu đến và cũng chẳng đi về đâu, chỉ do tâm tạo, trở lại thấy tự tâm.

Cũng như thế, này Hiền Hộ! Nếu chư Bồ Tát muốn thành tựu tam muội Niệm Phật Hiện Tiền, thì tùy theo phương hướng, trước hết khởi niệm muốn thấy đức Phật kia, rồi tùy theo sự quán niệm mà thấy đức Như Lai. Vì sao? Do nhờ duyên theo tam muội này mà được thấy đức Như Lai. Được thấy Phật có ba nhân duyên, tức là nhờ duyên vào tam muội này, nhờ sự gia trì của đức Phật đó, căn lành của họ đã thuận thực. Đầy đủ ba nhân duyên đó thì sẽ thấy rõ đức Phật Như Lai kia.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Như người ở tuổi xuân xanh diệu mạo đoan chánh, muốn xem hình tướng đẹp xấu liền đổ đầy dầu xanh vào bồn, hoặc dùng nước trong, hoặc lấy thủy tinh, hoặc cầm gương sáng, rồi dùng bốn vật đó mà xem gương mặt, đẹp xấu, hiền dữ, đều hiện trong đó phân minh rõ ràng.

Này Hiền Hộ! Ý ông nghĩ sao? Gương mặt hiện trong bốn đồ vật nước dầu xanh, nước trong, thủy tinh, và gương sáng, là có trước chăng?

Bồ Tát Hiền Hộ thưa:

-Dạ thưa, không phải.

-Như vậy gương mặt hiện trong những đồ vật đó vốn là không chăng?

-Dạ thưa, không phải.

-Gương mặt có ở trong các đồ vật đó chăng?

-Dạ thưa, không phải.

-Vậy ở ngoài chăng?

-Dạ thưa, không phải. Bạch đức Thế Tôn! Bốn vật, nước dầu, nước trong, thủy tinh, chiếc gương sáng sạch không dơ không bẩn, mà khi soi thì gương mặt hiện trong đó, nhưng gương mặt chẳng phải có từ trong đó, cũng chẳng phải có từ nơi khác, chẳng tự nhiên mà có, chẳng do người khác tạo ra. Nên biết rằng gương mặt đó không từ đâu đến, và cũng không có chỗ đi, chẳng sanh, chẳng diệt, chẳng có nơi chốn.

-Này Hiền Hộ! Đúng như thế, đúng như thế! Như lời ông nói, nhờ có các đồ vật thanh tịnh và hình sắc của người đó rõ ràng, nên gương mặt tự hiện mà chẳng dùng nhiều công sức. Bồ Tát cũng như thế, nhất tâm khéo suy tư thấy đức Phật kia, thấy rồi liền trụ lại, trụ lại rồi thỉnh hỏi nghĩa lý, được giải thích nên hoan hỷ, rồi lại suy gẫm: “Đức Phật này từ đâu đến, mà thân tôi lại từ đâu hiện ra?” Quán chiếu đức Như Lai rất ráo không đến từ đâu và không đi về đâu. Thân của mình cũng như thế, không có chỗ xuất ra, thì nói gì có chỗ trở về? Người đó nên tư duy như thế này: “Nay trong ba cõi, chỉ có tâm. Vì sao? Tùy theo tâm niệm, trở lại tự thấy tâm. Nay tôi từ tâm thấy Phật. Tâm tôi làm Phật. Tâm tôi là Phật. Tâm tôi là Như Lai. Tâm tôi là thân tôi. Tâm tôi thấy Phật. Tâm chẳng biết tâm. Tâm chẳng thấy tâm. Tâm có ý tưởng thì thành tâm sanh tử. Tâm không ý tưởng thì là Niết Bàn. Các pháp chẳng thật, do tư tưởng mà khởi ra. Cái bị tưởng đã diệt thì tâm hay tưởng cũng là không.

Hiền Hộ ông nên biết rằng chư Bồ Tát nhờ tam muội này mà chứng đạo đại Bồ Đề.

---o0o---

Phẩm Tam Muội Hạnh, thứ 2

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo đại Bồ Tát Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Nếu chư Bồ Tát có đầy đủ bốn hạnh pháp, thì sẽ đắc được tam muội hiện tiền. Bốn hạnh pháp đó là gì?

Thứ nhất là tín tâm bất hoại.

Thứ hai là tinh tấn chẳng phá được.

Thứ ba là trí huệ thù thắng.

Thứ tư là gần gũi thiện tri thức.

Này Hiền Hộ! Đó gọi là Bồ Tát đầy đủ bốn pháp thì đắc được tam muội hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát lại có bốn pháp, hay đầy đủ hạnh, tức khéo thành tựu tam muội hiện tiền. Bốn pháp đó là gì?

Thứ nhất là chẳng có ý tưởng chúng sanh ngay trong một sát na.

Thứ hai là chẳng ngủ nghỉ suốt ba tháng.

Thứ ba là suốt ba tháng đi kinh hành chỉ trừ lúc đi đại tiểu tiện.

Thứ tư là lúc ăn uống lấy hạnh bố thí làm pháp, chẳng cầu nhiều lợi lạc, chẳng có tâm mong cầu quả báo.

Này Hiền Hộ! Đó gọi là đại Bồ Tát đầy đủ bốn pháp, tức thành tựu được tam muội hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát lại có bốn pháp hay đầy đủ hạnh, tức được thành tựu tam muội hiện tiền. Bốn pháp đó là gì?

Thứ nhất là khuyên người khác gặp Phật.

Thứ hai là dạy người khác nghe pháp.

Thứ ba là tâm không ganh ghét đố kỵ.

Thứ tư là khuyên người phát tâm Bồ Đề.

Này Hiền Hộ! Đó gọi là đại Bồ Tát đầy đủ bốn pháp, tức được thành tựu tam muội hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát lại có bốn pháp, tức được thành tựu tam muội hiện tiền. Bốn pháp đó là gì?

Thứ nhất là tạo hình tượng Phật, chuyên cần tu cúng dường.

Thứ hai là viết chép kinh này, giúp người đọc tụng.

Thứ ba là đối với chúng sanh khinh lờn chánh pháp, phải giáo hóa, giúp họ phát tâm.

Thứ tư là hộ trì chánh pháp để giúp chánh pháp trụ thế dài lâu.

Này Hiền Hộ! Đó gọi là đại Bồ Tát đầy đủ bốn pháp, tức thành tựu được tam muội hiện tiền.

Bấy giờ đức Thế Tôn dùng kệ nói lại những nghĩa trên:

“Các ông đang trụ trong Phật pháp
Chớ giấu chánh ngôn và pháp Ta
Niệm cần tinh tấn trừ ngũ nghĩ
Ba tháng chẳng ngồi chỉ kinh hành
Lúc ăn, bố thí rộng cho người
Tuyên dương chư Phật, pháp chẳng sánh
Chẳng cầu danh tiếng và lợi dưỡng
Do không chấp nên đắc thiền này
Chớ sanh ganh ghét và sân hận
Nên suy tư giải thoát tham dục
Có ai mến cầu tam muội này
Chuyên niệm không làm biếng thì được
Tướng vàng ròng trăm phước trang nghiêm
Đoan chánh tròn đầy như hoa tươi
Thế gian thích nhìn thể hào quang
Thường thấy chư Phật tại trước mặt
Chư Phật trong quá khứ, tương lai
Hiện tại tối thắng nhất loài người
Các ông nhất tâm cung kính lễ
Cũng thường chuyên niệm tu cúng dường
Nếu ông cúng dường chư Phật kia
Nên dâng hoa hương và bột hương
Huệ thí đồ ngon khởi tâm tịnh
Chứng tam muội này thật chẳng khó
Trước tháp chư Phật ca hát xướng
Thổi loa đánh chiêng chuông diệu âm
Nhảy nhót vui mừng khó xưng lường
Tất thường thành tựu tam muội này
Cần tạo tôn tượng, thân khó sánh
Tô vẽ trang nghiêm tướng đầy đủ
Sắc vàng rực chiếu không vết dơ
Chứng tam muội này thật không khó
Mỗi người thường niệm tu pháp thí
Tịnh trì giới cấm và đa văn
Tịnh cần dũng mãnh trừ làm biếng
Đắc tam muội này quyết chẳng lâu
Chẳng nên giữ tâm muốn hại người
Và bỏ các dục lạc thế gian

Thường dùng từ bi nhớ tất cả
Tam muội nào xa, tại trước mắt
Vớ pháp sư nên thường tùy hỷ
Tôn trọng cung kính bằng Như Lai
Chớ sanh khinh mạn hay thương ghét
Tâm vui cúng dường trừ ganh tỵ
Vô số chư Phật cùng khen ngợi
Nếu ông khẩn cầu thì tự được
Thế Tôn trịnh trọng diễn nói đó
Vì tu pháp vi diệu như thế”.

---o0o---

Phẩm Kiến Phật, thứ 3

Lúc ấy, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Hiền Hộ rằng

-Này Hiền Hộ! Nếu chư đại Bồ Tát muốn đắc được tam muội này thì đối với vị thầy thuyết pháp phải sanh tâm tưởng như Phật, khởi tâm kính trọng, chớ có kiêu ngạo, cho đến không có sự tranh chấp phản nghịch hay tâm chẳng thuận thảo. Sau đó, ngay trong tam muội này tinh cần tu học thì mới mong chứng đắc.

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ Tát nào đối với chỗ thầy thuyết pháp và các vị tỳ kheo mà sanh tâm xấu xa, tâm cầu thả phản nghịch khác biệt, tâm tranh chấp, tâm lãng nhục, tâm bất tịnh, cho đến chẳng sanh tâm tưởng các ngài là Phật, thì dù nay có tu hành, nhưng quyết chẳng chứng đắc được chánh định vi diệu như thế. Nếu có chứng đắc thì không thể nào có việc đó.

Này Hiền Hộ! Giống như trong không gian thanh tịnh, chẳng có chút mây mờ, có một người mắt sáng ngưỡng đầu xem tinh sao trong đêm tối, thấy rõ ràng nơi chốn và hình sắc khác biệt của vô số các vì sao. Cũng như thế, này Hiền Hộ! Lúc đại Bồ Tát suy tư quán chiếu pháp tánh hư không đó, quán tưởng thành tựu bèn thấy Như Lai. Nếu được như thế, sau đó Bồ Tát này quán chiếu về phương đông, đa phần thấy chư Phật, đa phần thấy trăm đức Phật, đa phần thấy ngàn đức Phật, đa phần thấy trăm ngàn đức Phật, đa phần thấy ức đức Phật, đa phần thấy trăm ngàn ức đức Phật, đa phần thấy trăm ngàn na do tha ức đức Phật. Tự nhiên thấy chư Phật hiện trước mặt như thế mà không cần khởi ý niệm. Bồ Tát này quán chiếu phương đông rồi lại vui vẻ quán phương nam, phương tây, phương bắc, bốn hướng, trên dưới. Quán chiếu mười phương thế giới như thế, nên đa phần thấy chư Phật, tức là đa

phần thấy trăm đức Phật, đa phần thấy ngàn đức Phật, đa phần thấy trăm ngàn đức Phật, đa phần thấy ức đức Phật, đa phần thấy trăm ngàn ức đức Phật, đa phần thấy trăm ngàn na do tha ức đức Phật. Tự nhiên thấy chư Phật hiện trước mặt như thế mà không cần khởi ý niệm.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Như chư Bồ Tát sanh trong cõi nước của đức Phật A Di Đà, Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, ngay trong ngày đầu quán chiếu về phương đông, đa phần thấy chư Phật, đa phần thấy trăm đức Phật, cho đến đa phần thấy trăm ngàn na do tha ức đức Phật. Sau đó, qua ngày thứ hai, quán chiếu về phương nam cũng như thế, cho đến thấy tất cả sự việc trong mười phương.

Như thế, này Hiền Hộ! Nếu thành tựu Chánh Định Tư Duy Tất Cả Chư Phật Hiện Tiền, thì ngay nơi xứ đó, lúc đại Bồ Tát quán chiếu mười phương, đa phần thấy chư Phật, đa phần thấy trăm đức Phật, cho đến đa phần thấy trăm ngàn ức na do tha đức Phật.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Như sự thành tựu Phật Nhãn của chư Như Lai, đã thấy được như thế rồi, thì ở mọi nơi quyết sẽ biết và sẽ thấy như thế.

Như thế, này Hiền Hộ! Nếu đại Bồ Tát đã thành tựu Chánh Định Tư Duy Tất Cả Chư Phật Hiện Tiền thì tự nhiên đầy đủ Bồ Thí Ba La Mật, Trì Giới Ba La Mật, Tinh Tấn Ba La Mật, Nhẫn Nhục Ba La Mật, Thiên Định Ba La Mật, Bát Nhã Ba La Mật, cho đến đầy đủ tất cả công đức của chư Bồ Tát.

Bấy giờ, đức Thế Tôn dùng kệ nói lại nghĩa trên:

“Như đêm tối không chút bọt mây
Có người sáng ngưỡng đầu nhìn trời
Thấy hơn trăm ngàn vì sao kia
Nhớ hết rõ ràng không quên mất
Lúc Bồ Tát đắc định cũng thế
Đa phần thấy muôn ngàn ức Phật
Sau khi khởi tam muội đó xong
Vì đại chúng thuyết pháp tối tôn
Như Phật Nhãn thanh tịnh của Ta
Chẳng có chướng ngại thấy thế gian
Là pháp môn của đệ tử Phật
Ra tam muội quán tối thắng này
Dùng tướng vô tướng nghĩ Như Lai
Mà thấy mười phương chư Đẳng Giác

Phá trừ não hại và vọng niệm
Ông nghe Bồ Tát diệu công đức
Nếu nghe pháp với tâm sáng trong
Hay nhập nơi Không Tịch vô úy
Như nay Ta đang thuyết pháp này
Vì giúp chúng sanh chúng Bồ Đề
Như chư Bồ Tát an lạc kia
Phần nhiều thấy muôn ức đức Phật
Bồ Tát nhập suy tư như thế
Cũng thấy trăm ngàn ức Điều Ngự
Như tỳ kheo A Nan ở đây
Vừa nghe lời Ta liền thọ nhận
Bồ Tát đắc chánh định như thế
Nghe tất cả pháp khéo tổng trì
Thành tựu tín tâm đủ tam muội
Tất xả mọi ngôn ngữ thế gian
Dùng huệ từ tâm thuyết pháp
Muốn chúng sanh đến nơi tịch tĩnh.

---o0o---

Phẩm Chánh Tín, thứ 4

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo đại Bồ Tát Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Nếu chư đại Bồ Tát vì cầu tam muội châu báu đó, thường phải phát tâm dũng mãnh tinh tấn, thì tự nhiên hay chóng nhập vào tam muội này.

Này Hiền Hộ! Ví như có người lên thuyền lớn ra biển cả, vì muốn chở về đây thuyền những châu báu quý giá. Đã vượt qua hết thủy chử hiểm nạn, lúc thuyền vừa sắp cập bến, đột nhiên thuyền bị thủng và các châu báu rơi chìm xuống nước. Lúc ấy, người trong xứ Diêm Phù Đề đó la lớn thất thanh buồn khổ vô cùng, vì đã mất châu báu vô giá.

Này Hiền Hộ! Cũng như thế, nếu có trai hiền gái thảo nào, tai nghe pháp bảo tam muội như thế, mà không thể viết chép đọc tụng hành trì, và cũng không thể suy tư như pháp mà trụ, thì này Hiền Hộ, khi ấy tất cả chư thiên quỷ thần cũng la lớn thất thanh, lòng buồn rầu vô hạn, và nói lời rằng: “Chúng sanh đó thật đáng thương thay. Vì sao đối với Pháp bảo tam muội tối thắng của

chư Phật, được tất cả chư Phật khen ngợi, được tất cả chư Phật ấn chứng, được tất cả chư Phật răn dạy, là công đức tối thượng của chư Phật, thành tựu đầy đủ không thiếu sót, mà Bồ Tát nghe rồi lẽ ra phải cần cầu tu học, nhưng ngược lại xa rời chẳng chịu viết chép, chẳng vui đọc tụng, chẳng hay thọ trì giải thích nghĩa lý, chẳng hay suy tư hành như chánh pháp! Chúng sanh phóng dật làm biếng này, trong tương lai sẽ gặp những tổn giảm lớn lao”.

Này Hiền Hộ! Sao gọi là chúng sanh bị tổn giảm? Vì chúng sanh đó nghe qua Pháp bảo tam muội đó, lại xa rời không thể biên chép đọc tụng thọ trì, không thể giải thích suy tư nghĩa lý, không thể trụ như pháp chuyên niệm tu hành, khiến suy diệt công đức, nên gọi là tổn giảm.

Này Hiền Hộ! Kẻ làm biếng này ghét chúng sanh. Nếu trong pháp này mà được lợi ích thì không thể nào có được.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ví như có người đưa gỗ trầm hương đỏ đưa cho kẻ ngu, mà kẻ ngu đó vì ngu si nên nghĩ trầm hương là phần hôi thúi. Lúc đó, người chủ buôn trầm có trí bảo kẻ ngu:

-Nay đối với trầm hương ông chớ nên khởi tâm cho là hôi thúi. Vì sao? Đây là trầm hương có mùi vị thơm nhất, mà ngược lại sao ông cho là hôi thúi? Nếu không tin, trước hết ông hãy thử coi thử hôi thúi hay thơm, rồi dùng mắt trong sáng tự quán sát xem coi là trầm hương màu sắc trong sạch là nhỏ, là lớn, là lành, là xấu.

Tuy nghe người trí tán than những việc như thế, nhưng kẻ ngu lại chuyển tâm khởi oán giận, dùng tay bịt mũi vì không muốn ngửi, và dùng tay che mắt vì không muốn nhìn.

Cũng như thế, này Hiền Hộ! Đời tương lai có tỳ kheo xấu ác, tức giận kinh này cũng như thế. Những kẻ ác đó chẳng biết tu tập tâm giới định huệ, ngu si vô trí giống như con cừ trắng ngu đàn ngang bướng lẫn thẩn. Những kẻ ác đó lại bạc phước. Tuy được nghe kinh điển vi diệu, tam muội Chánh Niệm Chư Phật Hiện Tiền như thế, mà chẳng biên chép, không thể đọc tụng, không thể thọ trì, không thể suy tư, không thể tuyên dương nói rộng cho người khác nghe, lại không thể cởi mở hoan hỷ, thì làm sao tu hành y theo lời dạy? Nếu những kẻ ác đó hay như lời dạy mà hành trì thì không có lẽ nào như thế. Ngoài ra, tuy họ được nghe nhưng lại càng phi báng, hoàn toàn không có tín tâm chân thật. Tuy nghe nhiều lời mà không hiểu rõ, lại bảo rằng: “Nếu là pháp như thế thì chỉ là pháp hí luận, những chuyện thần thoại, lại là ngôn giáo lăng xăng, nên thật đáng quở trách. Những kẻ lường gạt thế

gian tạo ra kinh này, há sao sánh bằng thánh giả A Nan, và chư vị tỳ kheo trong hiện tại tuyên thuyết các loại kinh này?” rồi trong những dịp khác, họ phát ngôn rằng: “Loại kinh này chẳng phải do Phật thuyết, mà là kẻ xấu tự tạo văn chương rồi vọng ngôn đề là kinh”.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết rằng những kẻ ác đó đem dài xa rời Pháp bảo vô thượng vi diệu, như kẻ ngu xem trầm hương vi diệu xong, lại che mắt bịt mũi không muốn người nhìn.

Cũng như thế, này Hiền Hộ! Những kẻ ngu si đó vừa nghe qua kinh tam muội quý báu này, lại chẳng muốn biên chép, chẳng thích đọc tụng, chẳng nghĩ thọ trì, chẳng hay tuyên giảng, nên gọi là những kẻ chẳng có tâm gần gũi kinh điển, chẳng thích nghe giảng giải.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ví như có người bán hạt châu ma ni. Có kẻ ngu vừa thấy hạt châu, liền hỏi rằng:

-Này Nhân giả! Hạt châu này trị giá bao nhiêu?

Người chủ hạt châu đáp:

-Ông nên biết rằng hạt châu tinh thuần tối thắng này ở thế gian không có, không thể giả tạo, còn nói gì đến việc luận giá bao nhiêu!. Để cho vừa lòng, nay tôi sẽ nói sơ về lực dụng công năng oai đức của hạt châu này. Ông nếu muốn biết hạt châu ma ni này tỏa chiếu xa gần, thì nên lấy vàng thật để đầy trên mặt đất rồi so sánh.

Kẻ ngu nghe lời này xong, liền cười to, phỉ báng rằng hạt châu này đâu có giá trị gì.

Cũng vậy, này Hiền Hộ! Các tỳ kheo ác đời sau, tuy nghe tam muội quý báu thù thắng trong kinh này, nhưng chẳng có tín tâm, mà đa phần cười mỉa mai, lại thêm phỉ báng, cũng như thế. Hoặc có tỳ kheo tín căn thâm sâu, huệ căn lanh lợi, trong những đời quá khứ đã từng ở chỗ chư Phật, gần gũi hầu hạ nghe chánh pháp, như lời dạy mà hành trì, trồng các căn lành. Những người này khi nghe tam muội Bồ Tát Niệm Phật Hiện Tiền, thì hay đọc tụng suy tư nghĩa lý, vì người nói rộng, hay làm nhiều lợi ích cho tất cả thế gian, tức là tuyên thuyết lưu bố cùng khắp, sanh tín tâm lớn, phát trí huệ lớn, thành tựu tâm thuần hậu chất trực, đầy đủ oai nghi, thường hành tâm quý, lo sợ nghiệp xấu, tu trì cấm giới, chẳng thọ các dục lạc, tin pháp thâm sâu, hay thường nghe thọ, đặc trí nhãn thâm sâu, thường hành từ bi. Nhờ tín căn kiên cố, nên đắc được tam muội này, rồi đi khắp các xứ, vì người rộng nói giải thích

nghĩa lý, thường phát nguyện như vậy: “Nay đối với tam muội Bồ Tát Niệm Phật Hiện Tiền sẽ lưu bố rộng khắp, để kinh được thường trụ ở thế gian”.

Hoặc có chúng sanh căn lành ít ỏi, phước đức mỏng manh, đời quá khứ chưa từng gần gũi chư Phật, cúng dường hầu hạ nghe chánh pháp, chỉ vì ngã mạn che chướng, tâm ganh ghét dẫn dắt, lợi dưỡng che lấp, danh tiếng trói buộc, rộng hành phóng dật, chẳng trì giới lành, thường thích loạn tâm, chẳng tu thiền định, xa rời kinh giáo, chẳng cầu đa văn, chưa gặp thầy hiền, chỉ theo bạn xấu. Họ nghe qua tam muội này liền phỉ báng khinh bỉ, chẳng có một chút lòng tin, vì cho là kinh không thật, chỉ tánh ngoan cố ngu si, ý không khai mở, mà lại bảo rằng: “Kinh này chẳng phải do Phật thuyết, mà do các tỷ kheo độn căn ở thế gian, ngu si tà kiến tự viết văn chương, trao dồi văn vẻ. Nếu ở trong chúng nói như thế và dạy như thế, thì chúng sanh các ông, phải biết kinh điển này đây chẳng phải do Phật thuyết”.

Kẻ ngu đó chẳng biết gần gũi chư Phật Thế Tôn, chẳng trông căn lành, chẳng tu cúng dường, quen gần bạn xấu, huân tập nhiều việc ác. Nên biết những kẻ đó xa rời pháp bảo vô thượng vi diệu, mãi mãi đánh mất pháp lợi tối thắng vi diệu.

Phật bảo Hiền Hộ:

-Ta lại nói cho ông nghe, nay trước tất cả thế gian, Phạm, Ma, Sa Môn, Bà La Môn, cùng hàng trời, người, A Tu La, và đại chúng. Khi Ta nói về tam muội vi diệu này, nếu có trai hiền gái thảo nào nghe rồi vui vẻ, đọc tụng thọ trì, niệm Phật tam muội, suy tư tin hiểu, quyết lấy đó làm chân thật, phát lời rằng: “Đó gọi là lời thuyết chân thật của chư Phật”. Nên biết những người đó sẽ đạt được những phước báu không thể nghĩ bàn.

Này Hiền Hộ! Nếu lại có trai hiền gái thảo nào đem bao loại châu báu đầy cả ba ngàn đại thiên thế giới để cúng dường tất cả chư Phật, công đức cúng dường đó tuy rất rộng lớn, nhưng nếu so với công đức phước báo trì tụng kinh này thì trăm ngàn muôn phần không thể bằng một phần; cho đến dùng vô lượng vô biên a tăng kỳ phước đức để so sánh cũng không bằng được. Bấy giờ đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên nên nói kệ rằng:

“Kẻ tà vạy ngu mê
Phóng dật, căn chẳng thuần
Bị bạn xấu tổn hoại
Chẳng có tâm chánh tín
Phá giới tạo các tội

Chấp sâu nơi ngã mạn
Họ lại nói kinh này
Chẳng phải do Phật thuyết
Loại kinh điển này đây
Chẳng do Pháp Vương dạy
Kẻ đó tự ý nói
Ta làm sao nói được
Nếu gặp đức Điều Ngự
Thế Tôn phóng hào quang
Ta sẽ nói rộng cho
Cũng hay thường truyền dạy
Người đó nơi kinh này
Nghe rồi sanh vui vẻ
Người này không nghi ngờ
Tin là lời Phật thuyết
Như có giới thanh tịnh
Cái nhìn hay hiểu rõ
Kính pháp tâm tôn trọng
Ta vì họ nói rõ
Nếu dùng ba ngàn báu
Cúng dường chư Như Lai
Vì cầu đại Bồ Đề
Phước kia không thể nói
Nếu có các tỳ kheo
Thuyết thiên định Phật khen
Người nghe sanh tín tâm
Phước này hơn kia nhiều”.

---o0o---

Phẩm Thọ Trì, thứ 5

Lúc đó đức Thế Tôn, lại bảo đại Bồ Tát Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Trong chúng này có người nay ở trước mặt Ta, đích thân nghe lời Ta thuyết về tam muội như thế. Sau khi Ta diệt độ, nơi họ tái sanh lại sẽ được nghe tam muội quý báu này. Tuy nghe mà chẳng tin, lại còn phỉ báng chế nhạo, nên xa rời bạn hiền, theo gót bạn xấu.

Này Hiền Hộ! Lại có kẻ nào, đối với người hiền đã được nghe kinh điển tam muội vi diệu thâm sâu này, còn chẳng tin tưởng, chẳng cho là thật, không thể giải thích, huống là kẻ ác này nghe qua kinh điển, lại hay tin tưởng, rồi lại giảng giải! Vì sao? Này Hiền Hộ! Lời của chư Phật thật rất khó tin, vì rất khó biết được trí huệ của các Ngài.

Này Hiền Hộ! Nếu muốn thành tựu tam muội này, thì về sau ở đời tương lai phải cùng chúng sanh phát triển Phật pháp.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu có đại Bồ Tát dù tại gia hay xuất gia, nghe qua tam muội này chẳng sợ, chẳng hoảng, chẳng hối hận, chẳng thối, chẳng phi báng, mà vui vẻ sanh tâm cung kính tin tưởng, quyết định chân thật không còn nghi ngờ, đọc tụng thọ trì suy tư nghĩa lý. Này Hiền Hộ! Những người này đức Thế Tôn sẽ thấy, sẽ biết, sẽ rõ.

Này Hiền Hộ! Làm sao chư Phật thấy được trai lành gái thảo đó? Làm sao chư Phật biết được họ? Làm sao chư Phật hiểu rõ họ?

Này Hiền Hộ! Nếu hay tụng đọc thọ trì môn tam muội này, thì người đó quyết chẳng bao giờ làm điều xấu, chẳng phá giới thanh tịnh, chẳng hoại chánh tín, chẳng vào nơi tà.

Này Hiền Hộ! Những trai hiền gái thảo này quyết định tin sâu, thành tựu tu duy, hay phân biệt thành tựu suy tư, đầy đủ tín tâm trong giáo pháp, thường hay đọc tụng nhiếp trì pháp này.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết rằng những người này quyết chẳng phải chỉ cầu chút ít công đức, chẳng phải chỉ gieo trồng chút ít căn lành.

Này Hiền Hộ! Những trai hiền gái thảo đó sanh ở nơi nào, dù thiếu cửa cái, mà các căn lành rộng lớn không nhỏ.

Này Hiền Hộ! Những trai hiền gái thảo đó, trong đời quá khứ ở chỗ Như Lai đã từng tu hạnh cúng dường trồng các căn lành. Hiền Hộ, ông nên biết rằng họ chẳng phải chỉ ở một chỗ đức Phật mà tu hạnh cúng dường, trồng các căn lành, cũng chẳng ở hai, ba, bốn, cho đến mười chỗ chư Phật mà trồng căn lành, cũng chẳng ở nơi trăm ngàn ức số Như Lai mà trồng căn lành. Hiền Hộ, ông nên biết rằng những trai lành gái thảo này đã từng ở trăm ngàn vô lượng vô biên chư Phật tu hạnh cúng dường, trồng các căn lành, nên mới được nghe tam muội Niệm Phật Hiện Tiền này. Nghe rồi sanh tín tâm khai mở ý, tức nhận thức đó là thật mà không nghi điều gì. Được nghe rồi lại mến

thích đọc tụng thọ trì, cho đến vì người khác mà nói rộng sâu nghĩa lý đó. Vì sao? Nay Hiền Hộ! Những trai lành gái thảo đó xưa kia đã từng ở trước chư Phật, được nghe tam muội này, đọc tụng thọ trì. Nhờ đó mà sau khi Như Lai diệt độ, và năm trăm năm sau đời mạt thế, lúc pháp sắp diệt, trong cuối đời tượng pháp, họ sẽ được nghe tam muội này, rồi sanh tâm mà không nghi ngờ, chẳng thối, chẳng quên, sanh tâm vui mừng lớn lao, tràn đầy khắp thân tâm, đọc tụng thọ trì, suy tư nghĩa lý, rồi giải thích cho người khác nghe, cho đến một ngày một đêm, hành trì tam muội này.

Này Hiền Hộ! Nếu lại có người, nghe qua tam muội này mà không sợ hãi, cũng chẳng thối thất, chẳng sanh tâm phi báng, rồi vui vẻ biết đó là chân thật, suy tư phân biệt, tâm khai ý mở, và được người khác khen ngợi, thì phước đức đó không thể tính lường, còn nói gì đến phước đức thọ trì đọc tụng chuyên cần suy tư tu hành, lại vì người khác giảng rộng suốt một ngày một đêm.

Hiền Hộ, ông nên biết rằng những trai hiền gái thảo đó nhờ việc này mà sẽ đạt được vô lượng a tăng kỳ công đức lớn, và trụ nơi bất thối chuyển, tùy theo sở nguyện cầu, được thành tựu như ý.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nay Ta dùng ví dụ để nói rõ những việc như thế. Ví như có người cầm giữ tất cả hạt bụi trong cõi tam thiên đại thiên thế giới. Người đó lại chặt hết cỏ cây nhánh lá, xay nhuyễn để chúng trở thành bụi bặm, bằng tất cả hạt bụi trong ba ngàn đại thiên thế giới. Này Hiền Hộ, ý ông nghĩ sao, số bụi bặm đó có nhiều chăng?

Bồ Tát Hiền Hộ đáp:

-Bạch đức Thế Tôn! Số đó rất nhiều.

-Này Hiền Hộ! Nếu trai lành gái thảo đem châu báu cúng dường các cõi Phật nhiều như số hạt bụi đó, thì ý ông nghĩ sao, họ đạt được phước đức nhiều chăng?

-Bạch đức Thế Tôn! Phước đức đó rất nhiều, mà về sau, những trai lành gái thảo đó nhờ việc này mà sẽ đạt được vô lượng a tăng kỳ phước đức hơn phước đức ở trên.

-Ta nói cho ông nghe, nếu trai hiền gái thảo nào đem đầy cả bảy báu cúng dường chư Phật nhiều như số hạt bụi, thì sẽ được phước đức như thế. Tuy nhiên, nếu có trai hiền gái thảo nào vừa nghe qua tam muội Niệm Phật Hiện Tiền này, tạm thời sanh tâm vui vẻ, tin tưởng phân biệt biết đó là chân thật,

tâm khai ý mở, đọc tụng thọ trì, cho đến tạm thời vì người khác mà giải thích, thì những phước đức mà họ đạt được, hơn phước đức trên vô lượng vô số, không thể tính đếm, không thể suy lường, không thể nghĩ bàn.

Này Hiền Hộ! Những trai hiền gái thảo này vừa nghe qua tam muội đây, sanh tâm vui vẻ, cho đến tạm thời vì người khác giải thích, đạt được vô lượng vô biên phước đức như thế, hà huống có trai hiền gái thảo khác, đối với kinh điển tam muội này, nghe xong liền tin, tin rồi thọ trì, thọ trì rồi y theo lời dạy mà hành trì.

Bấy giờ đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, nên nói kệ rằng;

“Nếu lấy ba ngàn đại thiên cõi
Đầy cả bảy báu dâng cúng dường
Ta nói phước đức kia tuy nhiều
Nhưng chẳng bằng chút phước nghe kinh
Bồ Tát vì cầu nhiều phước đức
Tin hiểu đọc tụng và suy tư
Giải thích tu hành niệm tam muội
Phước này hơn kia thật rất nhiều
Số bụi trong suốt ba ngàn cõi
Lại phân hạt bụi bằng số đó
So sánh số cát bụi như thế
Lấy đầy châu báu dâng cúng dường
Kinh tam muội được chư Phật khen
Chỉ đem một câu giảng cho người
Ta nói người đó được công đức
Hơn cả người dâng báu muôn phần
Nếu lại vì người mà giảng hết
Hoặc chỉ một phần như giọt sữa
Suy tư phát triển tâm Bồ Đề
Hà huống phước vô lượng dài lâu
Tất cả chúng sanh sẽ thành Phật
Tịnh huệ rốt ráo chứng như Phật
Hoặc giả trong ức số nhiều kiếp
Nói về phước đó không thể hết
Trong đó Phật đều nhập Niết Bàn
Họ thường giải rộng vô số kiếp
Phước kia thật chẳng có ngàn mé
Nương kinh vi diệu bốn câu kệ

Tất cả mọi vật trên thế gian
Bốn phương trên dưới và bốn bên
Đầy cả châu báu dâng cúng họ
Vì cầu thắng phước, phụng chư Phật
Công đức này tuy khó tính lường
So sánh cùng số cõi thế giới
Nếu ai nghe thọ tam muội này
Khéo hay tuyên thuyết, phước hơn trên
Nếu ai với pháp này không nghi
Đối với các pháp cũng hiểu rõ
Vĩnh viễn dứt các đường ác thú
Hay nhập thiên tịch thắng tam muội
Nếu họ thường hay cúng dường Ta
Tất thọ nhiều phước không biết được
Tăng trưởng đa văn chứng Bồ Đề
Thiền định họ được chư Phật khen
Nay Ta nói ông nghe lời thật
Thường niệm tinh tấn chớ làm biếng
Một lòng hân hoan phát dũng mãnh
Tự nhiên sớm chứng đạo Bồ Đề
Người kia cúng dường trăm số Phật
Lại hay thọ trì Tam Ma Đề
Hoặc ở đời sau nhiều sợ hãi
Tự sẽ sớm chứng định vi diệu
Nếu có gặp Ta và tỷ kheo
Cùng Đại Sĩ như ông Hiền Hộ
Bồ Tát như thế mến đa văn
Quyết định sẽ đắc tam muội này
Nếu được nghe thánh tam muội này
Vì người giải thích hoặc viết chép
Đà La Ni này Thế Tôn khen
Hay chứng tất cả Phật Bồ Đề
Nếu ai khéo suy tư tam muội
Tất cả chư Phật cùng khen ngợi
Thường được tiếng thơm và đa văn
Chư Phật thứ lớp mà diễn thuyết”.

---o0o---

Phẩm Quán Sát, thứ 6

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo Bồ Tát Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Nếu chư đại Bồ Tát muốn tư duy tam muội này, thì phải làm sao?

Này Hiền Hộ! Bồ Tát đó phải tư duy như vậy: “Đức Thế Tôn của tôi đang thuyết pháp trước hàng trời người”.

Này Hiền Hộ! Bồ Tát nhất tâm tư duy như vậy: “Chư Phật Như Lai ngồi tòa sư tử tuyên thuyết chánh pháp, thành tựu đầy đủ tất cả tướng hảo, tối vi diệu tối thù thắng, đ đoan nghiêm, đáng mến nhìn không chán”. Chí tâm quán sát các tướng hảo lớn như thế, tức thấy rõ ràng tường tận mỗi mỗi đức tướng của chư Phật Như Lai; đã thấy rồi bèn thỉnh hỏi tướng nhục đảnh. Đã hỏi rồi lại quán sát những tướng hảo khác rõ ràng tường tận, và suy tư: “Tướng hảo vi diệu của chư Phật thật là hy hữu. Xin nguyện đời sau con đợc thành tựu đầy đủ thân tướng hảo như chư Phật. Xin nguyện đời sau con thành tựu đầy đủ oai nghi giới đức thanh tịnh. Xin nguyện đời sau con thành tựu đầy đủ tam muội này. Xin nguyện đời sau con đợc trí huệ viên mãn như chư Phật. Xin nguyện đời sau con đợc giải thoát viên mãn như chư Phật. Xin nguyện đời sau con đợc giải thoát tri kiến như chư Phật. Xin nguyện đời sau con đợc tướng hảo viên mãn như chư Phật, chứng quả Bồ Đề vô thượng chánh đ đẳng chánh giác. Chứng quả vị Phật rồi, con cũng tuyên thuyết tất cả diệu pháp giữa hàng trời người như chư Phật”.

Bồ Tát quán sát chư Phật đầy đủ như thế, cho đến thành tựu tất cả pháp quán sát. Sau đó, lại suy tư rằng: “Trong đây gì là bản ngã, gì là pháp của ngã sở, ai sẽ chứng quả vị Phật, Bồ Đề? Tâm sẽ chứng đắc ư? Thân sẽ chứng đắc ư? Thân vốn ngang ngạnh, vô tri, vô giác, vô thức, vô phân biệt, vô tác giống như cỏ cây, ngói đá, gương kính, còn đạo Bồ Đề thì không sắc, không hình, không ảnh tượng, không tướng mạo, không thể thấy biết, không thể cảm xúc biết, thì làm sao nương vào thân đó mà tu hành chứng quả Bồ Đề như thế? Trong đó ai có thể chứng đắc đợc? Nếu do tâm chứng đắc, thì tâm vốn vô hình sắc, không thể thấy biết đợc, đồng như huyền hóa. Quả Bồ Đề thì cũng không có hình sắc để có thể thấy biết, vô lậu, vô vi, và đồng như huyền hóa, thì làm sao chứng đợc, giác biết đợc, mà sao nói rằng thân tâm đắc đạo Bồ Đề?”

Lúc đại Bồ Tát quán sát tường tận như thế, thấy rõ ràng thân tướng không thể chứng đắc đạo Bồ Đề, cũng biết rằng tâm lại không thể chứng đạo Bồ Đề. Vì sao? Các pháp không nương vào sắc mà chứng đắc sắc, nương tâm mà chứng đắc tâm. Chỉ nương vào lời nói mà biết tất cả pháp. Tuy vậy,

chúng vốn là vô sắc, vô hình, vô tướng, vô lậu, không thể xem thấy, không thể chứng biết, không thể chứng đắc, không thể chẳng chứng đắc. Vì sao? Vì thân của chư Như Lai vốn vô lậu. Do thân chư Như Lai vô lậu nên tâm cũng vô lậu. Do tâm chư Như Lai vô lậu nên sắc tướng cũng vô lậu.

Lại nữa, sắc tướng của chư Như Lai vốn vô lậu, nên thọ cảm vô lậu, cho đến hành và thức cũng vô lậu, giới pháp của chư Như Lai cũng vô lậu, tất cả tam muội trí huệ cũng vô lậu, cho đến giải thoát tri kiến cũng vô lậu; như thế cho đến chư Như Lai, tất cả ngôn thuyết của chư Như Lai, những lời đã thuyết, nay thuyết và sẽ thuyết, cùng tất cả pháp đều vô lậu.

Này Hiền Hộ! Bậc trí hay thông đạt tất cả Phật pháp như thế, còn kẻ ngu thì nào biết được. Lúc họ quán sát như thế, không thể nắm bắt được tất cả pháp. Vì sao? Ai hay chứng ngộ mà không thể nắm bắt. Sao gọi là chứng ngộ và cũng không thể nắm bắt? Duyên theo sự chứng ngộ nào mà không thể nắm bắt? Họ hay quán sát như thế xong, thì nhập vào diệt tận định, phân biệt được các pháp, cũng chẳng phân biệt được các pháp. Vì sao? Này Hiền Hộ! Như lúc lửa chưa cháy, có người nói như vậy: “Nay tôi sẽ dập tắt ngọn lửa này”. Này Hiền Hộ! Ý ông nghĩ sao, kẻ đó nói như thế có phải là người thành thật chăng?

Bồ Tát Hiền Hộ thưa:

-Bạch đức Thế Tôn! Không thành thật.

Phật bảo:

-Các pháp như thế xưa nay rốt ráo không thể nắm bắt được. Sao nay lại nói rằng: “Ta hay chứng biết tất cả pháp, Ta hay liễu đạt tất cả pháp, Ta hay giác ngộ tất cả pháp, Ta hay giải thoát tất cả chúng sanh”? Trong dòng sanh tử, những lời này không phải là lời chân chánh. Vì sao? Trong pháp giới vốn không có các pháp, cũng không có chúng sanh, thì sao lại bảo rằng có nhân duyên độ chúng sanh trong cõi này ư? Tuy nhiên, chỉ trong Thế Đế mới có nhân duyên độ.

Này Hiền Hộ! Ý ông nghĩ sao, người đó nói như vậy có thật chăng?

Bồ Tát Hiền Hộ thưa:

-Bạch đức Thế Tôn! Không thật.

Phật bảo Hiền Hộ:

-Do đó, trai lành gái thảo nào muốn thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng, cho đến muốn thành tựu đạo Bồ Đề Duyên Giác, đạo Bồ Đề Thanh Văn, đều phải quán sát tất cả pháp như thế. Lúc quán chiếu sẽ nhập diệt tận định, không còn phân biệt hay chẳng không phân biệt. Vì sao? Này Hiền Hộ! Vì tất cả pháp xưa nay chẳng có sanh diệt, mà sau khi xuất định lại có phân biệt thì là chấp một bên, còn trong định không phân biệt là chấp một bên khác. Cả hai bên đó không phải là thiền định tịch tĩnh, cũng chẳng không phải là thiền định tịch tĩnh, không chỗ suy tư, không chỗ phân biệt, không chỗ chứng biết, không chỗ qua lại, không chỗ tụ tập, không chỗ suy nghĩ, không chỗ phát khởi.

Này Hiền Hộ! Đó gọi là trung đạo mà tất cả sự việc, tính lường, nơi chốn đều y theo Thế Đế.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Trong Đệ Nhất Nghĩa Đế chân thật, không thể nắm bắt được chính giữa hoặc hai bên. Vì sao? Này Hiền Hộ! Tất cả pháp giống như hư không, xưa nay vốn tịch diệt, chẳng thường, chẳng đoạn, chẳng có tích tụ, chẳng có trụ xứ, không thể y theo, không hình tướng, vô vi, không có tính đếm.

Này Hiền Hộ! Kia không thể tính đếm thì làm sao lại có? Không thể tính đếm nên không thể nhập vào con số. Không thể nhập vào con số cho đến không có trí tính đếm, danh từ lời nói.

Này Hiền Hộ! Lúc chư đại Bồ Tát quán sát như thế, biết chư Như Lai, không thể chấp trước. Vì sao? Do không thể chấp vào tất cả pháp, nên nương nơi không có xứ sở mà có thể chấp vào, cũng không có cội gốc nên có thể đoạn dứt. Do trừ diệt cội gốc nên không có chỗ nương vào.

Này Hiền Hộ! Chư đại Bồ Tát đó nên suy gẫm tam muội Chư Phật Hiện Tiền như thế. Nếu sau khi đã thấy chư Như Lai như thế xong, chớ nên giữ lấy đắm vào, chớ nên chấp trì. Vì sao? Này Hiền Hộ! Không thể chấp giữ tất cả pháp, vì chúng giống như hư không, bản tánh thường vắng lặng.

Này Hiền Hộ! Như chày kim cương được bỏ trong lửa, khéo tôi luyện rèn nén, nên trị được lửa mạnh khói độc. Như miếng sắt nóng vừa được lấy ra từ lò vẫn còn cháy đỏ, thì bậc trí không nên cầm nắm. Vì sao? Miếng sắt vẫn còn lửa vàng, nếu chạm vào thì sẽ bị phỏng. Cũng như thế, này Hiền Hộ! Bồ Tát quán chiếu chư Phật, không thể chấp giữ. Do đó, lúc Bồ Tát quán sát sắc tướng của chư Phật, chớ nên khởi tâm đắm trước. Quán sát thọ, cho đến hành thức cũng không nên khởi tâm đắm trước. Lại nữa, lúc Bồ Tát quán

giới pháp cũng không nên chấp trước. Quán thiên định như thế, cho đến trí huệ giải thoát, giải thoát tri kiến cũng chớ nên chấp trước. Vì sao? Ai chấp giữ thì không thể rời pháp khổ sanh tử, vì pháp khổ sanh tử đều do chấp giữ mà có. Vì vậy, lúc Bồ Tát quán sát chư Phật như thế, chớ nên có ý tưởng chấp giữ.

Này Hiền Hộ! Tuy không chấp giữ, mà nên cần cầu công đức thù thắng vi diệu của chư Phật, đó gọi là Phật trí, Như Lai trí, trí huệ rộng lớn, trí huệ tự nhiên, trí huệ tự tại, trí huệ không thể nghĩ bàn, trí huệ khó xung lường, trí huệ vô đẳng đẳng, trí huệ Nhất Thiết Trí. Nếu ai muốn nhập vào những loại trí huệ này, phải nên tinh tấn suy tư quán chiếu tam muội Thấy Phật Hiện Tiền.

Lúc ấy, đức Thế Tôn muốn nói lại nghĩa này, nên thuyết kệ rằng:

“Giống như tấm kính và son phấn
Phụ nữ trang sức xoa bóng mặt
Kẻ ngu khởi tâm nhiễm vào đó
Nơi nơi chạy theo vì cầu dục
Trong không hẳn khởi tưởng điên đảo
Chẳng biết pháp đó hư vọng sanh
Kẻ đó bị lửa tham dục đốt
Cô kia khởi dục lại tự phát.
Nếu có Bồ Tát khởi niệm này
Gọi là vô trí, chấp tâm mình.
Cam lồ Bồ Đề trong tương lai
Ta cứu chúng sanh thoát khổ nhọc
Trong đệ nhất nghĩa không chúng sanh
Thế gian chỉ có sanh lão tử
Các pháp vô hình như trăng nước
Sao có Bồ Đề mà cầu được?
Các hình sắc như ảnh trong gương
Như huyễn như bóng như hư không
Phàm phu chấp vào không thể cưỡng
Họ tuy trói, hư không chẳng thật.
Chư Bồ Tát các bậc hiền trí
Biết đời điên đảo nên thấy rõ
Liễu đạt không người, ai thọ khổ?
Họ sẽ thành đạo vô thượng giác
Không ý phân biệt Phật Bồ Đề

Tâm xưa nay vốn tự sáng tịnh
Chẳng thấy sanh tử dơ ô trược
Họ chứng chân thật, Tội Thắng Tôn
Hết thấy sắc pháp, các vô lậu
Không thể phân biệt vọng và Không
Diệt trừ các dục, tâm giải thoát
Bậc trí đó chứng tam muội này
Trước niệm chư Phật thân vô tướng
Sau nghe các pháp vốn thanh tịnh
Suy gẫm như thế không nghĩ khác
Chứng tam muội này thật không khó
Thường suy tư quán các tướng không
Tức hay diệt các đồng bụi bặm
Chẳng phân biệt thành hay hoại
Tất cả ngoại đạo mất trong đây.
Vớ tất cả sắc, không phân biệt
Mắt tuy thấy mà tâm không lụy
Họ thấy chư Phật như vòm trời
Vượt hẳn pháp giới trong thế gian
Tâm kia thanh tịnh mắt cũng sáng
Tuy cần tinh tấn thường trong định
Họ đắc đa văn không thể nói
Chứng tam muội này, thật tư duy
Nếu vì chẳng chứng thấy tam muội
Hết thấy kẻ mù lẽ chứng biết
Chớ nương thấy, chẳng không thấy
Trong đó ngoại đạo đều mê muội.
Thường rời tướng tướng mà suy tư
Thấy kia chư Phật tâm thanh tịnh
Thấy vậy rồi bèn quán hết thấy
Họ mau chóng thành tựu tam muội
Kia không đất, nước, gió, và lửa
Cũng chẳng Không giới, trụ trước mặt
Nếu muốn quán sát hết thấy Phật
Nên tưởng nơi ngôi diễn diệu âm
Như Ta hôm nay tuyên diệu pháp
Tâm ai mến pháp, thấy thân Ta
Họ nên không có suy tư khác
Chỉ nên tưởng Phật thuyết chánh pháp
Chuyên quán vậy, chớ tưởng nhớ khác

Vì cầu tam muội và đa văn
Một lòng quán lời Ta dạy định
Tổng trì tất cả lời Phật dạy
Không có Phật nào trong quá khứ
Và trong hiện tại cùng tương lai
Chỉ thiên thanh tịnh vi diệu này
Kia không thể nói chứng hay bàn
Nơi ba cõi, Ta vô thượng Tôn
Vì lợi đời nên đặc biệt ra
Vì niệm chứng chư Phật Bồ Đề
Tuyên thuyết tam muội không gì sánh
Nếu muốn thân và tâm an lạc
Cầu Phật công đức không nghĩ bàn
Cho đến chứng Bồ Đề vi diệu
Nên tu tam muội thù thắng này
Muốn tịnh rộng sâu biển đa văn
Vì chúng sanh mà thường cầu cần
Họ nên mau rời các bụi dục
Phải tu tam muội thù thắng này
Nếu muốn một đời thấy nhiều Phật
Thấy rồi cung kính lại thỉnh hỏi
Họ nên chóng xa chớ chấp trước
Phải quán sát tam muội vi diệu
Nơi đây không tham cũng không sân
Cũng không ngu si hay ganh ghét
Lại chẳng vô minh cùng lười nghi
Phải trụ sâu định tịch tĩnh này.

---o0o---

Phẩm Giới Hạnh Đầy Đủ, thứ 7

Bấy giờ, Bồ Tát Hiền Hộ lại bạch Phật rằng:

-Thật hy hữu đức Thế Tôn! Lại có tam muội tối thù thắng này. Bạch đức Thế Tôn! Nếu chư Bồ Tát bỏ nhà mà đi xuất gia, thâm tâm muốn thuyết và hay suy tư tam muội này, thì phải an trụ trong pháp nào để hay giảng nói và quán sát?

Phật bảo Bồ Tát Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ Tát bỏ nhà xuất gia, thâm sâu mến thích giảng rộng, lại muốn suy tư tam muội này, thì Bồ Tát xuất gia đó trước hết phải hộ trì giới hạnh thanh tịnh, giới hạnh chẳng khiếm khuyết, giới hạnh chẳng nhiễm dơ, giới hạnh chẳng ô trược, chẳng chấp giới hạnh, giới hạnh chẳng động, giới hạnh chẳng bị quở trách, giới hạnh được các bậc hiền trí khen ngợi, giới hạnh được hiền thánh mến phục. Phải nên niệm biết những giới hạnh như thế.

Này Hiền Hộ! Bồ Tát xuất gia đó làm sao được giới thanh tịnh, cho đến giới hạnh được chư hiền thánh mến phục?

Này Hiền Hộ! Bồ Tát xuất gia đó phải y theo giới Biệt Giải Thoát, thành tựu oai nghi, thành tựu các hạnh lành, cho đến thành tựu giới hạnh số nhiều như hạt bụi. Người nhìn đều kính nể cuộc sống thanh tịnh đó. Trong các giới hạnh thường nghĩ nhớ phải thành tựu. Phải tin sâu, chẳng được chấp trước. Lúc nghe pháp Không, vô tướng, vô nguyện, tâm không sợ hãi, không hối hận, lui sụt.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên đó, Bồ Tát xuất gia thành tựu giới hạnh thanh tịnh như thế, chẳng thấy giới hạnh, chẳng chấp trước giới hạnh, cho đến thành tựu giới hạnh được chư thánh mến phục.

Khi ấy, Hiền Hộ bạch Phật rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Giới hạnh của Bồ Tát xuất gia đó sao lại chẳng thanh tịnh, giới hạnh thiếu sót, giới hạnh nhiễm trước, giới hạnh ô trược, giới hạnh ỷ lại, giới hạnh mà người trí quở trách, giới hạnh không được chư thánh mến kính?

Phật bảo:

-Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ Tát xuất gia chấp trước hình tướng, thọ trì giới cấm, tu nơi phạm hạnh; cứ như thế chấp giữ thọ, chấp giữ tướng, chấp giữ hành, chấp giữ thức, mà thọ trì cấm giới, tu phạm hạnh, rồi suy nghĩ rằng: “Nay tôi trì giới, hành khổ hạnh, tu học phạm hạnh như vậy. Nguyên đời sau được sanh lên các cõi trời hoặc sanh làm người, tự tại tái sanh thọ các quả báo lành”.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên đó, Bồ Tát xuất gia này thành tựu giới hạnh chẳng thanh tịnh, cho đến giới hạnh mà chư thánh không mến kính. Đó gọi là vì câu có, vì có sanh, vì thọ quả báo dục lạc, vì có chỗ sanh.

Này Hiền Hộ! Bồ Tát xuất gia đó nghĩ muốn thuyết tam muội này, muốn suy tư tam muội này, trước hết phải nên đầy đủ giới hạnh thanh tịnh, cho đến thành tựu giới hạnh được chư thánh kính mến, cũng niệm thường hành Bồ Thí Ba La Mật, đó gọi là hạnh bố thí thù thắng, bố thí pháp, bố thí vi diệu, bố thí thật vi diệu, bố thí tinh tấn vi diệu, bố thí vô thượng, cũng thường dùng mãnh tinh tấn không dừng, chẳng bỏ trọng trách, chẳng mất chánh niệm, thường hành nhất tâm, chánh tín thanh tịnh chẳng có ganh tỵ, chẳng đắm trước thế gian lợi dưỡng danh tiếng, khát thực như pháp để nuôi thân mạng, mãi hành hạnh khát thực, chẳng nhận thỉnh riêng, xa lìa nhàm chán người đời, vui chón A Lan Nhã, tôn sùng hạt giống thánh, kính hạnh đầu đà, dùng lời thế gian, nhưng luận việc xuất thế, đến nơi thanh vắng, điềm nhiên, chẳng nói lời giả dối, thường kính trọng người khác mà không khinh khi, trong mọi thời thường hành hạnh tàm quý, mang ơn thì biết ơn, biết rồi thì đền ơn; đối với thiện tri thức thường nhớ thân cận; không trái nghịch lời dạy của các bậc tôn sư; nếu nghe kinh điển thâm sâu như vậy, thường chuyên tâm lãnh thọ quyết không nhàm chán; đối với các vị pháp sư khởi tâm kính trọng như cha hiền, như bậc thiện tri thức, cho đến như chư Phật. Do nhờ Phật pháp vi diệu mà thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng, nên khiến tăng thêm tâm kính mến tôn trọng.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu Bồ Tát hoặc có lúc đến chỗ các hàng Thanh Văn, nghe thuyết kinh pháp thâm sâu như thế mà đối với vị pháp sư kia không có tâm kính mến, không có tâm tôn trọng, không khởi tưởng như cha hiền, không khởi tưởng như bậc thiện tri thức, không khởi tưởng như chư Phật, không khởi tưởng như thầy giáo, không thể gần gũi hầu hạ cúng dường, thì ở nơi nào mà được nghe kinh? Phải biết người đó không thể lãnh thọ, viết chép, giải thích khiến chánh pháp được trụ thế dài lâu. Kẻ đó nếu hay thọ lãnh, biên chép, giải thích khiến chánh pháp trụ thế dài lâu, thì không có lẽ nào vậy.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu Bồ Tát hoặc đến chỗ của hàng Thanh Văn, nghe giảng về pháp tăng thượng vi diệu này mà chẳng sanh tâm cung kính, chẳng sanh tâm tôn trọng, cho đến chẳng sanh kính như Phật, không thể tận tâm gần gũi cúng dường, nếu hay đọc tụng thọ trì giải thích khiến kinh điển này không chóng bị hoại diệt, thì không thể có điều đó. Vì sao? Vì không tôn trọng kinh điển này, nên pháp này chẳng bao lâu sẽ bị diệt mất.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu Bồ Tát hoặc đến chỗ của hàng Thanh Văn, nghe giảng về kinh điển vi diệu này, mà sanh tâm kính mến, sanh tâm tôn trọng, lại khởi tâm xem như thầy giáo, xem như đức Phật, gần gũi hầu hạ cúng

dường, có thể lãnh thọ, viết chép, giải thích, khiến kinh này được lợi lạc trụ lâu dài trên thế gian, thì là có lý.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu Bồ Tát đó đến chỗ của hàng Thanh Văn, nghe giảng về kinh điển vi diệu này, mà liền khởi tâm tôn trọng, tưởng như chư Phật, gằn gủi hầu hạ cung kính cúng dường. Người này tuy chưa tu học kinh điển này, mà đã tu tập; tuy chưa giải thích được, nhưng đã giải thích, khiến diệu pháp được trụ lâu dài ở thế gian, không bị đoạn diệt, là có thể được. Vì sao? Vì hay kính mến tôn trọng chánh pháp, nên kinh này được trụ thế dài lâu.

Này Hiền hộ! Do nhân duyên đó, nên nay Ta bảo ông rằng người đó ở nơi thuyết pháp sư, sanh tâm mến thích, sanh tâm cung kính, sanh tâm quý trọng, xem như thiện tri thức, xem như thầy giáo, xem như chư Phật, tận tâm hầu hạ cung kính cúng dường.

Này Hiền Hộ! Nếu làm được như thế thì gọi là hành những hạnh mà Ta đã hành, thọ những lời Ta đã răn dạy.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Bồ Tát xuất gia đó tất muốn giải thích tam muội này, lại muốn suy tư tam muội này, nên thường thích làm những việc ở nơi A Lan Nhã, không nên sống ở lãnh xóm thành ấp, xa rời bạn xấu và những chỗ nhiều mong cầu, chẳng tham ăn mặc, chẳng tích trữ lương thực, chẳng nhận tiền tài của cải, chẳng tham cầu danh thơm lợi dưỡng, chẳng tiếc thân mạng, thường nghĩ xả thân, xa rời tham trước, hằng tu quán tưởng cái chết, thường hành tàm quý, chẳng tạo các điều xấu, nhiếp thọ chánh pháp, tâm không nghi ngờ, thường niệm xả rời, chẳng chấp giữ các tướng, nên tu tâm từ, chớ giữ tâm ganh ghét oán thù, thường khởi tâm từ bi, không hành theo sân hận, an tâm vui vẻ, chớ tưởng thương ghét, thường đi kinh hành, phá trừ sự che chướng của ngũ nghịch.

Này Hiền Hộ! Bồ Tát xuất gia nếu hay an trụ pháp hạnh như thế, thì hay tu học, giải thích, suy tư tam muội Niệm Phật Hiện Tiền này.

Lúc đó, Bồ Tát Hiền Hộ lại bạch Phật rằng:

-Thật hy hữu, đức Thế Tôn! Những lời đức Như Lai thuyết về kinh điển thâm sâu vi diệu đó, thật rất thù thắng, thật vi diệu thù thắng, không thể nghĩ bàn. Tuy nhiên, chư Bồ Tát đời sau còn giải đãi làm biếng ỷ lại, tuy nghe kinh điển vi diệu thâm sâu này, nhưng khởi tâm sợ hãi, hoảng hốt nghi ngờ, thối thất lớn lao, không thể phát tâm vui vẻ mến thích. Họ sẽ nghĩ rằng:

“Nay tôi sẽ tu tập kinh điển của chư Phật ở cõi khác. Vì sao? Tôi nay tự biết có nhiều chướng nạn, thân ngu bịnh khổ khí lực yếu ớt, thì làm sao kham nổi tu hành theo kinh điển này?”

Bạch đức Thế Tôn! Những kẻ đó đối với pháp thâm sâu lại sanh tâm xa rời buông xả, không thể phát tâm chuyên cần dũng mãnh tinh tấn, mến thích thành tựu y theo kinh điển này.

Bạch đức Thế Tôn! Khi đó cũng có chư Bồ Tát tinh tấn cần cầu, mến thích pháp này, phụng trì pháp này, nhiếp thọ pháp này. Nếu các pháp sư thuyết pháp này, thì họ y theo lời dạy mà hành trì, hay xả thân mạng, chẳng chấp danh lợi quyền quý, chẳng cầu lợi dưỡng, chẳng tự rao bán công đức của mình, chẳng đắm nhiễm y bát, chẳng vui ở thành ấp, thường đến chỗ thanh nhàn núi rừng tịch tĩnh; vừa nghe qua pháp bảo vi diệu này thì vui mừng hơn hở, lại thường phát tâm tinh cần tu tập đầy đủ; lãnh thọ pháp môn vi diệu này, thường đọc tụng, nên thường trì niệm, suy tư nghĩa lý, nên như lời dạy mà thực hành. Trong tương lai, nơi chư Phật, họ không cầu đa văn trực tiếp, cũng chẳng cầu nơi chốn, chỉ vì thành tựu công đức mà thường niệm chuyên cần tinh tấn dũng mãnh.

Bạch đức Thế Tôn! Những người đó xưa kia đã từng chư Phật, tích lũy các căn lành. Những trai hiền gái thảo đó phát tâm tinh tấn lớn lao vì nghe được pháp vi diệu này, lại phát nguyện trang nghiêm lớn: “ Con nguyện rằng dù cho thân này khô kiệt đói khát, xương tan thịt nát, lửa bỏng thiêu đốt, nhưng vẫn không ngừng hành khổ hạnh, vì muốn thành tựu theo kinh điển vi diệu này, quyết không tạm thời làm biếng giải đãi ỷ lại, mà không nghe chánh pháp vi diệu thù thắng này, cũng chẳng không suy gẫm nghĩa lý thâm sâu, lại chẳng bỏ người khác mà không giảng giải, nhưng thường dũng mãnh tinh tấn, vì muốn nhiếp thọ chư Bồ Tát; nghe kinh điển vi diệu này của đức Như Lai, nghe rồi sanh tâm vui mừng lớn lao.

Bấy giờ, đức Thế Tôn khen ngợi đại Bồ Tát Hiền Hộ:

-Lành thay, lành thay, này Hiền Hộ! Đúng như thế, đúng như thế! Như lời ông nói, Ta nay tùy hỷ.

Này Hiền Hộ! Do Ta tùy hỷ nên hết thấy ba đời hàng hà sa số chư Phật cũng tùy hỷ.

Lúc ấy, Bồ Tát Hiền Hộ bạch Phật rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Nếu có Bồ Tát tại gia ở trong thế gian nghe tam muội

này, muốn tự suy tư, tức có thể giải thích cho người khác, cho đến một ngày hoặc qua một đêm, người này an trụ hạnh pháp gì để được suy tư thành tựu tam muội này, rồi giảng nói cho người khác nghe?

Phật dạy:

-Này Hiền Hộ! Bồ Tát tại gia ở thế gian đó, nếu muốn tu tập suy tư tam muội này, hoặc một ngày một đêm, cho đến trong một khoảng vắt sữa trâu, Ta nay nói cho ông nghe, người đó ở thế gian thường nên chánh tín chẳng khởi tham sân, thường nghĩ việc bố thí tùy theo của ít nhiều, nên bố thí tất cả mà chẳng mong cầu quả báo, nên quy y Phật, Pháp, Tăng, chẳng theo thiên thần, cũng chẳng lễ lạy họ, chẳng sanh tâm đố kỵ, thường niệm tùy hỷ, thường sinh sống thanh tịnh y theo chánh pháp, chẳng mến con gái, chẳng đắm vào phụ nữ, chẳng chấp trước vợ con, chẳng nhiễm nhà cửa, chẳng tích tụ tài sản châu báu, thường mến xuất gia, nghĩ việc cắt tóc, tu tám giới quan trai, hằng trụ ở ngôi già lam, tâm thường hoài tầm quý, phát tâm Bồ Đề, chẳng nghĩ thừa khác, thấy tỳ kheo trì giới thanh tịnh tu phạm hạnh quyết không giỡn cợt mà thường hành cung kính; nếu có theo ai nghe học tam muội này thì khởi tâm kính mến vị pháp sư đó, khởi tâm tôn trọng, xem như thiện tri thức, xem như thầy giáo, xem như đức Phật, có thể cung phụng tất cả, thường nhớ ơn, hằng nghĩ cách báo ơn vì được dạy pháp vi diệu này.

Này Hiền Hộ! Lúc ở nhà, Bồ Tát tại gia phải trụ theo pháp như thế mà hành, rồi sau dạy lại tam muội đó, phải suy tư như thế, tu tập như thế.

Bấy giờ, Bồ Tát Hiền Hộ bạch Phật rằng:

-Hy hữu thay, đức Thế Tôn! Hôm nay Ngài vì Bồ Tát xuất gia và tại gia, chánh tín thành tựu mến thích Phật pháp thâm sâu, mà tuyên thuyết diệu pháp vô thượng như vậy, để khiến họ an trụ vô số hạnh pháp như thế, rồi sau này sẽ suy tư, giải thích tam muội này.

Bạch đức Thế Tôn! Sau khi đức Thế Tôn diệt độ, tam muội này có thể được lưu truyền rộng rãi ở cõi Diêm Phù Đề chăng?

Phật bảo Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Sau khi Ta diệt độ, ở cõi Diêm Phù Đề, kinh điển tam muội này trong bốn mươi năm sẽ được lưu truyền rộng rãi, rồi cuối năm trăm năm sau lúc con người sống trăm tuổi và chánh pháp đã diệt, thời của các tỳ kheo ác hạnh, thời thường phi báng chánh pháp, thời sự trì giới đã giảm sút, thời sự phá giới hưng thịnh, thời các quốc gia gây chiến tranh với nhau, thì sẽ có

chúng sanh vẫn còn căn lành vì xưa kia đã từng gần gũi chư Phật, cúng dường tu hành, trồng các hạt giống lành; những đại trượng phu này sẽ được kinh điển này, và tam muội đây cũng sẽ được lưu truyền khắp cõi Diêm Phù Đề; đó gọi là do oai thần gia trì của chư Phật, nên khiến cho họ được nghe biết kinh điển này; nghe rồi họ vui mừng biên chép, đọc tụng, thọ trì, suy tư nghĩa lý, rồi giảng giải cho người khác nghe, và y theo lời dạy mà tu hành.

Khi đó, Bồ Tát Hiền Hộ và các người Bảo Đức Ly Xa, nghe Phật thuyết về lúc chánh pháp bị diệt, nên rơi lệ như mưa, từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh y phục, bày vai phải, gồi phải quỳ xuống đất, chấp tay cung kính bạch rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Chúng con nguyện rằng năm trăm năm sau khi đức Như Lai diệt độ, thời con người sống trăm tuổi, thời sa môn điên đảo, thời chánh pháp sắp diệt mất, thời hủy báng chánh pháp, thời phá hoại chánh pháp, thời sự trì giới giảm thiểu, thời phá giới tăng trưởng, thời các hộ pháp chánh pháp giảm, thời kẻ hộ tà pháp tăng, thời chúng sanh ô trược lâm loạn, thời các nước giao tranh, đối với kinh điển tam muội vi diệu do đức Như Lai thuyết ra, chúng con sẽ thọ trì, đọc tụng, suy tư nghĩa lý, giải thích cho người khác. Vì sao? Vì đối với diệu pháp này, tâm của chúng con không nhằm chán, quyết không biết đủ, nên hay nghe, hay viết chép, hay đọc tụng, hay thọ trì, hay suy tư, hay tu hành, hay diễn thuyết rộng kinh điển do đức Như Lai thuyết này.

Lúc đó, con của cư sĩ thương chủ Ca Ha Ngập Đa, Na La Đạt Đa Ma Nạp, v.v... nghe Phật nói về thời chánh pháp bị hoại diệt, nên vì chánh pháp mà rơi lệ nức nở, và từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh y phục, bày vai phải, gồi phải quỳ xuống đất, cung kính chấp tay, bạch Phật rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Đối với kinh điển vi diệu do đức Như Lai thuyết, chúng con hay thọ trì, nhiếp thọ bảo hộ để chánh pháp được phát triển.

Bạch đức Thế Tôn! Chúng con sẽ hộ trì kinh điển vi diệu do đức Như Lai thuyết này, khiến cho kinh điển được rộng tuyên, lưu hành rộng rãi và lâu dài ở thế gian. Vì sao? Nếu kinh điển này được lưu hành ở thế gian suốt vô lượng a tăng kỳ kiếp thì có nhiều chúng sanh sẽ y theo đó mà hành trì, thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Bạch đức Thế Tôn! Chúng con được nghe pháp chưa từng nghe, chí tâm thọ trì, suy tư nghĩa lý, giải thích cho người khác, lưu hành rộng rãi.

Bạch đức Thế Tôn! Chúng con nay nghe kinh điển vi diệu thâm sâu này, mà tất cả mọi người trên thế gian đều không tin. Vì vậy, trước hết chúng con sẽ vì họ mà tạo căn lành pháp khí, rồi sau đó mới giải thích cho họ nghe.

Bấy giờ, trong đại chúng có năm trăm vị tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam cư sĩ nữ, nghe đức Như Lai nói về thời chánh pháp bị hoại diệt, nên vì chánh pháp mà rơi lệ như mưa, rồi từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh y phục, bày vai phải, gối phải quỳ xuống đất, cung kính chấp tay bạch Phật rằng:

-Chúng con sẽ thọ trì chánh pháp của đức Như Lai. Tuy nhiên, lúc đó chúng con xin chư vị đại sĩ thiện tượng phu hãy làm nơi chúng con y theo, hãy bảo bọc gia hộ, để đối với kinh điển vi diệu thâm sâu do đức Như Lai thuyết này, chúng con có thể giữ gìn nghĩa lý chân thật rồi y theo pháp mà hành trì. Cúi xin đức Thế Tôn phó chúc chúng con cho các vị thiện tượng phu rõ ràng. Vì sao? Bạch đức Thế Tôn! Chúng con và các vị đó có thể thọ trì giữ gìn chánh pháp.

Lúc đó, đức Thế Tôn liền nở nụ cười, phóng ánh hào quang vàng ròng. Hào quang đó bay khắp các cõi Phật trong mười phương, rồi trở về nhiều quanh Phật ba vòng, và nhập vào đảnh của Ngài.

Lúc ấy, tôn giả A Nan suy nghĩ rằng: “Xưa nay đức Thế Tôn cười rất nhiều lần, nhưng những lần đó đều có lý do. Ta nay thỉnh hỏi nhân duyên mỉm cười của Ngài”, rồi từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh y phục, bày vai phải, gối phải quỳ xuống đất, chấp tay hướng Phật, dùng kệ thỉnh hỏi rằng:

“Tâm Ngài thanh tịnh, hạnh không dơ
Có oai đức lớn, thần thông cao
Trên các bậc tối tôn ở đời
Hiện hiện vô cầu như vàng trắng
Thánh trí vô ngại, tâm giải thoát
Ca Lăng Tần Già, Trời Tối Tôn
Tất cả dị luận không thể động
Đột nhiên mỉm cười có nhân duyên
Thông đạt chánh chân, vì con thuyết
Hay nhiều lợi lạc, Lương Túc Tôn
Nghe âm thanh vi diệu của Phật
Tất cả đều vui mừng lớn lao
Chư Phật đâu từng cười vô cớ
Phật lại phóng quang thắng hơn người

Ai hôm nay được lợi ích lớn?
Nên nay phải cười để chỉ bày
Ai nay đây chúng đắc chân thật?
Ai nay đây làm đấng pháp vương?
Ai nay đây tự làm quán đảnh?
Ai nay đây lên quả vị Phật?
Ai nay đây làm lợi cõi đời?
Ai sẽ tuyên hết tạng Phật pháp?
Ai nơi Phật trí được thường trụ?
Nên Thế Tôn ứng duyên mỉm cười”.

Bấy giờ, đức Thế Tôn dùng kệ trả lời:

“A Nan, thấy đại chúng đây không?
Nhiếp hộ năm trăm từ tòa dậy
Thân tâm hoan hỷ phát tín thành
‘Chúng con sau này được pháp này’
Họ nhất tâm chiêm ngưỡng đức Phật
Ta vào lúc nào cũng như vậy
Đồng ở trước Ta phát nguyện lớn
‘Chúng con đời sau chúng đạo này’,
Lại có tám người từ tòa dậy
Đứng đầu tối tôn trong năm trăm
Họ ở trong thời mật pháp sau
Vì người đời tuyên thuyết pháp này
Ta nay bảo ông lời như vậy
Trong đại chúng đây trí vô ngại
Họ chẳng phải ở một chỗ Phật
Đứng dậy chấp tay kính Thế Tôn
Ta quán xưa kia vô lượng đời
Tám muôn chư Phật đồng thời hiện
Tám người dẫn đầu từ tòa dậy
Lại vì hộ trì diệu pháp này
Trước tám muôn ức do tha
Lại ở trước vô số chư Phật
Tâm được giải thoát, danh đức vang
Khi ấy họ cũng đã nhiếp trì
Nay lại ở trong thắng pháp Ta
Hay đứng đầu nhiếp hộ làm lợi
Giáo hóa vô số chúng Bồ Tát

Những đại nhân đoạn trừ ganh ghét
Họ sau khi Như Lai diệt độ
Nhật xá lợi Ta, hưng cúng dường
Khéo trì các Phật sự của Ta
An trí xá lợi khắp mười phương
Dựng tháp đất bằng hay trên núi
Phó chúc trời rồng và xí điều
Họ lại nương y vào kinh này
Mất đi đều được sanh lên trời
Sau tuy chuyển xuống làm người
Mà thường chẳng rời dòng quý phái
Khéo trì pháp Bồ Đề của Ta
Lại phát nguyện lớn tùy bản tâm
Lúc thì vì pháp đến xứ khác
Hằng trông kinh thâm sâu vi diệu
Sẽ ban truyền pháp cho nhiều người
Dùng tâm vui vẻ trừ ganh ghét
Câu pháp chân thành không làm biếng
Khinh tiên tài, nói gì mền thân
Hàng phục hết thầy ngoại luận sư
Thường đem diệu pháp huệ thí người
Lúc đời không ai thọ kinh này
Cũng không đọc tụng dạy lại người
Chỉ có năm trăm hiền sĩ đây
Nay ở trước Ta từ tòa dầy
Lại tám đại sĩ Bồ Tát này
Tương lai truyền pháp ở Bắc Thiên
Hằng vui rộng tuyên nhiều lợi lạc
Hoằng truyền kinh điển thâm sâu này
Tám chánh đại sĩ làm thượng thủ
Số năm trăm này lại không tăng
Xa rời ganh ghét xả danh lợi
Tương lai hoằng truyền rộng pháp lớn
Những tỷ kheo cùng tỷ kheo ni này
Các cư sĩ nam, cư sĩ nữ
Trí khéo không ganh đặng pháp sư
Sẽ thành chánh giác đại oai đức
Đủ thần đức không thể nghĩ bàn
Thể tướng trăm phước đức trang nghiêm
Được vui vi diệu trừ các khổ

Lâu nhỏ gốc ba độc phiền não
Họ từ nay xả bỏ thân mạng
Quyết chẳng sanh trong các đường ác
Trong tất cả đời thường hòa hợp
Gặp đạo Bồ Đề pháp tối thắng
Nên xả tất cả cõi xấu xa
Cũng hay mãi rời những chỗ nạn
Không thể biết ngàn mé công đức
Thọ nhiều phước vô lượng như thế
Lại sẽ được gặp Phật Di Lặc
Nơi Phật thường khởi tâm hòa hợp
Cung kính cúng dường làm lợi người
Vì chỉ cầu Bồ Đề vô thượng
Khi ấy bọn họ thường vân tập
Hầu hạ đức Phật Lương Túc Tôn
Vì Bồ Đề vi diệu chư Phật
Sẽ vượt sanh tử, lên bờ giác
Thời mạt thế pháp bị hoại diệt
Họ vẫn thường thọ trì pháp này
Ở nơi xứ sở thường tu hành
Gặp thời Phật Di Lặc hầu cận
Và họ trong đời Hiền Kiếp này
Rộng làm đuốc sáng lợi cho đời
Ở mọi nơi họ thường hộ kính
An trụ ba đời không khiếp sợ
Tương lai ức số nhiều chư Phật
Không thể nghĩ bàn khó biết hết
Họ đều cúng dường rộng tu hành
Thường hộ Phật sự thù thắng này
Có ai thành Bồ Đề trước mặt
Mỗi mỗi đều đồng tu cúng dường
Mà hoặc muốn diệt độ trước hết
Ta trụ nhiều đời na do tha
Nay đây đại Bồ Tát Hiền Hộ
Cũng là bảo đức châu xuất gia
Thương chủ Ngật Đa Ca Ma Na
Thường gặp hằng sa vô số Phật
Nơi đó cũng thọ kính vô thượng
Xưa đã qua nhiều số kiếp
Giới toán không thể tính hết được

Vô lượng ức kiếp ai hay biết
Nếu có chúng sanh được nghe danh
Hoặc lúc thức hoặc khi mộng mơ
Phát tiếng sư tử rống dũng mãnh
Họ làm tội tôn trong trời người
Nếu có chúng sanh nghe danh họ
Thẳng hay tín kính và tùy hỷ
Tất cả làm Phật không nghi ngờ
Hà hưởng cúng dường nơi thân họ
Pháp họ thọ không thể nghĩ bàn
Thọ mạng pháp trụ cũng vô lượng
Lợi ích rộng lớn không cùng tận
Công đức trí huệ cũng khó biết
Họ xưa nơi Phật khó suy lường
Thanh tịnh trì giới hằng sa số
Họ hành bố thí rộng trước Phật
Chỉ cầu Phật Bồ Đề vô thượng
Công đức họ không thể tính đếm
Nhiều kiếp tuyên thuyết không cùng tận
Trong đạo Bồ Đề không tăng giảm
Thường niệm hộ trì kinh điển này.
A Nan nếu ai hộ kinh này
Viết chép đọc tụng và ghi nhớ
Ông nên quyết định sanh cung kính
Quyết chẳng rời năm trăm người này.
A Nan nếu ai trì kinh này
Tự sẽ chuyên tâm cầu kiên cố
Thanh tịnh cấm giới xả ngũ nghi
Quyết định đặc diệu tam muội này
Trong luật Ta thuyết Mộc Xoa
Các tỳ kheo học ở Lan Nhã
Nếu hành Đà Đà chẳng xả bỏ
Đặc được tam muội này không nghi
Tất cả thỉnh riêng hay xả hết
Nếu là mỹ vị đều đoạn trừ
Hầu thầy thường xem như chư Phật
Ai nói chẳng chứng tam muội này!
Họa tham sân si trước giác biết
Ngã mạn ganh tỵ đều xa rời
Tình không ô uế, niệm vô vi

Độc tụng tư duy thắng tam muội
Ý thanh tịnh, chỗ không thể nhiễm
Điều phục các căn ngừng oan khiên
Nhất tâm chuyên niệm thân Như Lai
Độc tụng thọ trì diệu tam muội
Nếu có Bồ Tát ở tại gia
Tâm thường giữ vững việc xuất gia
Thọ trì độc tụng khẩu nghiệp thành
Tâm thường niệm giác tam muội này
Hàng hay tu trì năm loại giới
Thọ nhiều lần giới tám quan trai
Thường ở chùa chiền bỏ đời tư
Độc tụng suy tư tam muội này
Chẳng đam mê đắm trước phụ nữ
Chớ thương gái nhỏ và tiền tài
Hàng cư sĩ nam thường tầm quý
Hãy nên ghi nhớ tam muội này
Chớ khởi tâm hãm hại người khác
Chỉ nhớ trừ bỏ sự đùa cợt
Không nơi đắm chấp, trụ trong nhãn
Mà niệm suy tư tam muội này
Chớ chấp trước vào các tài sản
Hương hoa son phấn tóc mượt mà
Không nơi nhiễm trước an trụ nhãn
Mà thường thọ trì tam muội này
Nếu tỳ kheo ni cầu kinh này
Thường cần quy kính trừ đồ kỵ
Giữn cột công cao và ngã mạn
Chúng Bồ Đề này cũng không khó
Nên phát tinh tấn trừ ngủ nghỉ
Tất cả dục cầu đều đoạn hết
Tâm mến thích pháp giữ tịnh mạng
Chỉ hay độc tụng tam muội này
Tâm thường chẳng cùng chung tham dục
Chớ khởi sân hận, không bức não
Chẳng dùng dây ma trói chúng sanh
Chỉ nên thọ trì tam muội này
Chẳng làm theo những điều cong vạy
Chớ tham y đẹp và đồ thơm
Chớ nói hai lưỡi tách biệt người

Chỉ nên thọ trì tam muội này
Thanh sắc nam nữ chẳng rợn tâm
Lặng dứt không còn các tà niệm
Vớ thầy mình xem như chư Phật
Chỉ nên thọ trì tam muội này
Nơi sanh vĩnh viễn rời đường ác
Trong Phật pháp chẳng tin rỗng tuếch
Phá trừ ba cõi các chướng nạn
Nên thường thọ trì tam muội này”.

---o0o---

Phẩm Hiền Hộ Xưng Tán Công Đức, thứ 8

Lúc ấy, Bồ Tát Hiền Hộ cùng những người Bảo Đức Ly Xa, trưởng giả Thiện Thương Chủ, con của cư sĩ Già Ha Ngập Đa, Na La Đạt Đa Ma Nạp, trưởng giả Thủy Thiên cùng năm trăm quyến thuộc, nghe lời Phật dạy xong, đều vui mừng khắp khởi, và do tâm mê thích pháp, nên tự thân mỗi người liền đem năm trăm y phục cao sang và dâng nhiều phẩm vật lên cúng dường đức Thế Tôn. Do tâm mến pháp, nên tự mỗi người phụng thừa đức Như Lai.

Bấy giờ đức Thế Tôn bảo ngài A Nan rằng:

-Bồ Tát Hiền Hộ sẽ vì năm trăm đệ tử mà làm bậc thầy thuyết các pháp thiết yếu, giáo hóa an ủi, khiến họ vui mừng. Do vui mừng nên bọn họ sẽ có tâm tùy thuận, có tâm chân thật, có tâm thanh tịnh, có tâm xa rời dục lạc, diệt trừ các phiền não, không còn bị các triền cái che đậy trói buộc.

Lúc ấy, năm trăm người nhất tâm chấp tay, cung kính đánh lễ rồi ngồi sang một bên.

Khi đó, Bồ Tát Hiền Hộ bèn bạch Phật rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Đại Bồ Tát đầy đủ pháp gì mà hay đắc được tam muội Niệm Phật này?

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo:

-Này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát đầy đủ bốn pháp thì đắc được tam muội này. Bốn pháp đó là gì?

Thứ nhất là chẳng chấp vào lời nói của tất cả ngoại đạo.

Thứ hai là chẳng thích tất cả việc ái dục.

Thứ ba là thường không xa rời công đức đầu đà.

Thứ tư là thường chán chường ba cõi các chỗ sanh ra.

Này Hiền Hộ! Đó là đại Bồ Tát đầy đủ bốn pháp thì đắc được tam muội này.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu có trai hiền gái thảo đọc tụng thọ trì tam muội này, hoặc có lúc lại hay vì người khác mà giải thích, thì trước mắt sẽ được năm loại công đức.

Thứ nhất, tất cả chất độc không thể hại được.

Thứ hai, tất cả súng ống không thể giết hại được.

Thứ ba, không bị chết đuối.

Thứ tư, không bị lửa thiêu.

Thứ năm, không bị vua quan tàn ác bắt bớ hãm hại.

Vì sao? Vì lực tâm từ của tam muội này.

Này Hiền Hộ! Nếu trai hiền gái thảo nào, lúc nhất tâm cần cầu tam muội này, đọc tụng thọ trì tam muội này, suy tư tu tập tam muội này, giải thích cho người khác về tam muội này, nếu có chất độc, binh đao, nước lửa, vua quan ác độc làm hại, thì không thể có việc đó.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Giả sử lửa cháy thế gian trong kiếp hoại, đốt cháy hừng hực cả trời đất, nếu trai hiền gái thảo nào thọ trì tam muội này, thì dù có sống trong đại kiếp lửa hoại đó, nhờ oai thần của tam muội này mà lửa sẽ tắt.

Này Hiền Hộ! Giống như nước trong bình nhỏ hay dập tắt lửa nhỏ, cũng vậy dù các người trai lành gái thảo nào trì kinh này mà bị nạn lửa, thì nhờ lực tam muội này mà sẽ dập tắt được ngọn lửa lớn đó. Nếu không thể dập tắt thì không có chuyện đó.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu lúc người trai hiền gái thảo nào đang thọ trì kinh điển này mà bị vua quan ác ôn hãm hại, hoặc gặp nạn binh đao, gặp nạn sư tử, gặp nạn cọp sói, gặp nạn rắn độc gây chướng ngại, thì không có lẽ đó.

Lại nữa, lúc họ đang tu hành kinh điển này, nếu quỷ Dạ Xoa, La Sát, Nga Quỷ, Cưu Bàn Trà, Tỳ Xá Xá, cho đến tất cả loài phi nhân hay làm sự chướng ngại, thì cũng không có việc đó.

Lại nữa, nếu lúc người trai hiền gái thảo đang đọc tụng kinh điển, đang suy tư, đang giải giải cho người khác, đang nhập tam muội, đang hành phạm hạnh, mà bị mất y bát, cho đến gặp nhiều chướng ngại, thì không thể có điều đó, chỉ trừ oan khiên tiền kiếp không thể chuyển được. Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu người trai hiền gái thảo nào thọ trì kinh điển tam muội này, bị đui mù, bị câm điếc, thân tâm bị ưu hoạn, lại gặp bao tai ương hoạn nạn khác, cho đến đe dọa mạng sống, khó hành phạm hạnh, thì cũng không thể có điều đó.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu người trai hiền gái thảo nào nghe được, thấy biết được kinh này đầy đủ, mà không gặp Phật, phỉ báng chánh pháp, phá tăng hòa hợp, phản bội Phật Bồ Đề, thì không thể có được.

Hiền Hộ ông nên biết người trai hiền gái thảo trì kinh này, không bị những sự việc trên làm chướng ngại, chỉ trừ oan khiên tiền kiếp không thể chuyển được.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Người trai hiền gái thảo nào thọ trì kinh điển này, thì thường được tất cả chư Thiên, tất cả loài rồng, tất cả Dạ Xoa, tất cả Càn Thát Bà, tất cả A Tu La, tất cả Ca Lâu La, tất cả Khẩn Na La, tất cả Ma Hầu La Già, tất cả hàng phi nhân, tất cả Tứ Đại Thiên Vương, tất cả Thiên Vương Đế Thích, tất cả Đại Phạm Thiên Vương, như thế cho đến tất cả chư Phật khen ngợi.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Người trai hiền gái thảo nào thọ trì kinh điển này, thì thường được tất cả chư Thiên, cho đến tất cả loài rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân, và phi nhân, Tứ Đại Thiên Vương, cho đến Đại Phạm Thiên Vương cung kính. Họ cũng được tất cả chư Bồ Tát, cho đến tất cả chư Phật thương nghĩ đến.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Người trai hiền gái thảo nhờ nương vào thần lực của kinh điển này, nên thường được tất cả chư Thiên, rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, người, cùng phi nhân, Tứ Thiên Vương, Đế Thích Thiên Vương, cho đến Đại Phạm Thiên Vương bảo vệ hộ trì. Tất cả chư Bồ Tát cho đến tất cả chư Phật đều che chở gia hộ cho tất cả những ai đang hành trì pháp này trong mười phương vô lượng a tăng kỳ cõi.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Người trai hiền gái thảo này nhờ nương vào thần lực của kinh điển này mà tất cả hàng trời, rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân, phi nhân, Tứ Thiên Vương, Đế Thích Thiên Vương, Đạo Lợi Thiên Vương, cho đến Đại Phạm Thiên Vương đều thương tưởng muốn nhìn. Tất cả chư Bồ Tát, cho đến tất cả chư Phật cũng đều muốn nhìn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Người trai hiền gái thảo này nhờ nương vào oai lực của kinh này mà tất cả chư Thiên, rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân, phi nhân, Tứ Thiên Vương, Đế Thích Thiên Vương, cho đến Đại Phạm Thiên Vương đều muốn tới gặp. Tất cả chư Bồ Tát, cho đến tất cả chư Phật không ngày đêm nào mà chẳng hiện tướng báo mộng, tự xưng danh hiệu, xoa đánh an ủi, khen ngợi, khuyên nhủ các người trai lành gái thảo này.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Người trai hiền gái thảo này tuy chưa nghe các kinh điển khác, nhưng nhờ nương vào lực oai thần của tam muội này, tự nhiên có người đến chỗ của họ, cho tới hiện trong giấc mộng mà thuyết pháp cho họ nghe, khiến họ ghi nhớ không quên mất.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu Ta tạm thời nói về công đức mà các người trai lành gái thảo đó thọ trì kinh điển tam muội vi diệu đạt được, thì dù trải qua muôn số kiếp cũng không thể hết. Trí huệ biện tài của Ta tuy nhiều vô cùng nhưng cũng không thể nói hết, huống gì người trai lành gái thảo nghe tam muội này rồi, y theo lời dạy mà tu hành, và trụ y như chánh pháp.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn nói lại nghĩa trên nên thuyết kệ rằng:

“Nếu ai hay giải thích kinh điển
Tam muội chư Phật đại tịch thẳng
Dù nay Ta có nói công đức
Như ông nhặt lấy một bụm cát
Nếu hay vì người thuyết tam muội
Chẳng bị chết chìm, lửa chẳng thiêu
Dao gậy độc dược không thể hại
Vua quan ác ôn không thể hại
Nếu hay đọc tụng kinh tam muội
Chẳng sợ tất cả việc khủng khiếp
Như loài rắn độc bọ cạp lớn
Nhờ oai lực kinh diệt hết cả

Nếu có thọ trì kinh điển này
Chẳng sợ tất cả các người ác
Dạ Xoa, La Sát, cùng loài rồng
Chúng quyết không thể hại họ được
Nếu ai thường thủ hộ cúng dường
Nương nơi Lan Nhã làm bạn đạo
Su tử hổ lang các cầm thú
Tê giác cọp sói cùng dã can
Nếu hay hộ trì tam muội này
Nhờ oai lực kinh, chúng không hại
Xa rời tất cả kẻ tâm xấu
Cùng loài Dạ Xoa hút tinh khí
Nếu hay giải thích tam muội này
Họ không bệnh tật và tai chướng
Sanh ra quả lành không đui mù
Lời nói thanh trong có hùng biện
Nếu ai chúng biết thiên thâm tịch
Thân thể tráng kiện không bệnh hoạn
Suốt đời dứt tuyệt các sắc xấu
Khi chết chẳng sợ đường địa ngục
Nếu ai hay đọc kinh tam muội
Chư thiên loài rồng thường thủ hộ
Dạ Xoa, La Sát cùng oán cừ
Tuy chúng đến hại, chẳng khiếp sợ
Nếu ai giải thích kinh cho người
Trời, rồng, Dạ Xoa đều vui mừng
Chư Thiên ngày đêm thường ca ngợi
Tất cả Phật thương đệ tử này
Nếu ai vì người thường chuyển đọc
Trong tất cả pháp không có nghi
Gương mặt họ không ai sánh bằng
Há lại thối thất Bồ Đề sao?
Nếu hay chuyển dạy các chúng sanh
Chợt gặp vua ác, nhân dân loạn
Lúc năm hạn hán gạo quý giá
Quyết không khốn khổ hay đói rách
Nếu ai giải thích tam muội này
Tất cả công đức không nghĩ bàn
Giả như ma quỷ các chúng sanh
Không thể động họ một lông tóc

Ta trước nói về người trì kinh
Các họa khủng bố cùng phiền não
Quyết không thể gia hại được họ
Chỉ trừ tai ương định nghiệp xưa
Nếu có hộ trì nơi kinh này
Tức sẽ làm trưởng tử của Ta
Ta đã khen ngợi những người này
Trong đời tương lai cũng như thế
Nếu hay hộ trì kinh pháp này
Sẽ tự thường phát tâm vui vẻ
Đồng cùng tuyên dương chớ xả bỏ
Nay Ta vì ông mà nói rõ”.

---o0o---

Phẩm Nhiêu Ích, thứ 9

Lúc ấy, đức Thế Tôn lại bảo Bồ Tát Hiền Hộ rằng này Hiền Hộ! Ta nhớ xưa kia vô lượng a tăng kỳ kiếp, có một đức Phật hiệu là Vô Úy Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng, Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự, Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, xuất hiện nơi thế gian. Bấy giờ, có một công tử, tên là Tu Đạt Đa, cùng hai mươi hai ngàn người đi đến chỗ của đức Phật đó. Đến nơi, Tu Đạt Đa cung kính đánh lễ chân Phật, lui về ngồi một bên, rồi cung thỉnh Phật Vô Úy Vương tuyên nói rộng tam muội thâm sâu này.

Này Hiền Hộ! Đức Phật Vô Úy Vương biết Tu Đạt Đa có tín tâm thâm sâu, ưa muốn nghe tam muội này, nên tùy theo thời mà giảng giải.

Này Hiền Hộ! Tu Đạt Đa sau khi nghe tam muội ở đó, liền đọc tụng thọ trì, suy tư nghĩa lý, y theo lời Phật dạy mà hành trì. Hành trì một thời gian sau, Tu Đạt Đa lại xả tục xuất gia, cắt bỏ râu tóc, đắp y ca sa trong pháp của Phật Vô Úy Vương, rồi suy tư tam muội này suốt tám mươi ngàn năm. Lại nữa, Tu Đạt Đa hay thọ trì tất cả giáo pháp ở nơi đức Phật đó. Về sau, ở nơi đức Như Lai đó, Tu Đạt Đa nghe dạy những pháp đó rồi đều hay thọ trì, và vun trồng biết bao căn lành, khéo rộng thành tựu không thể nghĩ bàn. Sau khi xả thân mạng liền sanh lên cõi trời thứ ba mươi ba, được thọ quả báo lành. Trong kiếp đó lại gặp đức Phật thứ hai, thuộc dòng Sát Lợi, hiệu là Điện Đức Như Lai Ứng Cúng, Chánh Đẳng, Chánh Giác. Tu Đạt Đa cũng lại xuất

gia trong giáo pháp của Phật Điện Đức, suốt tám mươi bốn ngàn năm, rồi vẫn suy tư tam muội đó. Sau này, lại gặp đức Phật thứ ba, vốn xuất thân từ dòng Bà La Môn, hiệu là Quang Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng, Chánh Giác. Ở nơi đức Phật này, Tu Đạt Đa cũng xuất gia tu hành suốt tám mươi bốn ngàn năm, thường suy tư tam muội đó.

Này Hiền Hộ! Về sau, qua hơn trăm kiếp, Tu Đạt Đa thành tựu quả vị A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết rằng Tu Đạt Đa xưa kia đâu phải ai khác lạ; Ngài chính là đức Phật Nhiên Đăng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng, Chánh Giác trong đời quá khứ.

Hiền Hộ, ông nên biết rằng Tu Đạt Đa do mến thích pháp đó, lại có tâm cầu pháp đó, nên chóng thành tựu quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Lại nữa, này Hiền Hộ! Ông nên quán chiếu tam muội vương đó, vì chư Bồ Tát và chúng sanh mà hoằng dương rộng lớn và tạo sự nghiệp lợi lạc, thì sẽ đắc được tất cả trí địa của chư Phật, lại hay nhiếp thọ tất cả biên đa văn của chư Phật.

Này Hiền Hộ! Vì vậy các ông nên cần cầu tam muội đó, thường thích lắng nghe, đọc tụng, thọ trì, suy tư, tu hành. Sau khi lắng nghe thọ trì, phải nên vì người khác mà đọc tụng, thọ trì, giải thích nghĩa lý, để khiến họ cần cầu rồi được nghe qua, chánh niệm suy tư, y theo lời dạy mà tu hành. Vì sao? Này Hiền Hộ! Nếu hay cần cầu đọc tụng thọ trì, chánh niệm tu hành, giảng nói rộng, lưu bố tam muội này, thì chẳng bao lâu sẽ chứng đắc trí huệ của chư Phật, trí huệ đại tự tại, trí huệ không thể nghĩ bàn, trí huệ không thể xưng tán, trí huệ vô đẳng đẳng, trí huệ nhất thiết trí, cho đến đắc được trí huệ bất cộng.

Này Hiền Hộ! Nếu có người hay khéo tuyên thuyết thì phải nên nói lời chân chánh rằng tam muội này tức là mắt của tất cả chư Bồ Tát, cha của chư Bồ Tát, mẹ của chư Bồ Tát, hay ban trí huệ của chư Phật cho tất cả chư Bồ Tát. Này Hiền Hộ! Tuyên thuyết như thế tức là lời nói lành, lời nói đúng thời.

Này Hiền Hộ! Nếu người trai lành gái thảo nào hay khéo nói lời lành thì phải nói chân chánh rằng tam muội này tức là Phật tánh, tức là Pháp tánh, tức là Tăng tánh, tức là đất Phật, tức là biển đa văn, tức là Đầu Đà vô tận tạng, tức là công đức Đầu Đà vô tận tạng, tức là công đức vô tận tạng của chư Phật, tức là vô tận tạng hay sanh hạnh nhãn nhục thâm sâu, hay sanh đại từ, hay sanh đại bi, hay sanh Bồ Đề.

Này Hiền Hộ! Vì vậy, phải hay khéo nói, nói đúng thời về tam muội này.

Này Hiền Hộ! Lúc người nào khéo nói về tam muội này, thì phải nói thật rằng đó là tam muội vương, hay phá tất cả sự tối tăm, hay tạo tất cả pháp lớn sáng lạng.

Này Hiền Hộ! Vì vậy phải nên khéo nói tam muội này.

Này Hiền Hộ! Ông lại hãy xem xét vị Bồ Tát Niệm Phật Tam Muội Hiện Tiền, vì các chúng sanh mà làm lợi ích lớn, cho đến vì tất cả hàng Bồ Tát mà trụ ở cõi này, lại thấy tất cả chư Phật ở mười phương, đi đến các cõi chư Phật, cung kính đánh lễ, lắng nghe chánh pháp, cúng dường chư tăng, mà cũng chẳng tham trước.

Này Hiền Hộ! Do nghĩa đó mà chư Bồ Tát nếu muốn thành tựu tam muội vương, thì phải chuyên tâm tinh cần quán sát Tứ Niệm Xứ đó.

Này Hiền Hộ! Sao gọi là Bồ Tát quán Tứ Niệm Xứ?

Này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát thường nên chuyên tâm quán sát thân hạnh để rốt ráo chẳng thấy tất cả thân; thường nên chuyên tâm quán sát thọ hạnh mà chẳng thấy tất cả thọ; thường nên nhất tâm quán sát tâm hạnh mà chẳng thấy tất cả tâm; thường nên nhất tâm quán sát pháp hạnh mà chẳng thấy tất cả pháp.

Này Hiền Hộ! Ai có thể tin những việc như thế? Chỉ có chư A La Hán lậu tận và chư Bồ Tát bất thối chuyển mới tin được.

Này Hiền Hộ! Đối với Bồ Tát Niệm Phật Tam Muội Hiện Tiền, các phàm phu ngu si phải nên suy tư về chư Phật Thế Tôn mà chẳng sanh tâm tham trước, và cũng suy tư chư Phật Thế Tôn thuyết pháp như thế mà chẳng sanh tâm tham trước; lại cũng suy tư về pháp mình đã nghe mà không tham trước tất cả pháp. Vì sao? Này Hiền Hộ! Các pháp đều là Không, vốn chẳng có sanh.

Này Hiền Hộ! Không thể niệm nhớ các pháp, vì không có chỗ niệm nhớ.

Này Hiền Hộ! Các pháp vốn xa rời, vì dứt tuyệt tâm tưởng.

Này Hiền Hộ! Không thể chấp trì các pháp, vì là chân như không thể đắc được.

Này Hiền Hộ! Các pháp vốn không nhiễm ô, vì như hư không.

Này Hiền Hộ! Các pháp vốn thanh tịnh, vì xa rời chúng sanh.

Này Hiền Hộ! Các pháp vốn không ô trược, vì nhân duyên diệt.

Này Hiền Hộ! Các pháp vốn vô vi, vì không thể nắm bắt Phú Ca La.

Này Hiền Hộ! Các pháp tức là tướng Niết Bàn, vì bản tánh vốn thanh tịnh.

Này Hiền Hộ! Các pháp vô sở hữu, vì không thể nắm bắt tất cả vật.

Này Hiền Hộ! Do đó, các Bồ Tát nào muốn suy tư tam muội này, không thể dùng tướng khác mà hay khéo nhập vào tướng vô sở đắc, được thấy chư Phật, chánh niệm chư Phật, hòa hợp tương ưng, cũng đắc suy tư trợ Bồ Đề phần, niệm nghe chánh pháp, suy nghĩ phân biệt tuyền trạch Bồ Đề phần, mà chẳng thấy tự thân, cũng chẳng chứng đắc các pháp. Vì sao? Này Hiền Hộ! Vì trong đó không thể lấy hình tướng mà thấy được Phật, cũng chẳng lấy âm thanh mà được nghe pháp; không thể lấy tâm hy vọng mà thành tựu Bồ Thí Ba La Mật; không thể lấy sự mến thích các cõi mà đầy đủ Giới Ba La Mật; không thể lấy sự bòn xén pháp bí mật mà chứng đắc Niết Bàn; không thể lấy sự tham trước vào tâm tướng Phú Ca La mà đạt được đa văn; không thể lấy sự phan duyên vào các hạnh mà hay xa rời các sự việc; không thể lấy sự mến luyến chỗ nơi mà chứng quả; không thể lấy sự tùy thuận theo tham ái mà rời các lỗi lầm; không thể lấy sự tranh chấp mà thành tựu các hạnh nhẫn nhục; không thể thường hành nghiệp xấu mà đắc được quả lành; không thể y theo người Thanh Văn mà chứng đắc Bồ Tát Niệm Phật Tam Muội Hiện Tiền, cũng không thể chứng đắc các hạnh nhẫn nhục của chư Bồ Tát; cũng không thể lấy sự ganh ghét chấp trước mà đắc Không tam muội; cũng không thể lấy sự hành ái dục mà nhập Xa Ma Tha, cũng không thể lấy sự giải đãi ý lại mà chứng thánh đạo; cho đến cũng không thể lấy hạnh chẳng xả các niệm khác về các vật mà thành tựu suy tư.

Này Hiền Hộ! Thế nên, ngày nay Ta phó chúc tam muội này cho các hàng Đại Thiên Vương, thọ trì thủ hộ, và cũng phó chúc cho ông. Phải nên tuyên thuyết rộng trong tương lai, chớ để tuyệt mất.

Lúc đức Thế Tôn thuyết pháp như thế, có tám na do tha chư Thiên Tử trong cõi Dục giới và Sắc giới đều phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác. Lại có vô số trăm ngàn người cũng phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác. Trong tương lai qua hàng sa kiếp, tất cả họ sẽ chứng đắc quả Vô Thượng

Chánh Đẳng Chánh Giác, và đồng một danh hiệu là Chánh Giải Thoát Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng, Chánh Giác. Trụ thế, thọ mạng, giáo hóa, tất cả đều giống như nhau.

Này Hiền Hộ! Chỉ dùng tâm sơ phát Bồ Đề mà được vô lượng công đức, thành tựu đầy đủ đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, huống là đã từng cúng dường Ta, lúc Ta còn hành hạnh Bồ Tát xưa kia. Họ chẳng mau thành tựu đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác sao!

Này Hiền Hộ! Lại có vô số chúng sanh nghe pháp này, đắc được mắt trí thanh tịnh. Lại có tám trăm vị tỳ kheo ngay trong các lậu, tâm được giải thoát.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng;

“Ai hay thọ trì tam muội này
Họ sẽ tích tụ vô số phước
Giới hạnh của họ không như
Bồn tâm thanh tịnh như gương sáng.
Ai hay thọ trì tam muội này
Đa văn rộng sâu không thể lường
Trí huệ tự nhiên không khuyết giảm
Công đức sung túc như trăng sáng
Ai hay thọ trì tam muội này
Được thấy chư Phật không nghĩ bàn
Trí huệ quán chiếu pháp hy hữu
Bậc không thể bàn đều thủ hộ.
Ai thường thọ trì tam muội này
Được gặp vô số chư Thế Tôn
Phật kia thuyết pháp khó xung lường
Đều nên hầu hạ tu cúng dường.
Ai hay thọ trì tam muội này
Họ làm ngọn đèn cho thế gian
Đại bi như Phật, dứt các khổ
Tất cúng dường tất cả Thế Tôn.
Ai hay thọ trì tam muội này
Tương lai vô số chư Thánh Tôn
Nếu có Bồ Tát muốn thấy mặt
Thanh tịnh tín tâm tu cúng dường.
Ai hay thọ trì tam muội này

Họ được lợi thù thắng vô cùng
Khéo hay sanh xuống cõi người
Thường được xuất gia khéo cầu thực.
Ai hay thọ trì tam muội này
Họ thọ nhiều phước không nghĩ bàn.
Lại hay trụ trì trong tương lai
Được công đức kia, rốt ráo lợi.

---o0o---

Phẩm Đầy Đủ Năm Pháp, thứ 10

Bấy giờ, Bồ Tát Hiền Hộ từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh y phục, bày vai phải, gối phải quỳ xuống đất, cung kính chấp tay, bạch Phật rằng:

-Cúi xin đức Thế Tôn và chư tỷ kheo thương xót chúng con và chúng sanh, ngày mai vào lúc thọ trai, cùng đến nhà con để sự thọ cúng dường.

Đức Thế Tôn im lặng thọ nhận lời thỉnh mời của Bồ Tát Hiền Hộ. Biết Phật đã nhận lời, Bồ Tát Hiền Hộ đánh lễ chân Phật, đi nhiễu Phật ba vòng từ bên phải rồi bước ra. Kế đến, Bồ Tát Hiền Hộ lại tới chùa của bà Ma Ha Ba Xà Ba Đề, đánh lễ và bạch rằng:

-Xin A Xà Lê và chư tỷ kheo ni thương xót con, ngày mai đến nhà con để thọ sự cúng dường. Lúc đó tỷ kheo ni Ma Ha Ba Xà Ba Đề im lặng nhận lời.

Bồ Tát Hiền Hộ biết vị này đã nhận lời nên đánh lễ rồi lui ra. Sau đó, Bồ Tát Hiền Hộ đến chỗ của Bảo Đức Ly Xa Tử, rồi nói rằng:

- Nay đạo hữu Bảo Đức! Nhờ ông trở về nhà, mời tất cả thân bằng quyến thuộc, thiện tri thức, cùng các cư sĩ nam trong chúng hội này, cho đến tất cả người mới tới thành Vương Xá, và những thành ấp xóm làng khác vì tôi mà mời họ đến nhà tôi thọ thực vào sáng ngày mai.

Cư sĩ Bảo Đức Ly Xa Tử y theo lời của Hiền Hộ, bảo các cư sĩ trong chúng hội, bà con quyến thuộc, v.v... rằng:

-Các nhân giả nên biết, Bồ Tát Hiền Hộ nhờ tôi mời quý vị đến nhà của ông ta dùng cơm vào ngày mai.

Khi đó, Bồ Tát Hiền Hộ, Bảo Đức Ly Xa Tử, trưởng giả Thiện Thương Chủ, con của cư sĩ Già Ha Ngập Đa, Na La Đạt Đa Ma Nạp, trưởng giả Thủy Thiên, cùng tất cả bà con bạn bè tri thức, đánh lễ chân Phật, trở ra chùa, đến nhà của Bồ Tát Hiền Hộ, cùng với các gia nhân giúp vị này trong tối hôm đó, chuẩn bị tất cả thức ăn thượng vị ở thế gian, với màu sắc hương vị ngon ngọt, đủ cả trăm vị. Lại cũng thiết đãi cho tất cả những người ăn xin nghèo cùng ở những xứ khác đến, không khác thức ăn của đại chúng. Vì sao? Tâm của chư Bồ Tát không có thương ghét, không khinh khi họ; các ngài đều dùng tâm bình đẳng đối xử tất cả chúng sanh.

Lúc ấy, chủ cõi Ta Bà Đại Phạm Thiên Vương, cho đến Đạo Lợi Thiên Vương, Thích Đề Hoàn Nhân Thiên Vương, Tứ Đại Thiên Vương, Đề Đầu Lại Tra, v.v..., cùng thiên tử Thiện Đức và các quyền thuộc đến hỗ trợ, để giúp Bồ Tát Hiền Hộ chóng thành tựu quả Bồ Đề.

Lúc đó, Bồ Tát Hiền Hộ cùng các quyền thuộc và bạn bè, tri thức quét dọn nhà cửa, cho đến quét dọn đường xá trong thành Vương Xá, nơi nơi đều treo tràng phan bảo cái vi diệu, trần thiết trang nghiêm đầy đủ, lại dùng các loại hương hoa vi diệu rải trên mặt đất, lại đốt trầm hương thơm bậc nhất ở thế gian mà cúng dường.

Khi đó, Bồ Tát Hiền Hộ chuẩn bị thức ăn thượng diệu và trang nghiêm thành Vương Xá xong, qua sáng hôm sau cùng các quyền thuộc đến chỗ Phật ở, đầu mặt cung kính đánh lễ, rồi bạch rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Con đã chuẩn bị xong, cúi xin Ngài biết cho.

Lúc ấy, đức Phật vào buổi sáng vì Hiền Hộ, nên mang y bát, cùng vô số đại chúng tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, trời, người vây quanh phải trái đi đến nhà Bồ Tát Hiền Hộ.

Khi ấy, Hiền Hộ suy nghĩ rằng: “Nhà mình chật hẹp, không thể chứa nhiều người. Nếu tự không phải do oai lực của đức Thế tôn gia trì, khiến nhà mình biến thành nhà lưu ly rộng lớn, khiến tất cả dân chúng trong thành đều thấy rõ, cũng khiến hàng trời, người, đại chúng đều tùy ý thọ dụng không thiếu, thì chẳng phải sao?”

Bấy giờ, đức Thế Tôn biết tâm niệm đó của Hiền Hộ, liền dùng thần lực khiến ngôi nhà đó trang nghiêm tráng lệ, rộng lớn, tất cả đồ đạc đều biến thành lưu ly, cũng khiến tất cả dân chúng trong thành đều thấy rõ ràng, và khiến đại chúng đều tùy ý thọ dụng.

Lúc đó, đức Thế Tôn vào nhà của Hiền Hộ, rồi tùy theo chỗ mà an tường ngồi xuống, cũng khiến tất cả hàng tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, trời, người, A Tu La, tùy theo chỗ mà ngồi.

Lúc ấy, Hiền Hộ, Bảo Đức Ly Xa Tử, Thiện Thương Chủ, con trưởng giả Già Ha Ngật Đa thấy đức Thế Tôn và bốn chúng trời người đã đều an tọa, liền tự tay bưng thức ăn vi diệu dâng cúng đức Thế Tôn. Sau khi đức Thế Tôn thọ nhận, Ngài lại ban cho bốn chúng đệ tử những thức ăn đó, khiến mỗi người đều được no đủ. Sau khi tất cả đại chúng dùng xong, rửa tay, rửa miệng, rửa bát xong, Hiền Hộ liền từ chỗ ngồi riêng đứng dậy, cúi đầu đánh lễ chân đức Thế Tôn, rồi lui trở về chỗ ngồi, nhất tâm chiêm ngưỡng.

Khi đó, đức Thế Tôn vì Bồ Tát Hiền Hộ, Bảo Đức Ly Xa Tử, cư sĩ Thiện Thương Chủ, con trưởng giả Già Ha Ngật Đa, Na La Đạt Đa Ma Nạp, v.v..., cho đến bốn chúng đệ tử trời người, ứng theo căn cơ họ mà thuyết pháp khai đạo ban thí dụ, khiến họ được vui mừng hiểu rõ, sau đó tất cả các vị tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, đại chúng trời người đều trở về chỗ cư trú của mình. Sau khi dâng cúng thức ăn xong, Bồ Tát Hiền Hộ và bà con quyến thuộc, bạn hữu tri thức, cùng trăm ngàn người vây nhiễu xung quanh, đến chỗ đức Thế Tôn, cung kính đánh lễ, rồi lui về ngồi một bên, quỳ xuống chấp tay, bạch rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Đại Bồ Tát đầy đủ pháp gì sẽ hay chứng tam muội Hiền Tiên này?

Phật bảo:

-Này Hiền Hộ! Bồ Tát nếu hay thành tựu năm pháp thì sẽ đắc được tam muội Hiền Tiên đó. Năm pháp đó là gì?

- 1/ Đầy đủ hạnh nhẫn nhục thâm sâu, diệt trừ hết tất cả phiền não.
- 2/ Thật không có cái gì hết tận, không có chỗ hết tận.
- 3/ Góc vốn không có dùng tâm loạn để diệt trừ các sự tán loạn.
- 4/ Góc vốn không có cấu uế để diệt trừ các cấu uế.
- 5/ Góc vốn không có các bụi trần để diệt trừ các bụi trần.

Này Hiền Hộ! Đó là đại Bồ Tát thành tựu hạnh Vô Sanh Pháp Nhẫn, mà hay đắc được tam muội Hiền Tiên này.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát cũng có năm pháp hay đắc được tam muội đó.

- 1/ Chán ghét thâm sâu các cõi, chẳng thọ các hành.

- 2/ Sanh ra bất cứ chỗ nào đều niệm nhớ tâm Bồ Đề.
- 3/ Nơi sanh ra thường gặp chư Phật.
- 4/ Quyết chẳng đắm trước các âm, giới, nhập.
- 5/ Quyết chẳng đắm trước thọ nhận những sự ái dục vui thú.

Này Hiền Hộ! Đó là đại Bồ Tát thành tựu năm pháp này thì đắc được tam muội Hiện Tiền.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát lại có năm pháp hay đắc được tam muội đó.

- 1/ Thường nên suy gẫm nghĩ nhớ tâm vô biên tế.
 - 2/ Thường hay khéo nhập thiền định suy tư.
 - 3/ Phân biệt suy tư tất cả các pháp.
 - 4/ Đối với chúng sanh không có tâm tranh chấp.
 - 5/ Thường dùng Bốn Pháp Nhiếp Thọ, như Bố Thí, Ái Ngữ, Lợi Hành, Đồng Sự, để tiếp độ chúng sanh.
- Này Hiền Hộ! Đó là đại Bồ Tát thành tựu đầy đủ năm pháp này thì đắc được tam muội Hiện Tiền.

Này Hiền Hộ! Bồ Tát cũng có năm pháp hay khiến thành tựu tam muội đó.

- 1/ Thường hành tâm từ đối với chúng sanh.
 - 2/ Trong tất cả thời, thường niệm nhớ tu hạnh thánh hiền.
 - 3/ Thường hành hạnh nhẫn nhục. Thấy kẻ phá giới khởi tâm kính trọng thương xót.
 - 4/ Ở nơi các bậc Hòa Thượng, A Xà Lê của mình không tự khoe sự chứng đắc.
 - 5/ Ở mọi nơi đều không dám khinh người khác.
- Này Hiền Hộ! Đó là đại Bồ Tát thành tựu đầy đủ năm pháp hay chứng tam muội Hiện Tiền.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát lại có năm pháp hay thành tựu tam muội Hiện Tiền.

- 1/ Thường y theo thánh giáo, như lời dạy mà hành trì.
 - 2/ Thanh tịnh ý nghiệp, diệt thân khẩu xấu ác.
 - 3/ Thanh tịnh giới hạnh, đoạn trừ các kiến chấp.
 - 4/ Thường cầu đa văn, tin sâu các điều lành.
 - 5/ Thường niệm nhớ đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác.
- Này Hiền Hộ! Đó là đại Bồ Tát thành tựu đầy đủ năm pháp, chứng đắc tam muội Hiện Tiền.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát cũng có năm pháp hay chứng tam muội Hiền Tiên.

1/ Thường hành đại thí, hay làm thí chủ, không khởi tâm tham lam keo kiệt, tâm không ganh ghét, thường có tâm bố thí rộng rãi, chân thuần chất trực, không cong vạy; đối với các vị sa môn, bà la môn, người nghèo, cô độc, ăn xin đều thương mến, bố thí cúng dường tất cả đồ vật thượng diệu thù thắng, như là tất cả đồ ăn uống vi diệu, y phục phòng xá cao sang bậc nhất, các loại đèn đuốc hoa hương; đối với tất cả vật dụng đều xả được hết; tuy thường hành bố thí mà chẳng cầu quả báo; thương xót tất cả chúng sanh không có tâm nghi ngờ; bố thí xong tâm không hối hận.

2/ Thường làm thí chủ, hành pháp thí, tức là thường thuyết pháp cho chúng sanh, đó gọi là pháp đệ nhất, tối thượng, tối thắng, tối diệu, tối thanh tịnh; lúc tu hành pháp lớn như thế hay diễn nói tất cả văn nghĩa tương ưng theo thứ lớp chẳng dứt, biện tài vô ngại; đối với hết thảy pháp thâm thâm của đức Như Lai đều hay an trụ thành tựu pháp nhẫn; hoặc lúc bị người khác chửi mắng lăng mạ phỉ nhổ đánh đập quyết không có tâm sân hận độc hại cấu uế; cũng không khinh sợ các khổ não, mà tâm vô úy, thường hoà hoãn hỷ.

3/ Lúc được nghe người khác thuyết về tam muội này, chí tâm lắng nghe, thọ trì đọc tụng, biên chép, suy tư nghĩa lý đó, vì người khác mà rộng nói phân biệt giải thích, khiến pháp này được trụ ở thế gian dài lâu; quyết không giữ bí mật khiến pháp này bị diệt mất.

4/ Thường không có tâm ganh ghét, xa rời các sự phiền não, xả bỏ các triền cái trói buộc, đoạn trừ bụi trần, chẳng tự khen mình, cũng chẳng chê người.

5/ Đối với tất cả chư Phật, tâm thường tín phục kính trọng; đối với các bậc sư trưởng thường hành cung kính nể sợ; đối với các vị thiện tri thức thường sanh tâm tầm quý hồ thẹn; đối với những người nhỏ bé ngây thơ, thường nghĩ nhớ thương xót; cho đến dù thọ ân nhỏ nhưng vẫn nghĩ cách đền đáp, huống gì có mang ơn nặng với người khác mà lại dám quên đi; thường giữ lời chân thật, chưa từng nói láo.

Này Hiền Hộ! Đó là đại Bồ Tát thành tựu đầy đủ năm pháp thì chứng đắc tam muội Hiền Tiên.

Bây giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên nên nói kệ rằng:

“Nếu nơi pháp sâu tâm vui thích
Chán lia tất cả các loài sau
Bậc trí chẳng nguyện ở mọi đời
Nếu hay đắc tam muội như thế
Chẳng dùng hết thầy luận ngoại đạo
Cho đến lời nói chẳng nghe lấy
Mãi đoạn trừ năm dục thế gian
Nếu hay chứng tam muội như thế
Trì giới thanh tịnh trụ phạm hạnh
Nơi sanh chẳng nghĩ các người nữ
Chán sâu năm dục, chân Phật tử
Nếu hay chứng tam muội như thế
Thường hành đại thí chẳng cầu báo
Cũng không trụ trước tâm hối hận
Đã xả rồi không trọng duyên đó
Chỉ sẽ nhiếp niệm suy tư Phật
Thương xót chúng sanh, lúc bố thí
Quyết định trừ nghi, không thôi hóa
An trụ điều nhu mà tu thí
Nếu hay đắc tam muội như thế
Đôi với tài thí làm đại chủ
Không có tâm kiêu mạn ganh ghét
Hành tất cả thí, thường hân hoan
Nếu hay đắc tam muội như thế
Lại với pháp thí làm thượng thủ
Khéo giải thích kinh điển vi diệu
Hay biết pháp thâm sâu tịch tĩnh
Nếu hay đắc tam muội như thế
An trụ trong các pháp thâm sâu
Hay khéo kham nhẫn không đố kỵ
Tuy bị mắng chửi, chẳng buồn giận
Nếu hay đắc tam muội như thế
Hoặc lúc được nghe kinh điển này
Viết chép đọc tụng rộng tuyên nói
Chỉ vì pháp trụ lợi thế gian
Nếu hay đắc được tam muội như thế
Chẳng che giấu các Phật pháp đó
Chẳng cầu lợi dưỡng danh tiếng
Chỉ vì hưng long hạt giống Phật
Nếu hay chứng được tam muội này

Xa rời ngủ nghỉ và buồn khổ
Đoạn trừ ganh tỵ và triền cái
Chẳng tự khen mình, chê trách người
Hay diệt ngã tướng đắc tam muội
Chánh tín chư Phật, Pháp, và Tăng
Thường hành thành tâm không giả dối
Chẳng quên tất cả các ân đức
Người kia chứng tam muội không khó
Nêu hay nói thật không láo phét
Tất cả các hạnh đều không mất đi
Việc làm tuy được quả báo rộng
Vớ pháp chứng đắc không chướng ngại
Nếu có ai đủ các pháp này
Trì giới thanh tịnh, nhớ các ơn
Kia đắc Bồ Đề nào khó khăn
Huống gì được định vi diệu sâu”.

---o0o---

Phẩm Thọ Ký, thứ 11

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Hiền Hộ rằng:

-Này Hiền Hộ! Nhớ xưa kia trong đời quá khứ vô lượng a tăng kỳ kiếp, lại qua vô lượng a tăng kỳ kiếp, Ta ở trước Phật Nhiên Đăng được nghe tam muội này; nghe rồi liền tu hành chứng đắc, thấy chư Phật thường hiện trước mặt; từ đó về sau ở nơi vô lượng a tăng kỳ chư Phật đều thọ trì kinh hành cúng dường. Chư Phật cũng thọ ký cho Ta rằng: “Này Ma Nạp! Trong tương lai, ông sẽ thành Phật, hiệu là Thích Ca Mâu Ni, đầy đủ mười danh hiệu”.

Này Hiền Hộ! Các ông cũng nên chuyên tinh nhất tâm suy tư tu tập thánh pháp, mà không phải cảnh giới biết được của phàm phu, vì thâm sâu vắng lặng các tướng; đã học tập rồi thì tương lai tự nhiên thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, chẳng có khó khăn, như Ta không khác. Các ông nên biết rằng nếu có ai an trụ tam muội này thì tự nhiên sẽ được gần gũi đại Bồ Đề.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn nói lại nghĩa trên liền thuyết kệ rằng:

“Xưa Ta gặp đức Phật Nhiên Đăng
Đã gặp tức đắc tam muội này

Từ đó thường quán chư Như Lai
Đầy đủ công đức danh xưng lớn
Ông nên tu nhiều công đức lớn
Tất cả chuyên tâm thì sẽ thành
Nếu ai hay hành theo pháp này
Thường đắc đạo Bồ Đề vô thượng”.

---o0o---

Phẩm Thâm Sâu, thứ 12

Bấy giờ, Bồ Tát Hiền Hộ bạch rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Làm sao suy tư được tam muội như thế?

Phật dạy Hiền Hộ:

-Nếu có trai hiền gái thảo nào nghĩ muốn suy tư tam muội này, thì khi quán sắc tướng người khác không nên chấp giữ, ngay trong âm thanh không nên chấp giữ, ngay trong mùi hương không nên chấp giữ, ngay trong mùi vị không nên chấp giữ, ngay trong cảm xúc không nên chấp giữ, ngay trong các pháp không nên chấp giữ, ngay trong các loài không nên chấp giữ, nơi tất cả chỗ không nên đấm trước. Đó gọi là khởi hạnh đại bi chân thật trong Phật pháp. Trong đó sao gọi là tam muội? Tức là ngay trong tất cả pháp, y theo chánh pháp mà hành trì. Lúc chư Bồ Tát quán Bốn Niệm Xứ thì phải nên biết như vậy: “Quán sát thân hạnh quyết không có kiến chấp phân biệt nơi thân hạnh. Quán sát thọ hạnh cũng không có kiến chấp phân biệt nơi thọ hạnh. Quán sát tâm hạnh cũng không có kiến chấp phân biệt nơi tâm hạnh. Quán sát pháp hạnh cũng không có kiến chấp phân biệt nơi pháp hạnh”.

Bồ Tát nên quán sát suy tư tam muội như thế. Vì sao? Nay Hiền Hộ! Lúc Bồ Tát đó quán thân hạnh thì đối với thân không khởi tâm suy tư phân biệt. Lúc quán thọ hạnh thì nơi thọ không khởi tâm suy tư phân biệt. Lúc quán tâm hạnh thì nơi tâm không khởi tâm suy tư phân biệt. Lúc quán pháp hạnh thì nơi pháp không khởi tâm suy tư phân biệt. Vì sao? Vì không thể nắm bắt tất cả pháp. Không thể nắm bắt được hết thấy pháp này thì làm sao có sự phân biệt suy tư? Nay Hiền Hộ! Do đó, tất cả pháp không có sự phân biệt. Do không có phân biệt nên không có suy tư. Do không có suy tư, trong đó nên biết không có pháp có thể thấy biết. Nay Hiền Hộ! Do không thể thấy biết nên là vô ngại, tức là trong tất cả pháp không có chướng ngại. Đó là tam muội Bồ Tát Hiền Hộ. Bồ Tát thành tựu tam muội này thì sẽ thấy vô lượng

vô số a tăng kỳ chư Phật, đều được nghe chư Phật thuyết pháp; nghe rồi hay thọ trì tất cả pháp của chư Phật Như Lai, có được tất cả tri kiến vô ngại giải thoát, cũng hay đắc được trí huệ vô ngại của chư Phật.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lúc Bồ Tát quán sát Bốn Niệm Xứ, không có pháp để thấy, không có âm thanh để nghe. Không có thấy nghe nên không có pháp nào để có thể phân biệt, cũng không có pháp nào có thể suy tư. Không phải do đui mù câm điếc, mà vì các pháp không thể thấy được. Vì vậy, lúc quán sát chớ khởi tâm trụ vào mà nhìn đạo, suy tư đạo, tức là với các pháp không có nghi ngờ; do không nghi ngờ nên thấy Phật Như Lai; do thấy Phật Như Lai nên mãi mãi xa lìa si mê lầm lạc; do không có si mê lầm lạc nên biết tất cả pháp không có thể thấy. Vì sao? Bồ Tát nếu có tri kiến như thế, tức giữ tri kiến đó; do giữ tri kiến đó nên giữ pháp tướng; do giữ pháp tướng nên giữ sự nghiệp; do giữ sự nghiệp nên thấy chúng sanh; do thấy chúng sanh nên thấy thọ mạng; do thấy thọ mạng nên thấy Phú Già La; do thấy Phú Già La nên thấy các âm; do thấy các âm nên thấy các nhập; do thấy các nhập nên thấy các giới; do thấy các giới nên thấy các tướng; do thấy các tướng nên thấy các vật; do thấy các vật nên thấy nhân kia; do thấy nhân kia nên thấy duyên; do thấy duyên nên có cầu mong chấp giữ; do có cầu mong chấp giữ nên có sanh. Vì sao? Này Hiền Hộ! Nơi tất cả pháp quyết không thể nắm bắt. Do không thể nắm bắt nên đối với tất cả pháp đó Bồ Tát không suy tư, không niệm nhớ, không thấy, không nghe.

Này Hiền Hộ! Quyết không thể giống như ngoại đạo hay đệ tử của họ, thường chấp giữ Phú Già La và ngã kiến.

Này Hiền Hộ! Bồ Tát quyết không thể khởi kiến chấp như thế. Tri kiến của Bồ Tát phải như thế nào? Tri kiến của Bồ Tát phải giống như tri kiến của Như Lai, quyết không thoái chuyển. Tri kiến của Bồ Tát phải như tri kiến của hàng Bích Chi Phật, A La Hán. Bồ Tát phải khởi những tri kiến đó. Nhờ vậy mà Bồ Tát chẳng nhớ, chẳng nghĩ, chẳng thấy, chẳng nghe; nhờ vậy mà Bồ Tát diệt hết các vọng tưởng, tức suy tư đắc được tam muội này.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Giống như hư không vốn chẳng có hình sắc, không thể quán thấy, không có ngăn ngại, không chỗ nơi nương tựa, không có nơi trụ vào, thanh tịnh, không nhiễm ô, cũng không dơ bẩn, chư Bồ Tát thấy tất cả pháp cũng như thế. Đó gọi là trong tất cả pháp hữu vi hay vô vi không có chướng ngại, cho đến cũng không có xứ sở. Do dùng mắt thanh tịnh không chướng ngại, thấy tất cả pháp tự nhiên hiện ra. Lúc chư Bồ Tát niệm nhớ như thế thì thấy chư Phật, tướng hảo trang nghiêm thân như vàng ròng, đầy

đủ oai nghi với trăm ngàn hào quang, chiếu sáng rực rỡ như trăng tròn mùa thu, đại chúng vây nhiều xung quanh như các vì sao lấp lánh, như vua Chuyển Luân có binh chúng đông đầy, như trời Đế Thích tôn quý nhất trong bốn bộ chúng, như Đại Phạm Vương, tòa ngời của chư thiên như sư tử chúa oai dũng hàng phục các loài cầm thú, như tiên bạch hạt bay trong hư không, như núi chúa Tu Di an trụ trong biển lớn, như núi tuyết lớn sản sanh các thang thuốc hay, như núi Thiết Vi nhiếp trì gió bão, như thủy giới gìn giữ cõi đất, như vòng gió lốc lớn thanh tịnh cõi hư không, như cung trời tráng lệ trên đỉnh núi Tu Di.

Như thế, này Hiền Hộ! Chư Như Lai dùng hào quang trí đức chiếu sáng tất cả ba ngàn đại thiên cõi nước chư Phật đều như thế.

Này Hiền Hộ! Chư Bồ Tát đó ngay trong chánh quán cũng phải niệm nhớ như vậy: “Đối với tất cả pháp do chư Phật tuyên thuyết, tôi xưa đã nghe, đã nghe rồi đọc tụng, thọ trì tu hành”. Niệm nghĩ như thế rồi từ tam muội khởi dậy; y theo những pháp đã được nghe trong thiền định mà suy tư nghĩa lý, vì người tuyên thuyết.

Hiền Hộ, ông nên biết rằng đó là vua tam muội, làm lợi ích cho chư Bồ Tát, hay tích tụ các công đức, nên gọi là tất cả pháp ở thế gian và xuất thế gian. Do đó, này Hiền Hộ! Nếu người trai hiền gái thảo muốn chứng đạo Bồ Đề vô thượng thì phải nghe tam muội này; nghe rồi viết chép đọc tụng thọ trì, tu tập suy tư, vì người khác diễn nói rộng, khiến cho diệu pháp này được lưu hành ở thế gian.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên nên nói kệ rằng:

“Chư Phật thanh tịnh rời bụi dơ
Công đức rộng sâu không chỗ nương
Chuông trống cầm sắt các diệu âm
Muôn loại oai bị tu cúng dường
Rãi tán trầm hương hơn thế gian
Hoa tóc đẹp lạ trên bảo cái
Cúng dường tháp miếu Phật Nhiên Đăng
Vì cầu chứng tam ma địa này
Phật pháp thậm thâm khó thấy được
Khai thị Thế Đế khiến người biết
Kia như tự tánh xưa chẳng dời
Ông nên tùy thuận trí vô ngại

Như nhật nguyệt vừa ló dạng ra
Đế Thích trái ba mươi hai trời
Đầy đủ trang nghiêm báu khắp nơi
Người cầu tam muội cũng như thế
Như cõi Phạm Thiên của chư thiên
Oai nghi tịch tĩnh tròn công đức
Tinh tấn dũng mãnh không thể xưng
Người cầu tam muội cũng như thế
Lại như đấng y vương thế gian
Cấp các thuốc hay cho bệnh nhân
Tùy thuận chư Phật, tâm thanh tịnh
Xưa chưa từng rời bỏ bốn tánh
Giống như núi tuyết vua các núi
Lầm lẫm như Chuyển Luân Thánh Vương
Cũng như bảo bối diệu trang nghiêm
Họ thấy chư Phật đủ các tướng
Như hạc vương tuyết rõ ràng
Hư không tự tại vô ngại bay
Chư Phật thân vàng ròng như thế
Chân đệ tử Phật niệm như thế
Tam muội vô cầu đước trí tịnh
Hay phá các màn đen mê tối
Họ trừ tất cả tướng sự vật
Niệm trí Phật hào quang vô ngại
Tiêu diệt dơ bẩn không sân độc
Vô minh thanh tịnh, người diệu trí
Nếu hay quán sát không mình người
Họ quyết không có các sắc tướng
Trong không nghi ngờ, sanh tịnh trí
Tất hay đoạn trừ các kiến chấp
Cũng diệt xong tướng âm, giới
Nghe pháp trừ não đượ mát trong
Tỳ kheo phải biết các Phật tử
Và các tỳ kheo ni thanh tịnh
Kia cư sĩ nam cư sĩ nữ
Nếu hay niệm đây đấng tam muội”.

Phẩm Mười Pháp Trong Tam Muội Hiện Tiền, thứ 13

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Hiền Hộ:

-Này Hiền Hộ! Nếu có tỳ kheo mến thích tu tập tam muội này, trước hết phải suy tư kia vô tướng tướng; suy tư rồi ngã mạn chẳng sanh.

Này Hiền Hộ! Đã trừ tâm ngạo mạn, ý thường an lạc, xa rời các tướng. Lúc ấy, phải vì người mà tuyên nói tam muội này, chẳng nên khởi tâm tranh đấu. Trong đó, sao gọi là tranh? Tức là khởi vọng tưởng phỉ báng, tức tranh chấp chữ mắng do chấp danh vọng rỗng không.

Này Hiền Hộ! Nhờ tỳ kheo đó y pháp vô tranh, nên hay tu tập, vì người tuyên thuyết tam muội này.

Này Hiền Hộ! Nếu người trai hiền gái thảo muốn tu học, và vì người mà giải thích tam muội này thì phải thành tựu đầy đủ mười pháp, rồi sau đó mới vì người khác mà giải thích. Mười pháp đó là gì?

1/ Người trai lành gái thảo trước hết phá ngã mạn, rồi khởi tâm cung kính.

2/ Biết ơn chẳng quên, tâm thường niệm nhớ báo ơn.

3/ Tâm không ỷ lại chấp trước, cũng không ganh tỵ.

4/ Đoạn trừ nghi ngờ và các chướng ngại.

5/ Tin sâu chẳng hoại, khẩn thiết niệm nhớ suy tư.

6/ Tinh tấn cầu kinh điển, hạnh không giải đãi.

7/ Thường hành khát thực, chẳng nhận thỉnh riêng.

8/ Ít muốn biết đủ, điều phục các căn.

9/ Chánh tín vô sanh pháp nhẫn thâm sâu.

10/ Thường niệm nghĩ ai có tam muội này, thì khởi tâm cung kính vị thầy đó như chư Phật, rồi sau đó tu tập theo.

Này Hiền Hộ! Đó là người trai hiền gái thảo đầy đủ mười loại pháp bậc thượng. Phải nên tu tập tam muội này, cũng khiến người khác thọ trì đọc tụng. Hành giả như thế sẽ đắc được tám việc.

- 1/ Rốt ráo thanh tịnh: Đối với các giới cấm không có hủy phạm.
- 2/ Trí kiến thanh tịnh: Trí huệ hòa hợp, không cùng những việc khác tương ung.
- 3/ Trí huệ thanh tịnh: Chẳng còn thọ các thân trong đời sau.
- 4/ Bồ thí thanh tịnh: Chẳng mong muốn tất cả hạnh quả báo.
- 5/ Đa văn thanh tịnh: Nghe pháp rồi rốt ráo chẳng quên.
- 6/ Tinh tấn thanh tịnh: Trong mọi thời, thường cầu quả vị Phật Bồ Đề.
- 7/ Xa rời thanh tịnh: Không nhiễm trước tất cả danh lợi.
- 8/ Chẳng thoái chuyển thanh tịnh: Sẽ chứng đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác không dao động.

Này Hiền Hộ! Đó là tám pháp mà các người trai lành gái thảo sẽ đắc được.

Lúc ấy, đức Thế Tôn muốn nói lại nghĩa trên nên thuyết kệ rằng:

“Người trí chẳng khởi tâm có tướng
Cũng nên trừ mạn và ngã tâm
Trong nhãn nhục sâu không bám giữ
Họ hay sớm tuyên tam muội này
Trong Không, xưa nay diệt căn tranh
Niết Bàn vô tướng đại tịch định
Với Phật không ganh, chẳng chê Pháp
Họ hay sớm tuyên tam muội này
Bậc trí chẳng khởi ý ganh tỵ
Niệm Phật biết ơn và Pháp, Tăng
Nơi sanh hàng phục không dòi dôi
Trì tam muội tịch tĩnh như thế
Chẳng có ganh ghét cũng không nghi
Suy tư thâm pháp tin chân thật
Tinh tấn chẳng lười, rời các dục

Họ hay đắc tam muội như thế
Thường hành pháp khát thực tỳ kheo
Bỏ thỉnh riêng, nói gì cầu tài!
Đoạn trừ cầu nhiễm chứng chân như
Họ hay đắc tam muội như thế
Ai hay có tam ma đề này
Ta sẽ lắng nghe, lưu bố rộng
Vớ thầy tổ xem như chư Phật
Họ hay đắc đượ tam muội này
Nếu ai tu hành tam muội này
Sẽ đủ công đức vượt thế gian
Họ hay sớm thọ tám loại pháp
Xưng chư Phật tâm tịnh vô cầu
Trì giới thanh tịnh không giới hạn
Tam muội Bồ Đề cùng thắng kiến
Họ hay thanh tịnh trong các cõi
Trụ nơi tích tụ diệu công đức
Trí huệ thanh tịnh chẳng thọ sanh
Bồ thí rời cầu nhập vô vi
Đắc đượ đa văn chưa từng quên
Làm bậc trí có tạng công đức
Tinh tấn dũng mãnh đắc Bồ Đề
Danh lợi trong đời không tham nhiễm
Nếu các bậc trí khéo hành đượ
Họ nhập thiên vô thượng sâu diệu”.

---oOo---

Phẩm Công Đức Bất Cộng, thứ 14

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo Bồ Tát Hiền Hộ rằng:

-Này Hiền Hộ! Chư đại Bồ Tát đó cũng sẽ thành tựu mười tám pháp bất cộng. Sao gọi là pháp bất cộng? Từ lúc đức Như Lai thành đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, đến khi nhập Niết Bàn, trong khoảng thời gian đó, tất cả ba nghiệp của Như Lai đều lấy trí huệ làm đầu. Tất cả thân nghiệp đều tùy theo trí huệ mà hành. Tất cả khẩu nghiệp đều tùy theo trí huệ mà hành. Tất cả ý nghiệp đều tùy theo trí huệ mà hành. Tri kiến trong đời

quá khứ của chư Phật không có chướng ngại. Tri kiến trong đời vị lai không có chướng ngại. Tri kiến trong đời hiện tại không có chướng ngại. Những việc làm của chư Phật không có sai lầm. Lời nói không thất thoát, ý không vọng, niệm không có vọng tưởng phân biệt, thường trụ trong tam muội, biết hết những điều đã xả. Ý dục của chư Phật không giảm, tinh tấn không giảm, thiền định không giảm, trí huệ không giảm, giải thoát không giảm, tri kiến không giảm.

Này Hiền Hộ! Đó là mười tám pháp bất cộng của chư Phật, mà Đại Bồ Tát phải nên tu tập thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ Tát thành tựu đầy đủ chánh pháp thâm sâu khó gặp, khó tiếp nhận. Ai muốn tuyên thuyết tam muội này, phải thọ thêm mười pháp thù thắng, tức là mười lực của chư Phật. Sao gọi là mười lực? Này Hiền Hộ! Là trong Như Lai thị xứ, phi xứ lực. Như Lai đối với những việc thị xứ phi xứ, hay dùng chánh tri như thật mà biết. Này Hiền Hộ! Những việc thị xứ, phi xứ, Như Lai hay dùng chánh tri như thật mà biết, đó là lực thị xứ, phi xứ của Như Lai. Nhờ đắc được lực này, Như Lai biết nơi chân thật, trong giữa đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm xưa chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ nhất của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Là trong Như Lai tất cả chí xứ đạo lực. Nơi tất cả chỗ đạo sai khác, Như Lai đều dùng chánh trí mà biết như thật. Này Hiền Hộ! Việc của tất cả chí xứ đạo, Như Lai hay dùng chánh trí mà biết đúng như thật, tức là lực chí xứ đạo của Như Lai. Do đắc được lực này mà Như Lai biết đến nơi chân thật, ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ hai của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Là trong Như Lai thế gian các cõi lực. Đối với các cõi sai khác vô lượng ở thế gian, Như Lai đều hay dùng chánh trí mà biết như thật. Này Hiền Hộ! Những việc trong các cõi ở thế gian, Như Lai đều hay dùng chánh trí mà biết như thật, nên đó gọi là Như Lai thế gian các cõi lực. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được

như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ ba của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, nay Hiền Hộ! Là trong Như Lai tâm hạnh lực. Đối với bao loại tâm hạnh khác biệt vô lượng của chúng sanh, Như Lai đều dùng chánh trí mà biết như thật, nên đó gọi là lực Như Lai biết tâm hạnh chúng sanh. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ tư của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, nay Hiền Hộ! Lực Như Lai biết các căn sai khác của chúng sanh. Đối với bao loại căn tánh sai khác của chúng sanh, Như Lai đều dùng chánh trí mà biết như thật. Nay Hiền Hộ! Bao loại căn tánh sai khác của chúng sanh như thế, Như Lai đều dùng chánh trí mà biết như thật. Đó gọi là lực Như Lai biết căn tánh sai khác của chúng sanh. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ năm của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, nay Hiền Hộ! Là trong Như Lai thiên định lực. Đối với tất cả tam muội thiên định giải thoát, những phiền não sanh khởi Như Lai đều diệt trừ, hay dùng chánh trí mà biết như thật. Nay Hiền Hộ! Tất cả thiên định tam ma bát đề giải thoát sanh khởi phiền não cho đến giải thoát, Như Lai đều dùng chánh trí mà biết như thật, nên gọi là Như Lai thiên định lực. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ sáu của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, nay Hiền Hộ! Như Lai nghiệp lực, tức là đối với tất cả bao loại nghiệp lực sai khác, và nghiệp lực tương lai hòa hợp được quả báo cũng có vô lượng sai khác, Như Lai đều dùng chánh trí mà biết như thật. Nay Hiền Hộ! Đó là các loại nghiệp sai khác, tương lai được quả báo cũng sai khác, mà Như Lai đều dùng chánh trí mà biết như thật, nên gọi là lực Như Lai biết nghiệp lực. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng

chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ bảy của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Như Lai thiên nhãn lực, tức là Như Lai thường dùng thiên nhãn thanh tịnh vượt hơn mắt người, thấy chúng sanh trong tương lai sanh đây chết kia, thọ thân đẹp đẽ, xấu xí, hiền, dữ, có sắc tướng đẹp, xấu, thô tháo, vi diệu, hoặc sanh cõi lành, hoặc sanh cõi ác; lại thấy chúng sanh tạo nghiệp hoặc lành hoặc dữ; hoặc thấy chúng sanh có thân đủ ác nghiệp, đủ khâu ác nghiệp, đủ ý ác nghiệp, chửi mắng thánh nhân, phỉ báng chánh pháp, phá hòa hợp tăng; do đầy đủ những nghiệp ác đó, sau khi chết sanh xuống những cõi ác. Lại có chúng sanh, đầy đủ thân nghiệp lành, khẩu nghiệp lành, ý nghiệp lành, cung kính bậc thánh, tôn trọng chánh pháp, cúng dường chư Tăng, đầy đủ những hạnh nghiệp như thế, sau khi chết, sanh lên cõi trời người lành thiện. Những việc như thế, Như Lai đều biết như thật. Nay Hiền Hộ! Như Lai dùng thiên nhãn thanh tịnh thấy các chúng sanh sanh đây chết kia, cho đến sau khi chết sanh lên các cõi trời, đó là Như Lai sanh tử trí lực. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ tám của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Như Lai túc mạng trí lực, tức là Như Lai hay dùng các trí túc mạng, biết đời quá khứ những việc túc mạng trong đời quá khứ, biết chúng sanh sanh đây chết kia, hoặc vừa thọ sanh ở một chỗ, hoặc hai, hoặc ba, hoặc năm, hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, cho đến vô lượng trăm đời, vô lượng ngàn đời, vô lượng trăm ngàn đời, cho đến vô lượng chuyển kiếp, vô lượng định kiếp, vô lượng chuyển bất chuyển kiếp, đều biết hết cả. Như Lai lại biết như thật chỗ họ sanh ra, nhà như thế, dòng họ như thế, tên tuổi như thế, tướng mạo như thế, sanh trong đời như thế, ăn mặc như thế, việc làm như thế, lành xấu như thế, mến thích như thế, khổ vui như thế, cho đến các thọ mạng cũng đều biết rõ. Đối với những việc trong đời quá khứ, chỗ nào xả bỏ thân, rồi chỗ nào lại sanh ra, thân tướng như thế, lời nói như thế, chỗ đi qua như thế, cho đến thọ mạng, v.v... Như Lai đều biết như thật. Nay Hiền Hộ! Như Lai hay dùng bao loại vô lượng trí túc mạng, biết túc mạng mà các chúng sanh đó đã từng trải qua, trước từ một đời và vô lượng đời, cho đến những việc thọ mạng trong đời quá khứ, đều biết đúng như thật, nên gọi là Như Lai túc mạng trí lực. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời

Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ chín của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Lại nữa, nay Hiền Hộ! Như Lai lậu tận lực, tức là Như Lai hay dứt tận hết tất cả các cõi, không còn các lậu hoặc, tâm huệ giải thoát, pháp tự giác đã xong. Thế nên xưng lời rằng Ta sanh đã hết, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, chẳng thọ thân sau. Nay Hiền Hộ! Như Lai hay dứt hết các lậu hoặc như thế, tâm huệ sáng suốt, giải thoát, tự chứng biết. Vì vậy, xưng lời rằng Ta sanh đã dứt, cho đến chẳng thọ thân sau. Như Lai biết rõ như thật, nên đó là Như Lai tận trí lực. Do đắc được lực này nên biết đến chỗ chân thật; ở trong đại chúng rống tiếng sư tử, chuyển bánh xe pháp mà trời Đại Phạm chưa từng chuyển. Không có sa môn, bà la môn, trời, Phạm, Ma, người nào có thể chuyển được như thế. Nay Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ mười của Như Lai. Đại Bồ Tát nên tu học thành tựu đầy đủ.

Nay Hiền Hộ! Nếu chư đại Bồ Tát đọc tụng thọ trì suy tư tu tập tam muội này, thì hay nhiếp thọ mười lực của Như Lai.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn nói lại nghĩa trên nên nói kệ rằng:

“Mười tám bất cộng đẳng học pháp
Mười lực trí minh chư Phật đồng
Bồ Tát tu tập diệu thiên này
Tự nhiên thành tựu hai loại đó”.

---o0o---

Phẩm Tỳ Hỷ Công Đức, thứ 15

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Hiền Hộ rằng:

-Nay Hiền Hộ! Nếu đại Bồ Tát thành tựu đầy đủ bốn pháp tùy hỷ, thì đắc được tam muội Hiện Tiền, mau chóng thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác. Sao gọi là bốn pháp tùy hỷ? Đại Bồ Tát suy nghĩ như vậy, như chư Phật trong đời quá khứ lúc hành hạnh Bồ Tát đều do hạnh tùy hỷ mà đắc được tam muội này; nhờ tam muội này mà đầy đủ đa văn; nhờ đa văn mà mau chóng thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, nên tôi ngày nay cũng phải như vậy, y theo hạnh tùy hỷ mà đắc được tam muội này; nhờ tam muội này mà đầy đủ đa văn; nhờ đa văn mà sớm thành

tự đạo Bồ Đề vô thượng. Nay Hiền Hộ! Đó là tự công đức tùy hỷ thứ nhất của đại Bồ Tát.

Nay Hiền Hộ! Đại Bồ Tát lại phải niệm nhớ như vậy: Như chư Phật Như Lai trong tương lai lúc hành đạo Bồ Tát đều nhờ hạnh tùy hỷ mà đắc được tam muội; nhờ tam muội này mà được đầy đủ đa văn; nhờ đa văn mà mau chóng thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, nên tôi ngày nay không khác, sẽ nhờ hạnh tùy hỷ mà đắc được tam muội; nương tựa vào tam muội này mà cầu đầy đủ đa văn; do đa văn mà sớm thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng. Nay Hiền Hộ! Đó là tự công đức tùy hỷ thứ hai của đại Bồ Tát.

Nay Hiền Hộ! Đại Bồ Tát phải nên niệm nhớ như vậy: Hiện nay trong vô lượng vô biên a tăng kỳ cõi nước, tất cả chư Phật xưa kia lúc còn hành hạnh Bồ Tát, cũng nhờ tùy hỷ mà đắc được tam muội; do được tam muội này mà đầy đủ đa văn; do đa văn mà hiện tại đều đắc quả Bồ Đề vô thượng, nên tôi ngày nay cũng tùy hỷ, cho đến muốn chóng thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng. Nay Hiền Hộ! Đó là tự công đức tùy hỷ thứ ba của đại Bồ Tát.

Lại nữa, nay Hiền Hộ! Đại Bồ Tát lại phải niệm nhớ như vậy: Nay tôi đã ngưỡng vọng học theo hạnh Bồ Tát mà hết thầy chư Phật trong quá khứ đã từng hành trì; các ngài đều nhờ tùy hỷ mà đắc tam muội; đều nhờ tam muội mà đầy đủ đa văn; đều nhờ đa văn mà được thành Phật. Nay tôi nương công đức tùy hỷ, nguyện cùng tất cả chúng sanh, đồng sanh tâm tùy hỷ, cùng đắc được tam muội này, cùng đầy đủ đa văn, cùng thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nay Hiền Hộ! Đó là tự công đức tùy hỷ thứ tư của đại Bồ Tát.

Lại nữa, nay Hiền Hộ! Chư Bồ Tát đã thành tựu hạnh tùy hỷ như thế, tam muội như thế, đa văn như thế, sớm chứng quả Bồ Đề như thế; nhờ công đức đó mà cùng với chúng sanh đồng hội hưởng đến quả Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác. Công đức đó thật khó xung lường. Nay Ta vì ông mà lược nói chút ít phần. Ông phải chú ý lắng nghe, khéo suy nghĩ.

Nay Hiền Hộ! Ví như có người sống đến một trăm tuổi, thân nhẹ nhàng, khí lực mạnh, đi mau như bay, lúc vừa sinh ra họ đã đi suốt một thế giới; trước hết họ đi hết các cõi ở phương đông; như thế thứ lớp họ đi qua suốt hết mười phương như phương nam, tây, bắc, bốn bên, trên dưới. Nay Hiền Hộ! Ý ông nghĩ sao? Giả sử có người thông minh xuất chúng, khéo thông thạo toán số, hay tính toán cõi nước, đất đai, đường xá xa gần, dài ngắn mà người đó đã đi qua được chăng?

Hiền Hộ bạch rằng:

-Bạch đức Thế Tôn! Không thể được.

Đức Phật bảo rằng:

-Lại có thể đo lường chăng?

-Bạch đức Thế Tôn! Không thể được!

-Lại có thể xem xét được chăng?

-Bạch đức Thế Tôn! Không thể được.

-Lại có thể suy gẫm hết được chăng?

-Bạch đức Thế Tôn! Không thể được.

-Này Hiền Hộ! Người đó đi suốt một trăm năm, rồi mau chóng trở về, đi qua vô số cõi nước trong mười phương. Người giỏi toán số có thể tính đếm được chăng?

-Bạch đức Thế Tôn! Không thể được. Người giỏi toán số còn không biết buổi đầu, chỗ đi, cõi đất xa gần, nói gì hay tính biết người đó trong một đời tận sức bay đi khắp mười phương, vô số cõi nước, đường xá, số do tuần ít nhiều; nếu muốn biết thì chỉ có đức Thế Tôn, đại đệ tử Xá Lợi Phất, và hàng đại Bồ Tát bất thối mới rõ được.

-Này Hiền Hộ! Đúng như thế, đúng như thế! Nay Ta nói rõ cho ông nghe, nếu có người trai hiền gái thảo nào khởi tâm cung kính, mang đầy đủ trân bảo ở trong các cõi nước mà người đi trong gió đã từng đi qua, để cúng dường chư Phật trong mười, thì phước báu đó tuy gọi là nhiều, nhưng không bằng một phần nhỏ công đức của người tùy hỷ tam muội này. Vì sao? Này Hiền Hộ! Do đại Bồ Tát tu tam muội này nên đầy đủ bốn pháp tùy hỷ lớn như trên, rồi hồi hướng đến đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, vì cầu đa văn thành đấng Chánh Giác.

Này Hiền Hộ! Nhân duyên hành hạnh bố thí phước nếu so sánh với công đức tùy hỷ tam muội thì không thể bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn vạn, một phần ức trăm ngàn, cho đến tính đếm ví dụ cũng không thể được.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết rằng công đức do tùy hỷ và hồi hướng đạo Bồ Đề của chư Bồ Tát, nay Ta sẽ nói cho ông biết rõ chút ít. Hãy chú ý lắng nghe. Này Hiền Hộ! Ta nhớ trong đời quá khứ trải qua vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, có Phật hiệu là Sư Tử Ý Như Lai, đầy đủ mười hiệu, xuất hiện ở cõi này. Này Hiền Hộ! Bây giờ, trong cõi Diêm Phù Đề này, nhân dân đông đúc, có nhiều tài sản châu báu, phồn thịnh, vui vẻ, an ổn, thật rất đáng thích.

Này Hiền Hộ! Cõi Diêm Phù Đề này dài rộng mười tám ngàn do tuần, mà trong đó có mười tám ngàn đô thành xóm làng; tất cả đều xây dựng từ bảy loại châu báu; mỗi đô thành dài rộng mười hai do tuần; trong thành có chín mươi ức dân chúng.

Này Hiền Hộ! Thành lớn tên là Hiền Tác, có mười sáu ức dân chúng sống trong đó, và là nơi mà Phật Sư Tử Như Ý thị hiện đản sanh.

Này Hiền Hộ! Hội ban đầu, đức Phật Sư Tử Ý thuyết pháp có chín mươi ức người chứng quả A La Hán. Qua bảy ngày sau, trong hội thuyết pháp thứ hai, có chín mươi ức người chứng quả A La Hán. Trong hội thuyết pháp thứ ba lại có chín mươi ức người đắc quả A La Hán. Sau hội thuyết pháp thứ ba, lại có chín mươi ức vị Bồ Tát thanh tịnh từ phương khác đến tham dự đại hội. Từ đó, đức Phật kia thường có vô số đại chúng Thanh Văn.

Này Hiền Hộ! Lúc ấy dân chúng hành mười điều lành, như các chúng sanh do đức Phật Di Lặc dạy dỗ trong tương lai; họ thành tựu đầy đủ mười loại hạnh lành, thọ mạng tám mươi bốn ngàn tuổi, như các chúng sanh thời Phật Di Lặc không khác.

Này Hiền Hộ! Lúc đó, trong thành lớn có Chuyển Luân Thánh Vương tên là Thắng Du, y theo chánh pháp mà trị thế gian, đầy đủ bảy báu, như vòng vàng ròng, voi báu, ngựa báu, ma ni báu, nữ báu, trưởng giả báu, chủ binh báu, cùng với một ngàn thái tử tướng hảo đoan nghiêm, thành tựu oai nghi, hàng phục oán địch. Nhà vua cai quản toàn cõi thế giới, mà chẳng dùng đao binh, cũng không dùng oai mà bức bách, không có thuế má, tất cả sự thu liễm đều đủ tự nhiên.

Khi ấy, vua Thắng Du đi thẳng đến chỗ Phật Sư Tử Như Ý, cúng dường bậc Chánh Giác, đánh lễ chân Phật, rồi lui về ngồi sang một bên. Lúc đó, đức Phật Sư Tử Như Ý biết tâm của nhà vua đã khát ngưỡng nghe pháp, nên tuyên nói rộng tam muội Hiền Tiên. Sau khi nghe xong tam muội này, tự thâm tâm nhà vua phát khởi sự tùy hỷ, dâng một chuỗi châu báu lên cho

Phật. Do căn lành tùy hỷ đó, sau khi chết, nhà vua tái sanh trở lại cõi Diêm Phù Đề này, làm vua hiệu là Phạm Đức, lại y theo chánh pháp mà trị dân chúng. Sau khi Phật Sư Tử Ý diệt độ, trong thời chánh pháp có một vị tỳ kheo tên là Bảo, thông minh tinh tấn, thường vì bốn chúng giảng rộng kinh điển như vậy.

Này Hiền Hộ! Nhà vua Phạm Đức sau khi nghe pháp này từ tỳ kheo Bảo xong, được niềm tin thanh tịnh thâm sâu, khởi tâm tùy hỷ, đem y phục và diệu tỳ lệ trị giá trăm ngàn lượng vàng dâng lên cho vị tỳ kheo đó.

Này Hiền Hộ! Sau khi nghe tam muội này từ tỳ kheo Bảo, nhà vua phát tâm Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, vì mến pháp nên xả bỏ vương vị, xuất gia cạo bỏ râu tóc, đắp y ca sa. Bảy giờ cũng có trăm ngàn người thành tựu tín tâm, y theo vương pháp đắp y xuất gia, cũng vì tam muội này.

Lúc ấy, tỳ kheo Phạm Đức và trăm ngàn đại chúng tỳ kheo cùng cúng dường hầu hạ tỳ kheo Bảo suốt tám ngàn năm mà không mỗi một, nhưng chưa có thể chứng đắc tam muội này, chỉ được nghe; nghe rồi tùy hỷ, đầy đủ công đức của bốn pháp tùy hỷ, hồi hướng đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, như vừa tùy hỷ thì rộng hành theo như thế. Về sau, tỳ kheo Phạm Đức và trăm ngàn đại chúng tỳ kheo nhờ căn lành này mà gặp trực tiếp 68,000 chư Phật. Ở tất cả chỗ sanh ra thường rộng nói tam muội này cho đại chúng nghe. Tỳ kheo Phạm Đức do căn lành này, lại gặp được 68.000 ức chư Phật. Trông những căn lành theo thứ lớp như thế, nên đắc được tam muội này, viên mãn đầy đủ các pháp trợ Bồ Đề xong, chứng đắc đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, thành Phật hiệu là Kiên Cố Tinh Tấn, đầy đủ mười hiệu. Trăm ngàn vị tỳ kheo cũng đắc được tam muội này, và hay thành tựu pháp trợ đạo Bồ Đề, rồi đồng chứng đắc đạo Bồ Đề vô thượng, hiệu là Kiên Dũng, đầy đủ mười hiệu; lại khiến cho trăm ngàn vô số chúng sanh trụ trong đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Này Hiền Hộ! Họ vừa nghe qua lại được công đức như thế, huống gì Bồ Tát nghe tam muội này, đọc tụng thọ trì, vì người nói rộng, lại khuyến tinh cần suy tư tu hành mà không chứng đắc sao!

Này Hiền Hộ! Do nghĩa này, chư Bồ Tát nghe được tam muội này mà ai lại không tùy hỷ, ai lại không đọc tụng, ai lại không thọ trì, ai lại không tu tập, ai lại không nói rộng! Vì sao? Này Hiền Hộ! Do Bồ Tát được nghe tam muội này, nên thành tựu các pháp trợ đạo Bồ Đề, chóng thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên đó mà nay Ta bảo ông rằng nếu có ai chánh tín, tâm thanh tịnh, muốn cầu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, trước hết phải chí tâm cầu tam muội này. Bồ Tát nếu nghe trong vòng trăm do tuần có kinh điển tam muội này, thì phải đích thân đến đó mà nghe giảng giải. Nghe rồi phải đọc tụng, thọ trì, tu tập, suy tư, vì người nói rộng.

Này Hiền Hộ! Trong vòng trăm do tuần phải đến nghe. Nếu Bồ Tát nghe trong vòng hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn do tuần có tam muội này, đang được giảng ở thành đô, xóm làng nào đó, thì phải đích thân đến nghe, thọ trì, đọc tụng. Vì sao? Này Hiền Hộ! Đó là do Bồ Tát có tín tâm thanh tịnh, cầu thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác. Vì vậy, Bồ Tát chớ nên khởi tâm làm biếng, uể oải, tán loạn, mà phải phát tâm tinh tấn dũng mãnh, phải vì tam muội này mà mau đến chỗ xa ngàn do tuần đó, để được nghe tam muội này, hướng là đọc tụng thọ trì suy tư, giải thích! Vì sao? Này Hiền Hộ! Do nhờ tam muội này mà hay gìn giữ tất cả pháp trợ đạo Bồ Đề.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Trong đại chúng này nếu có ai dùng tâm thuần tịnh vì cầu Bồ Đề, đi xa ngàn do tuần, được nghe tam muội này, thì Bồ Tát nên hầu hạ cúng dường vị Pháp Sư thuyết pháp đó; tất cả thức ăn đồ vật đều dâng cúng; thường phải y theo vị Pháp Sư đó mà hành trì; hoặc qua một năm, hai năm, mười hai năm, trăm năm, cho đến suốt đời vẫn y theo vị Pháp Sư mà không rời bỏ, chỉ vì cầu nghe tam muội này, hướng là đọc tụng, thọ trì, suy tư nghĩa lý, vì người giải thích. Lúc Bồ Tát đi theo hầu vị Pháp Sư, phải buông xả tất cả vọng tưởng trong tâm, phải tùy thuận theo ý hạnh của vị Pháp Sư A Xà Lê đó, tâm thành khẩn thiết hầu hạ mà chẳng làm trái lời dạy, khởi tâm cung kính, mến trọng, trừ bỏ tất cả những việc không đáng kính mến. Đối với vị Pháp Sư thường nghĩ tưởng là vị Thiện Tri Thức, cho đến khởi tâm xem như chư Phật.

Này Hiền Hộ! Bồ Tát ở nơi vị Pháp Sư A Xà Lê, hay sanh tâm kính mến. Nếu không thọ trì đọc tụng, suy tư, nói rộng, cho đến không nghe tam muội này, thì quyết không có lý nào như thế, chỉ trừ định nghiệp đọa đường ác bất tịnh do xưa kia đã từng phi báng kinh điển thâm sâu này.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Giả sử Bồ Tát đó muốn rời vị Pháp Sư đó, phải biết ân, thường nhớ ân, thường nên báo ân. Vì sao? Này Hiền Hộ! Đó là nhờ nhân duyên vị Pháp Sư tuyên giảng, nên kinh này mới được trụ ở thế gian dài lâu.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu có Bồ Tát vì cầu tam muội này, phải đi đến chỗ xa ngàn do tuần, hưởng gì ở những chỗ gần gũi như trong thành ấp, xóm làng, chỗ vắng vẻ, chỗ núi rừng hoang dã mà không đến lắng nghe, đọc tụng, thọ trì, suy tư nghĩa lý, vì người nói rộng!

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nay Ta nói cho ông nghe, nếu có Bồ Tát vì cầu tam muội này hay đi tới nơi xa ngàn do tuần, nhưng chưa nghe được tam muội này, thì vị này phải niệm cầu căn lành trong chánh pháp, phải tinh tấn, chớ giải đãi. Ông nên biết rằng Bồ Tát đó đã không còn thối chuyển nơi đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, hưởng gì được nghe, thọ trì đọc tụng, suy tư, vì người nói rộng.

Này Hiền Hộ! Ông nên xem hàng Bồ Tát đó, sau khi nghe tam muội này rồi mà hay thọ trì đọc tụng tu hành, cũng sẽ thành tựu đầy đủ các công đức lớn, cho đến dù cầu mà chưa được nghe thì cũng đầy đủ các căn lành lớn. Dù được nghe hay không, cũng đều đã trụ trong địa vị bất thối chuyển, rốt ráo thành tựu đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác, hưởng là nghe rồi thọ trì đọc tụng, suy tư tu tập, vì người nói rộng, cũng khiến cho nhiều người được nghe, thọ trì đọc tụng, suy tư tu tập, lưu bố rộng rãi khắp nơi.

Bây giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên liền nói kệ rằng:

“Ta nhớ xưa kia có Phật hiệu
Sư Tử Như Ý trên trời người
Lúc ấy có vua làm thượng thủ
Đích thân đến Phật cầu tam muội
Lúc vua đại trí nghe xong rồi
Vui vẻ vô vàn không thể nói
Tự tay dâng cúng chuỗi ngọc báu
Cúng dường Như Lai Sư Tử Ý
Trong tâm suy tư phát lời rằng
Con nay quy y Vô Thượng Giác
Vì thế gian mà làm lợi ích
Cúi xin khéo nói tam ma đề
Khi vua hưng khởi nghiệp lành xong
Chết rồi sanh lại hoàng cung đó
Lại tìm gặp được tỳ kheo Bảo
Đại đức danh vang khắp mười phương
Khi nghe thầy kia khéo thuyết pháp
Tâm sanh hoan hỷ không xưng lường

Tức dùng bảo y tối thắng diệu
Đắp thân tỳ kheo vì Bồ Đề
Lại cùng trăm ngàn người xuất gia
Cúng dường hầu hạ tỳ kheo đó
Trãi qua suốt hết tám ngàn tuổi
Vì câu tam muội này như thế
Thầy kia nói rồi chẳng thuyết lại
Nghe thọ thâm diệu như biển cả
Lúc ấy tâm trí đều không mệt
Cầu tịch định thù thắng như thật
Sau khi các vị đó tu hành
Được gặp chư Phật đại oai hùng
Mãn đủ sáu mươi tám ngàn vị
Lúc đó cũng nghe tam muội này
Đời khác cúng dường và hầu hạ
Sáu mươi tám ngàn ức Thế Tôn
Điều nghe thâm diệu tất tùy hỷ
Nhờ nghe Phật Sư Tử Ý thuyết
Vua y theo tu hành đầy đủ
Sau thành Phật Kiên Cố Tinh Tấn
Giáo hóa chúng sanh vô số lượng
Ai ở sanh tử đều rời bụi
Theo vua xuất gia hàng ngàn vị
Cũng đồng thành Phật hiệu Kiên Dững
Danh đức vang khắp cõi mười phương
Nghe tên tam muội chứng Đại Giác
Huống gì lại hay vì người nói
Chẳng nhiệm trước các cõi nước
Lại nên hiển rộng diệu suy tư
Nếu tam muội do Phật diễn thuyết
Nếu biết có giảng trăm do tuần
Vì câu Bồ Đề nên đến nghe
Nơi lời dạy không màng mệt nhọc
Công đức người nghe không thể lường
Nếu đến đó mà không được nghe
Còn được hàng ngàn phước đức tụ
Huống gì nghe rồi nghĩ, thuyết ra
Hãy nên chóng cầu tam muội này
Thường nhớ kia đủ phạm công đức
Gần gũi hầu hạ chớ sanh chán

Vị thầy nào có kinh điển này
Phải đến đó tu tập cúng dường.”

---o0o---

Phẩm Giác Tỉnh, thứ 16

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo Bồ Tát Hiền Hộ rằng:

-Này Hiền Hộ! Ta nhớ xưa kia qua nhiều vô số a tăng kỳ kiếp, có Phật ra đời, hiệu là Tát Giá Na Ma, đầy đủ mười hiệu. Lúc đó, có tỳ kheo tên là Hòa Luân, sau khi Phật diệt độ, xưng tán nói rộng kinh điển tam muội này. Khi đó, Ta làm một vị vua lớn, nhất tâm chuyên cầu tam muội vi diệu này. Ngay trong giấc mộng nghe có lời dạy rằng: “Đây là nơi có tam muội”, nên tỉnh dậy, đi thẳng đến chỗ vị tỳ kheo Hòa Luân cầu học tam muội này. Ta lại thỉnh Pháp Sư cho thế độ cắt tóc xuất gia để cầu nghe tam muội này, và thường cung phụng hầu hạ vị đó. Qua suốt 36.000 tuổi không còn bị thiên ma che chướng.

Này các vị tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ! Nay Ta bảo các vị rằng phải nên nghĩ nhớ nghe thọ vua tam muội mà không trì hoãn, hay không quên mất, phải khéo hầu hạ Pháp Sư thuyết pháp không lỗi lầm. Cầu được tam muội này chắc sẽ chứng đắc. Nếu trải qua một kiếp cho đến trăm ngàn kiếp, chẳng sanh tâm giải đãi, thì sẽ đắc được.

Này Hiền Hộ! Nếu có người nhất tâm cầu tam muội này phải tùy thuận vị Pháp Sư, chẳng được xa rời, phải dâng cúng dường thuốc men, đồ ăn uống, y phục, giường nằm, chỗ ngồi, và tất cả vàng bạc châu báu. Đối với các đồ dùng cá nhân đều cúng dường hết mà không mền tiếc, như của chính mình, chẳng cầu mà vẫn dâng cho. Khi được tam muội này thì chớ sanh tâm chán chường.

Này Hiền Hộ! Lại phải cúng dường những vật dụng cần thiết. Đối với người cầu pháp, nếu vị Pháp Sư có cần, cho đến phải nên tự dâng thân mình, cắt da thịt bấp vế cung phụng cho vị đó. Nếu vị Pháp Sư cần thân mạng cũng không mền tiếc, huống gì những vật bên ngoài mà lại không cung phụng.

Này Hiền Hộ! Người cầu pháp hầu hạ vị Pháp Sư phải tùy thuận Pháp Sư như vậy: Phải hầu hạ Pháp Sư như nô tỳ hầu chủ, như quần thần hầu vua.

Người như thế mới đắc được tam muội này. Sau đó, phải niệm nhớ thọ trì, thường nhớ ân Pháp Sư, thường nghĩ cách báo đáp.

Này Hiền Hộ! Tam muội này không phải dễ được nghe. Dù có người qua trăm ngàn kiếp cầu nghe danh tự cũng không thể nghe được, huống gì nghe rồi viết chép đọc tụng thọ trì, lại vì người mà phân biệt giải thích.

Này Hiền Hộ! Giả sử có người đem trân châu cúng dường hằng hà sa số cõi nước chư Phật, phước đức của họ tuy nhiều, nhưng không bằng công đức sau khi nghe kinh điển tam muội này rồi biên chép một bài kệ vì không thể tính lường.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên nên nói kệ rằng:

“Ta nhớ đời quá khứ vô lượng
Đầy đủ số sáu mươi ngàn năm
Thường theo Pháp Sư chẳng tạm rời
Trước chưa nghe tên tam muội này
Có Phật Quyết Hiệu vì chí thành
Lúc đó tỳ kheo tên Hòa Luân
Sau khi đức Thế Tôn diệt độ
Tỳ kheo nói rộng tam muội này
Ta khi ấy làm vua cõi đó
Trong mộng nghe báo nơi tam muội
Tỳ kheo Hòa Luân thường tuyên chuyển
Vua nên nghe thọ kinh vi diệu
Vừa thức dậy liền đi tìm cầu
Thẳng đến tỳ kheo giảng tam muội
Lại bỏ ngôi vua mà xuất gia
Cung kính cúng dường chẳng tạm dừng
Trãi qua hai mươi sáu ngàn năm
Vẫn nguyện sau gặp tuyên lưu
Thiên ma thường đến cố nhiễu loạn
Rốt ráo chưa từng nghe đến chúng
Do đó, tỳ kheo, tỳ kheo ni
Cư sĩ nam và cư sĩ nữ
Ta khuyên các ông lời thành thật
Hãy nên thọ trì tam muội này
Nếu muốn kính phụng vị Pháp Sư
Dù qua một kiếp đến nhiều kiếp

Thường dâng thuốc men thức ăn ngon
Cầu nghe kinh tam muội vi diệu
Lại may ước số các y phục
Giường gối đèn đuốc các châu báu
Tinh cần như thế chẳng thấy mệt
Vì nghe vi diệu tam muội này
Tỳ kheo chẳng tự cầu cung phụng
Cho đến thân mạng chẳng nuôi tiếc
Huống gì vật khác có tâm tiếc
Người cầu như thế đắc tam muội
Thọ ơn thường nghĩ nhớ báo ơn
Bậc trí nghe rồi rộng tuyên nói
Ước na do tha kiếp chuyen cầu
Tam muội vi diệu sẽ được nghe
Giả sử hằng hà sa cõi nước
Đầy cả trần bảo dùng bố thí
Trong một câu kệ hay tuyên nói
Công đức người này hơn kia nhiều
Lời chánh tuyên thuyết một câu kệ
Hơn kia các kiếp na do tha
Huống gì nghe rồi hay rộng truyền
Công đức người này không thể nói
Nếu ai thích hành đạo Bồ Đề
Thường vì chúng sanh cầu pháp này
Sẽ chứng chánh giác đạo vô thượng
Đã nghe an trụ trong định này”.

---o0o---

Phẩm Chúc Lũy, thứ 17

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Hiền Hộ rằng:

-Này Hiền Hộ! Do đó, người trai hiền gái thảo có tâm tịnh tín, phải thường tinh cần nghe tam muội này; nghe rồi đọc tụng tổng trì suy tư nghĩa lý, vì người thế gian rộng phân biệt diễn thuyết, lại khéo viết chép, đặt trong kho tàng. Vì sao? Này Hiền Hộ! Trong đời tương lai sau khi Ta diệt độ, có chư đại Bồ Tát tâm tịnh tín, vì chúng sanh nên cầu đa văn; do cầu đa văn nên đi đến các nơi để nghe thọ chánh pháp.

Này Hiền Hộ! Vì vậy, người trai hiền gái thảo nào có sự mến thích, đầy đủ tín tâm, nhiếp thọ chánh pháp, mến thích chánh pháp, tổng trì kinh điển, sẽ tuyên thuyết rộng, do nhờ lực gia trì của Như Lai; viết chép kinh điển Đại Thừa như thế, do nhờ Như Lai ấn chứng, rồi sau đó đặt trong tàng kho.

Này Hiền Hộ! Trong đây gì là ấn chứng của Như Lai? Đó gọi là tất cả các hạnh vô tướng, vô tạo, vô tác. Vô tạo tác, tức là chưa từng có vô vi, vô tướng, vô tướng, vô y, vô nhiếp, vô thủ, vô trụ. Tất cả các hạnh dứt tận, nhân khổ dứt tận. Dứt tận hết tất cả phiền não. Không sanh, không diệt, không đạo, không đạo quả. Tất cả chư thánh không có che giấu. Chỗ kẻ ngu hủy báng, thì bậc trí khen ngợi. Bậc thiện xảo hay thọ trì.

Lúc đức Như Lai thuyết kinh này, vô số chúng sanh đều trông căn lành nơi đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác. Trong hàng hà sa số cõi Phật có vô lượng a tăng kỳ chư đại Bồ Tát đều từ xứ của họ đồng đến nơi đây, đều nghe được tam muội này. Họ đều được không thôi chuyển nơi đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Lúc ấy, trong ba ngàn đại thiên cõi nước, tất cả đất đai chấn động sáu cách, như động đại động, đẳng biến động, dừng đại dừng, đẳng biến dừng, khởi đại khởi, khởi đẳng biến khởi, chấn đại chấn, đẳng biến chấn, hồng đại hồng, đẳng biến hồng, giác đại giác, đẳng biến giác, cho đến bên ngoài lõi, bên trong lõi, bên trong lõi bên ngoài lõi. Lúc đó, thế giới chấn động như thế.

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo tôn giả Ma Ha Ca Diếp, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Mục Kiền Liên, tôn giả A Nan, và Bồ Tát Hiền Hộ, Bảo Đức Ly Xa Tử, trưởng giả Thương Chủ, con trưởng giả Tinh Đức, trưởng giả Vĩ Đức Ma Nạp, v.v..., năm trăm người, và hàng trời người bốn bộ chúng rằng:

-Này Ca Diếp! Nay Ta đem pháp Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác đã từng tu tập trong ba a tăng kỳ kiếp, phó chúc cho các ông. Những nghĩa lý như thế ở tất cả người đời không thể tin được. Vì sao? Kinh điển do Như Lai thuyết tối thù thắng vi diệu, thâm sâu bậc nhất. Trong tương lai các ông phải ban cho tất cả chúng sanh đạo Bồ Đề vô thượng chánh đẳng chánh giác. Vì vậy, nay Ta ân cần phó chúc cho các ông. Các ông nên lắng nghe, nên đọc tụng, nên ghi nhớ, nên suy tư, nên tu hành, nên khai phát, nên rộng tuyên nói, nên giải thích, nên làm tất cả việc lành, nên lưu bố chớ cho đoạn tuyệt.

Lại nữa, này A Nan! Nếu có trai hiền gái thảo nào nghĩ muốn tu tập kinh điển tam muội này, muốn đọc tụng, muốn thọ trì, muốn suy tư, muốn khai

thì, muốn nói rộng, thì phải giúp họ sanh chánh tín, giúp họ đọc tụng, giúp họ thọ trì, giúp họ suy tư, giúp họ khai thị, giúp họ nói rộng. Ta nay vì các trai hiền gái thảo an trụ Đại Thừa mà chỉ bày rộng rãi, phải tu học như thế, thường nên niệm nhớ lời răn nhắc của Ta.

Lúc đức Thế Tôn nói lời đó xong, tôn giả Ma Ha Ca Diếp, Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, A Nan, tất cả đại Thanh Văn, và Bồ Tát Hiền Hộ, Bảo Đức, Thiện Thương Chủ, Tinh Đức, trưởng giả Vĩ Đức Nguyệt Thiên, v.v... năm trăm cư sĩ nam, và chư đại Bồ Tát từ mười phương cõi Phật khác đến đây nghe pháp, cho đến tất cả hàng trời, rồng, quỷ, thần, người, phi nhân nghe đức Như Lai thuyết pháp, đều vui mừng hớn hở, y theo lời dạy mà tu hành.

---o0o---

HẾT